

## Tác Giả và Tác Phẩm

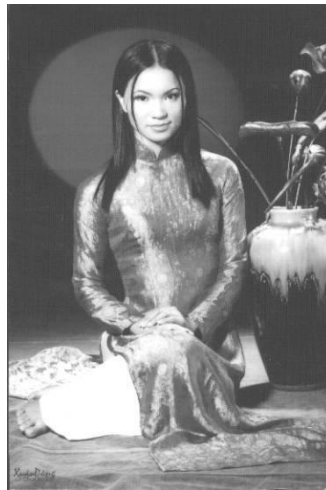
### Đỗ Hoàng Diệu (II)

Tiểu sử

Hiện ở Hà Nội.

Tác phẩm

Nổi tiếng với tập Bóng đèn, trong có ba truyện, Bóng đèn, Dòng sông hủi và Vu quy.



## Mục Lục

Tình chuột – 2

Những sợi tóc màu tang lễ - 7

Đỗ Hoàng Diệu trong không gian cổ tích huyền ảo – Thụy Khuê - 12

Rắn và tôi - 18

Cô gái điếm và năm người đàn ông – 29

Nói chuyện với Đỗ Hoàng Diệu - Thụy Khuê - 41

**Phụ đính : Hậu Bóng đèn**

Bóng đèn của Đỗ Hoàng Diệu - Sau khi Bóng đèn

Quyền lực của một cô gái

Từ “Ông già hàng xóm” đến “Bóng đèn”: thực và mơ

Thân ốc với cọc không rêu hay là ảo ảnh văn chương sáo rỗng

Mình không muốn cho con viết văn

*(Tìm bài đọc: ở “Keyboard”, nhấn nút “F5”, đánh số trang, rồi “Enter”)*

## Tình chuột

Cô gái

Em chết rồi. Vậy là em đã chết rồi. Em không biết mình có đau đớn trước khi chết hay không. Vì em chẳng biết gì khi sắp chết. Một gói thuốc chuột Trung Quốc em mua của những người nhà quê ra phố bán dạo. Họ mở vài bản nhạc xưa cũ thật buồn và thật cười. Ngày trước em nghe họ rao những câu vần về có cả chuột ta chuột tây trong ấy, bây giờ cảm rồi, chỉ nghe những lời hát rề rà, cọt kẹt, nhừa nhựa. Em đã mua của một người đàn ông khắc khổ chắc là ít tuổi hơn anh. Anh ta không bỏ được cái thói treu hoa hái nguyệt của đàn ông. Cô em xinh thế này mà nhà cũng có chuột sao? Vâng, em xinh, em có xinh thật không anh? Em xinh nhưng ở trong căn nhà có chuột. Chuột chù, chuột cống, chuột đồng, chuột bạch chạy dón dác trên cánh đồng ngập ứ nổi đầu trải dài suốt sa mạc đỏ lòm trái tim em. Nhiều chuột lắm, mỗi vết thương ra đòi một đàn chuột. Mà thương tổn ngày nào chẳng có.

Có lần anh xua đuổi vào em một đàn chuột, con nào con nấy hung hãn khác thường. Nhưng em đã đeo kính đen, em uống thuốc bổ mắt, em thức suốt một đêm và em nghĩ đây là chuột bạch. Chuột bạch thì đáng yêu phải không anh? Nghe đâu người ta mua về nuôi làm cảnh và cưng chiều lắm. Việt Nam thì em chưa thấy người ta nuôi chuột bao giờ. Cái lần ấy anh còn nhớ không? Anh bị thất nghiệp và phải huỷ vé máy bay đã đặt. Anh phải ở lại đất nước ấy, đất nước mà anh là công dân để tìm việc khác. Hai tuần nghỉ phép và một đám cưới trở thành đàn chuột chạy thực mạng vào em. Nhưng vì em nhìn ra chúng là chuột bạch nên chúng không phá quấy nhiều lắm. Chúng chỉ gây đau nhức một chút. Vài tháng sau ngày chúng đến thì em đã ngon ngọt dỗ chúng trở về hang ổ của mình. Chúng chỉ để lại một cái ổ với những bào thai vương vãi trong em.

Vào một ngày tháng Năm những bào thai ấy lại nở tung bưng thành đàn chuột quái dị. Lần này chúng làm em đau dữ dội và em chẳng có sức để lấy kính mang vào, để uống thuốc bổ mắt mà nhìn cho rõ. Tháng Năm. Chắc chắn cháu sẽ về vào tháng Ba để thưa chuyện với hai bác và xin cưới em Vy. Cháu về trước tháng Năm là được rồi. Nhưng lần này cháu không về em Vy sẽ phải đi lấy chồng. Anh cười như pháo nổ khi viết cho em: Bố em chịu chơi thật, anh nói tháng Ba nhưng Bố khuyến mãi cho đến tháng Năm. Hạnh phúc đến thật rồi. Từ Tết nguyên đán cho đến tháng Năm đâu có bao xa. Lần trước anh bảo cái váy cưới anh mua ở San Fransisco bị rộng và cũng đã lỗi mốt. Hay anh để em mua ở Hà Nội đi. Hà Nội bây giờ người ta nhập về nhiều áo hợp với vóc dáng của em lắm anh ạ. Nếu em tìm thấy cái nào thời thượng và đẹp vừa với em thì mua ở Hà Nội cũng được em yêu. Và nhớ chụp hình chiếc áo gửi cho anh. Xem rất nhiều tạp chí thời trang, tham khảo ý kiến bạn bè chán chê em lựa chiếc áo trắng ngà thật đẹp. Vừa vận ôm sát thân hình em và hở ra một chút bộ ngực tròn trịa với bờ vai, đôi cánh tay mịn màng anh vẫn thường khen. Trả tiền, mang áo về nhà, cũng vừa hỏi xong được khách sạn để đặt tiệc cưới. Em hân hoan quá đổi. Bỗng thấy mình biết bay. Thiên thần lảng vảng quanh niếm phấn khích. Đêm hôm ấy, nhìn ngắm chiếc váy chán chê, em có cảm giác cái bào thai chuột cựa quậy trong bụng. Lần trước anh cũng hứa chắc chắn như vậy. Chắc chắn là Tết nguyên đán này nhà anh có dâu mới, em sẽ vào Sài Gòn ở với gia đình anh. Em nhớ vâng lời bố mẹ, đi đâu thưa gửi và bố mẹ cho phép em mới được đi. Trong thời gian chờ đợi để sang với anh nhớ học Anh văn cho giỏi em nhé. Có gì không chắc chắn đâu? Tháng Năm sắp đến nơi. Tháng Năm sẽ như thế nào? Em rùng mình. Gió lạnh, gió bắc cuối mùa đông hất tung những sợi tóc mỏng mảnh của em. Em quên cài cửa sổ. Em chưa cài cửa sổ. Cành sấu già đung đưa, đồng đảnh ghé mắt nhìn em, nhìn chiếc áo cưới. Nó tỏ vẻ thương cảm. Ta đã sống hơn trăm tuổi rồi,

giông gió, bắt trác đều ném trái, ta thương con non nớt và mù quáng. Cánh cửa sổ tự cài khoá. Cành sấu già chói với bên ngoài. Em cô độc, em một mình cô độc với chiếc váy cưới, với tấm hình anh để trên bàn lung lay. Nửa vòng trái đất, bên anh đang là buổi sáng. Anh miệt mài công việc. Những bào thai chuột đỏ hồng cựa quậy mở mắt.

Rồi chúng đồng loạt nở bung khi tháng Năm về. Đầu tháng em bỗng đứng quay quắt nhớ ba ngày gặp gỡ duy nhất của chúng mình năm ngoái cũng vào tháng Năm. Em nhớ những nụ hôn bông rạt, vòng tay điên dại, tiếng cười oà vỡ hạnh phúc. Nhớ cả bao lần cúi gắt, giận hờn. Tựa hồ em hồi tưởng tất cả để bắt đầu bước vào cuộc hôn nhân trời định với anh, người đàn ông em yêu. Giữa tháng, và cuối tháng. Oà vỡ. Gió bỏ đi. Thời tiết bất thường. Nắng 40 độ. Cành sấu già trĩu quả mọng xanh, đẩy đà bản năng làm mẹ. Chiếc váy cưới im lìm. Công việc, công việc không xong, dự án anh làm bị người ta kiện. Hãng không cho anh nghỉ một tuần. Mà nếu anh có về thì khó quay trở lại ngay vì người ta có quyền đuổi anh khỏi hãng nếu anh về từ Việt Nam. Bệnh Sars quái ác. Cả đàn chuột cống chạy náo loạn trong cơ thể xanh xao chờ đợi của em. Em những tưởng lần này chúng xông vào cắn xé và em chết, em chết ngay cuối tháng Năm bắt đầu mùa hè giông gió bất thường. Lời thư anh viết chan chứa yêu thương van xin em đừng bỏ anh. Nếu anh về bây giờ sẽ mất việc làm, cưới nhau rồi anh quay về Mỹ thành kẻ thất nghiệp, có thể mất xe, mất nhà. Như vậy làm sao chúng mình hạnh phúc? Cố vịn vào niềm tin, bấu víu những yêu thương suốt hai năm ròng chờ đợi, em kiêu hãnh ngẩng cao đầu phớt lờ mọi lời khuyên, lời giễu cợt của người thân, bè bạn. Em ngồi cười ngây ngô và xếp chiếc áo cưới màu trắng ngà vào góc tủ. Em không biết bằng cách nào nhưng chắc chắn chúng mình sẽ gặp nhau và trở thành chồng vợ. Nửa vòng trái đất không thể là nỗi ám ảnh suốt đời.

Phùng điện thoại cho em từ tầng hai Café Paloma khi em ngồi ăn trưa ở tầng một. Chào em, hôm nay em xinh quá, sao lại đi một mình? Anh xuống nói chuyện cùng em nhé? Cao to, điển trai, khuôn mặt lúc nào cũng hồng ánh lên dư âm bia rượu và ham muốn. Có lẽ vì vậy mới có biệt danh Phùng. Kể ra như em từng nói anh nghe, Phùng xởi lởi và tốt tính, thỉnh thoảng cậu ta tán chuyện thơ văn thấy hay hay. Sao em có vẻ buồn vậy? Anh chàng San Jose thế nào rồi? Em im lặng nhìn Phùng rồi đột ngột rơi khỏi ngực em một giọt nước mắt chảy dài trên má. Tự nhiên em kể vanh vách về anh, về công việc của anh, về chuyện anh chưa thể về được vì mới đi làm cho một hãng mới nên không có ngày nghỉ phép. Phải hoãn tất cả. Không biết đến bao giờ, đến bao giờ? Đôi mắt Phùng, em nhìn thấy có những tia vàng pha đỏ. Anh ấy không về được thì em có thể sang, sao cứ phải chờ đợi? Em nhếch mép cười mỉu. Anh thừa biết một cô gái trẻ như em, có học, không tài sản, không công việc ổn định, không mối ràng buộc nào ở Việt Nam thì chuyện xin visa sang Mỹ là điều không tưởng. Em ơi, em nhầm cơ bản rồi, em ngây thơ quá. Em có thể nhập vào một đoàn doanh nhân Việt Nam đi khảo sát thị trường Mỹ là vi vu. Đã bao nhiêu người trót lọt chuyện này. Nếu muốn anh sẽ giúp em. Trời ơi, thế mà em không nghĩ ra. Em có thể sang với anh, thế mà em không nghĩ ra.

Lại một con chuột to đùng và nồng nặc hôi xông thẳng đến em khi em buông xuôi để cái đàn ông của Phùng gọn lỏn trong người. Em đẹp lắm. Anh đã muốn em biết bao, thế mà trước đây em nở từ chối anh. Bây giờ thì anh được em ngon quá. Nào, rướn người lên đi cưng, nghe lời anh ngoan anh sẽ giúp em. Phải biết hy sinh em ạ. Hai giờ em đứng dưới vòi nước mở hết cỡ không đủ để xua con chuột hôi hám khỏi người.

Ngày hôm qua cuối tuần anh không gửi mail cho em, cũng chẳng điện thoại cho em. Ôi, giá như anh điện thoại cho em, biết đâu chẳng giúp em xua đuổi được chuột? Trời ơi, nhiều lắm, đông lắm, chúng hôi và to quá cỡ. Nhảy nhụa tranh nhau cắn xé em em. Anh giới thiệu với em anh Huấn bên Công an, anh Thành giám đốc du lịch, anh Cần bên Thương mại. Những người này sẽ lo liệu cho chuyến đi gặp vị hôn phu của em. Nghe anh kể em đẹp và tinh tế nên các anh đây đồng loạt muốn gặp em. Nghe lời em bé nhé, tháng sau là em có thể lên đường. Em chẳng biết gì nữa. Nhiều chuột quá. Chập chờn những hình ảnh. Ma mãnh những giấc mơ. Nụ cười anh, vòng tay anh, nỗi đợi chờ. Nhiều chuột quá, em ngạt thở anh ơi. Cứu em với anh. Em phải giết lũ chuột, phải dọn ổ của chúng để về bên anh. Người em ô ứ quá, ô ứ quá, ô ứ thế này làm sao anh ôm vào lòng?

Giờ thì lủ chuột ra khỏi người em rồi anh ơi. Chúng đi hết rồi. Nơi này lạnh lẽo quá. Có những con mèo ngồi trong góc đang nhìn em. Còn chuột đâu mà rình rập hả mèo? Em chết rồi anh ơi. Khi em cầm gói thuốc cho vào miệng, càn sấu già bị người ta vật hết quả trơ trác bầu vú nhõng nhẽo thờ dài. Cuộc sống luôn bất hạnh cho cô, cô gái yếu đuối nhưng mạnh mẽ tình yêu. Vĩnh biệt cô.

Người đàn ông

Vy chết, Vy đang nằm đó thật ư? Người ta sắp đưa Vy lên xe tang chạy vòng vèo qua các phố phường và đẩy em vào một cái lò nung. Thân thể em chỉ còn lại nắm tro màu lông chuột. Anh đã về đây, anh đã về bên em Vy ơi. Một tháng công tác ở Malaysia anh cố gắng làm xong công việc sớm để có ba ngày nghỉ cộng thêm hai ngày cuối tuần là chúng mình có năm ngày. Anh không báo em biết, anh muốn dành sự bất ngờ cho em. Anh đã điện thoại về nhà anh ở Sài Gòn và tính toán kỹ càng mọi điều. Chúng mình làm đám cưới một ngày sau khi anh về. Mẹ và anh trai anh đã ra Hà Nội sáng nay. Chúng mình có với nhau năm ngày, anh biết là ít, rất ít nhưng không thể để em chờ đến ngày anh có ngày nghỉ phép nữa. Anh muốn em chính thức là vợ anh em yêu. Mấy tháng sau em có thể đoàn tụ với anh. Sáng nay, trong phòng chờ lên máy bay anh điện thoại cho em nhưng máy của em tắt. Anh đã gửi mail cho em để báo tin vui, em vẫn mê sự bất ngờ mà. Anh biết em của anh ngoan lắm, nếu em có đi đâu khỏi Hà Nội em cũng báo anh biết phải không em?

Hơn hai giờ bay anh nhớ Vy quá. Anh mừng tượng lại tất cả. Cái giọng của em mới đáng yêu làm sao. Tôi là một cô gái 26 tuổi sinh ra trong gia đình trí thức nền nếp. Có thể tôi không xinh đẹp nhưng tự thấy mình cao ráo, sạch sẽ, nữ tính, thông minh và nhạy cảm. Tôi đang mong chờ một người bạn đời trên 35 tuổi, có học, thông minh, mạnh mẽ nhưng tình cảm, sống độc lập, có thể đã ly hôn. Anh lập tức để ý lời giới thiệu của em. Một chút thẳng thắn, một chút hóm hỉnh,, một chút cao ngạo. Anh đã không tiếc thời gian khi vào mục tìm bạn ấy, một điều trước đó chẳng bao giờ anh làm. Thực ra một mình sống cô đơn nơi xứ người, ngoài bốn mươi tuổi, anh ao ước có người vợ ngoan hiền, thông minh và đúng là phụ nữ Việt Nam truyền thống. Điều ước của anh ở cái xứ Cali này chỉ là ảo mộng.

Em có biết anh mừng đến thế nào khi em trả lời thư làm quen của anh không Vy? Dù chỉ là mấy dòng ngắn ngủi. Giọng văn em sắc sảo nhưng tình cảm, cái cách em chăm phẩy cũng vậy. Anh cảm thấy có một sợi dây vô hình trói anh vào em. Và nó càng ngày càng thắt chặt qua những dòng thư em viết, qua giọng nói mê hồn của em trên điện thoại, qua tấm hình giản dị em chụp bên Hồ Tây. Em đúng là người con gái của cuộc đời anh. Không sáng mai nào thức giấc anh lại không nghĩ đến em. Xa lộ tắc đường anh nhớ em, giữa buổi họp anh nhớ em, ăn trưa anh nhớ em, cất cổ anh nhớ em. Hình ảnh em, những lời nói em choáng ngợp mọi ngõ ngách cuộc sống anh. Em khác xa những cô gái Việt Nam lấy chồng Việt kiều mà anh biết. Anh cảm nhận rõ điều này. Và cảm nhận của anh hoàn toàn đúng khi chúng mình gặp nhau ba ngày ở Sài Gòn. Anh muốn về với em một tháng, một năm nhưng cuối cùng anh chỉ có được ba ngày tranh thủ trong chuyến đi công tác Ấn Độ để thăm em. Làm việc cho tư bản nhiều tiền nhưng mà khổ lắm, họ vắt kiệt sức lực mình mỗi ngày.

Vy ơi, anh nhớ như in lần đầu chúng mình nhìn thấy nhau ở sân bay Tân Sơn Nhất. Em đã đồng ý với đề nghị từ Hà Nội vào Sài Gòn đón anh. Anh muốn giới thiệu em với bố mẹ anh luôn. Em thì thầm vì yêu anh em có thể làm tất cả, em hạnh phúc khi được nghe lời anh. Vy quả là người đàn bà trong mơ của bất cứ đàn ông nào trên thế gian này. Em nói em không xinh đẹp ư? Trời ơi, em bằng xương bằng thịt ôm bó hoa hồng đứng cúi mặt khi thoáng thấy anh. Em xinh xắn và quyến rũ quá đỗi. Đôi mắt to màu nâu long lanh sáng đầy ma lực, đôi môi cong hờn đỗi. Chiếc áo lụa Hà Đông thêu hoa sen làm nổi bật dáng người mảnh dẻ, dong dong của em. Vy ơi, anh không tưởng tượng lại có lúc anh hạnh phúc đến thế. Kiếp trước chắc ông bà anh tu nhân tích đức kiếp này anh mới được hưởng ân huệ gặp em, yêu em.

Anh biết, có thể đã nhiều đôi trai gái gặp nhau qua mạng và kết hôn với nhau. Nhưng gặp và có

một tình yêu như chúng mình anh thề rằng chưa bao giờ có. Anh nói với Bố mẹ anh như vậy. Quay về Mỹ mà hình ảnh em không chỉ tràn ngập trong anh, nó còn ngập đầy khắp nước Mỹ, những nẻo đường anh qua đều có hình bóng em. Hình dáng em mảnh mai với đôi mắt ngấn lệ nhìn anh ở sân bay ám ảnh anh từng giờ từng phút. Chỉ còn ba tháng nữa là đến Tết nguyên đán, anh đã làm đơn xin nghỉ phép để về lại Việt Nam lo chuyện cưới xin chúng mình. Đám cưới giản dị ở Hà Nội và Sài Gòn, chúng mình sẽ chính thức chồng vợ. Ánh mắt em đại diện trên hình ảnh Webcam màn hình vi tính khi nghe tin anh bị mất việc chỉ trước ngày anh dự định về một tháng. Anh nhớ khi ấy mình cúi đầu, không dám nhìn em. Một nỗi đau quá lớn. Mất việc anh không như người khác ngồi ăn trợ cấp. Anh cần kiếm việc làm mới ngay, nếu không muốn mất nhà, mất xe, ở đây là vậy. Anh đã nghĩ hay là cứ về cưới em rồi sang xin việc cũng chưa muộn. Nhưng anh muốn là người đàn ông hoàng khi ra mắt bố mẹ em chứ không phải anh chàng cù bơ cù bất. Em đọc nhiều, biết nhiều em hiểu rõ chuyện gì xảy ra. Khi anh xin được việc làm mới vào tháng 12 cũng đồng nghĩa với việc tháng 12 sang năm anh mới có được ngày nghỉ về cưới em. Em hiểu tất cả, em không nói lời nào. Em mừng thực sự khi anh kiếm được việc làm tốt hơn chỗ cũ. Em tuyệt vời biết bao. Em đã làm anh khóc nhiều lần vì sự dẫu dàng, triu mến, sự cảm thông, lòng yêu thương, sự hy sinh em dành cho anh. Anh đâu ngờ được em quá yếu đuối, bên trong em là những đợt sóng ngầm đau khổ dâng cuộn. Còn gì đau khổ hơn sự chờ đợi khi yêu nhau. Và bây giờ thì em nằm đây, em nằm đây Vy ơi.

Anh sẽ không bao giờ tha thứ cho mình, không bao giờ tha thứ. Nhưng Vy ơi, anh đã về đây rồi, anh về như đã hứa với em. Lần này là sự thực. Anh tranh thủ trong chuyến công tác để về bên em. Chờ đợi anh được ba năm sao bây giờ em lại bỏ đi? Ai sẽ làm vợ anh, ai sẽ là mẹ những đứa con chúng ta? Ai sẽ hôn anh mỗi buổi sáng mai và chuẩn bị áo quần cho anh đi làm? Ai sẽ cùng anh ngắm hoa anh đào tháng Tư ở thủ đô? Tất cả, tất cả chúng mình đã nói với nhau và đều là sự thực em ơi. Có lẽ Thượng Đế đã trừng phạt anh. Anh ham mê công việc quá. Em đậy, em ngoan hiền của anh, báu vật có bên mình mà anh không biết nâng niu. Cứ ngỡ có em rồi chúng mình chẳng bao giờ xa nhau nữa. Thời gian chờ đợi thật khủng khiếp nhưng rồi cũng sẽ dần qua và ngày anh về với em sẽ đến. Em chờ được, em chờ được, em đã nói với anh như vậy mà Vy. Những giọt nước mắt của anh đang tưới khê khàng lên khuôn mặt, lên bầu ngực em. Em lại sẽ nói anh không được khóc. Nhưng muộn rồi, anh đang khóc, anh đã khóc. Và anh sẽ khóc đến khi nào anh chết. Khóc nhớ thương em, khóc cho mình và khóc bất lực không hiểu tại sao em ra đi.

Một người đàn ông khác

Sao trên đời bây giờ vẫn còn nhiều người ngây thơ quá. Thật buồn cười, mình thấy nóng mặt. Một đứa con gái duyên dáng, mặn mà, đẹp thế, trẻ thế lại đi tự tử. Uống thuốc chuột và giã chanh đập, chắc là đau đớn lắm. Tiếc thật, khó mà tìm đâu ra những tấm thân mảnh dẻ, láng mịn, trơn bóng như vậy giữa thời buổi fast food, coke cola, chocolate tràn trề này.

Mình có yêu cô ấy hay không? Khó định nghĩa. Mà làm quái gì có tình yêu. Nhưng nếu được sống chung với một người như Vy chắc là sung sướng và biết đâu mình bớt lãng nhãng ở những chốn ăn chơi xa hoa, trụy lạc. Ngay từ lần đầu gặp Vy mình đã muốn chiếm đoạt cô ta. Công bằng mà nói xét ở khía cạnh số đo cơ học cô gái ấy cũng chẳng phải sắc nước hương trời gì. Mông không to mà ngực cũng chẳng nở. Mất không bỏ câu mà mũi cũng chẳng dọc dứa. Mông và ngực đều nhỏ nhưng săn chắc. Miệng rộng, trán cao mênh mông tựa phi trường Tân Sơn Nhất và tất nhiên không có ổ voi, ổ gà. Cặp đùi dài thẳng băng. Con gái thế này thì phải biết. Mắt ướt rườn rướt và mở to sáng long lanh không hề cố ý khêu gợi nhưng ẩn chứa ma lực chết người. Mình chưa bao giờ được ngủ với một cô gái như vậy cả. Chỉ là những bộ ngực to xê xệ, những cặp mông như đôi thùng sấp rớt xuống gót chân. Vây vò mãi cũng chán và đâm ra vô cảm.

Nhưng Vy lại từ chối. Ai bảo cô ta dám từ chối mình cơ chứ. Từ trước đến nay đại gia này muốn gái nào mà gái ấy chẳng phải chiều, ấy là chưa nói đến bao nhiêu giai nhân muốn được

hầu hạ nhưng ông đây không đủ sức. Mọi tầng lớp. Từ ngọng ngu hai năm chưa hết vỡ lòng vùng quê đồng chiêm trũng đến bảy tám năm tu nghiệp Âu, Mỹ. Con bé ấy là quái gì cơ chứ. Nóng mặt quá. Đã thế thì phải làm cho bằng được, mà làm ra trò nữa là khác. Vy ơi, nếu em không từ chối anh có lẽ chuyện lại khác. Tại sao em từ chối tôi, tôi muốn gì mà chẳng được trên đời này? Té ra là em đang tìm cách sang Mỹ gặp người trong mộng của em mà không được. Hoá ra là em chung thủy mù quáng với cái thằng Việt kiều chuyên gia máy tính ấy. Hoá ra yêu nhau ba năm mà anh chị mới gặp nhau chưa đầy ba ngày. Em muốn sang Mỹ ư? Dễ quá đối với anh. Anh bắt được thóp của em rồi. Em không tự nguyện đến với anh cởi bỏ áo quần và nằm tênh hênh ra chần nệm mời gọi anh thì anh sẽ lột tung xống áo em ra mà em phải im lặng không chống cự.

Thật ư? Anh có thể làm giấy tờ giúp em là thành viên trong đoàn doanh nghiệp Việt Nam khảo sát thị trường Mỹ thật chứ? Anh nhớ không sao quên được cặp mắt em vốn đã to của em giờ mở hết cỡ như hai chiếc chén tống trong truyện cổ Andersen. Nhưng mà đôi mắt ấy đẹp dễ sợ, lông mi cong vun vút. Vy ơi, sao em lại ngây thơ quá vậy? Việc này dễ, nhưng để làm quen trước tiên em phải cùng anh đi nghỉ hè một tuần để em tiếp xúc với các doanh nhân và em biết thế nào là doanh nhân chứ. Văn sỹ lơ ngơ bò đội nón như em không biết gì, đến sân bay Mỹ quốc rồi chúng nó nghi ngờ, chúng nó khoát tay thế là em quay trở lại Việt Nam. Mộng gặp Người của em tan tành mây khói. Cái buổi chiều anh gõ cửa phòng em ở Cửa Lò, nhìn đôi mắt cụp xuống của em, anh hiểu em đã biết điều. Em ngoan ngoãn chấp nhận. Thế là em khôn đấy Vy ạ. Kinh tế thị trường mà, đâu ai cho không ai cái gì? Em ngủ với anh, anh giúp làm giấy tờ cho em đi gặp cái thằng Việt kiều hèn yếu của em. Dù em không yêu anh, em miễn cưỡng nằm phía dưới anh nhưng anh quá sung sướng, thoả mãn, tột độ thoả mãn khi làm tình với em. Dáng mình hạc xương mai của em quyến rũ gấp vạn lần phì nộn mông ngực mỡ bụng. Và em cũng sung sướng đấy chứ. Anh đâu phải thằng đàn ông kém cỏi. Em thân thể hùng hực thế kia, thanh xuân thế kia mà ba năm ngủ với đàn ông ba ngày. Ba ngày ấy chắt gì mấy lần? Trong khi cặp đùi em dài thế kia, môi em mọng thế kia. Anh thương em anh giúp em chứ đâu xô em vào thế bí? Thực tình anh chẳng lừa em Vy ạ. Em là một cô gái ngây thơ và thánh thiện làm quỷ dữ như anh cũng động lòng. Anh đang xúc tiến làm giấy tờ cho em. Rồi em sẽ mãn nguyện, em sẽ gặp anh chàng chuyên gia máy tính Việt kiều của em.

Em đã làm tình với anh rồi thì với bạn anh cũng vậy mà thôi. Hơn nữa mày người ấy có thêm quyền ký giấy tờ cho em toại nguyện giấc mộng của mình Vy à. Em chiều họ đi. Họ ở nước ngoài nhiều hay là xem quá nhiều băng hình đòi truy mà họ muốn em tập thể đấy Vy ơi. Cũng có thể nghe anh giới thiệu cặp đùi em quá dài và láng bóng. La hét làm gì nữa Vy. Em đã ở trong căn phòng này và bọn anh đã cởi bỏ hết áo xống. Em hỏi tại sao anh không cho em biết trước ư? Nói với em chúng mình sẽ làm tình tập thể nhé? Em lại ngây thơ nữa rồi. Nói với một cô cave như vậy cô ấy cũng la lối và tìm cách thoát thân huống gì em. Nhưng bây giờ tất cả đã loã lồ. ÝỒ định loã lồ, thân xác loã lồ, cuộc đời chác cũng loã lồ. Các anh sẽ gương nhẹ, sẽ không làm em đau. Xong là em có giấy tờ hợp pháp và em chỉ việc phồng vắn lên đường Vy à. Người em đỏ hồng lên quyến rũ quá. Các anh sẽ dạy em một số chiêu. Sang đấy anh chàng chuyên gia máy tính ươn hèn của em chỉ có nước phải ngồi xe lăn vì em thôi. Nào, thoải mái đi em yêu. Ôi giờ ơi, không biết ai được lợi hơn ai nữa. Đằm đìa hết thế này mà còn chống cự. Không khéo lần sau chính em là người rủ bọn anh chưa biết chừng. Rõ ràng những cơn rùng mình thoả mãn của em anh nhìn thấy. Khi em bước lên taxi và chào bọn anh, cái vẻ thoả mãn đã nhường lại cho sự thẹn thùng nhưng đôi môi mọng đỏ của em vẫn hùng hực thèm khát. Anh cảm nhận được. Thế mà không đầy năm tiếng sau, nó chỉ còn là miếng thịt héo khô. Em huỷ hoại chính em, huỷ hoại tất cả. Nực cười quá Vy ơi. Em sống trên mây trên gió. Anh đâu có lừa em. Cuộc sống bao giờ chẳng có giá. Anh tiếc cho em. Em xinh tươi, duyên dáng, thông minh, bật thiệp. Em sáng như một tấm gương và anh ao ước được soi mình vào đấy nhiều khi. Nhưng bề ngoài anh không công nhận điều ấy. Gặp em cảm giác duy nhất của anh là được chiêm hũu, được làm đàn ông với em.

Điều cuối cùng anh muốn nói với em là em thực sự ngây thơ cô gái bé bỏng ạ. Sự ngây thơ

của em làm anh cười phá lên. Nhưng anh có vui khi anh cười hay không thì nắm thuốc chuột em uống đêm qua không trả lời được đâu Vy ơi. Đáng ra chính em phải trả lời câu hỏi ấy cho anh thì em lại ra đi. Tại sao em tự tử Vy ơi?

## Những sợi tóc màu tang lễ

Dục đã đi rất đổi nhẹ nhàng. Dục đang chỉ chạm khẽ mũi giày vào bậc thang gỗ. Cảm giác Dục đang bay. Bậc cầu thang nâu bóng màu thời gian, nâu bóng rêu phong những kiếp người hình tròn ốc. Có người đang nhìn Dục, nhiều người đang nhìn Dục. Họ kinh ngạc trân trối ngóc đầu lên những bậc cầu thang gỗ. Có phải tiếng động của gót giày Dục không, hay âm thanh phán lên niềm rắc rối nhịp đập trái tim? Xoáy xuống, xoáy tròn, hun hút và tăm tối. Từ tầng ba xuống tầng một mà đi cả 27 năm trời chưa xuống được tới nơi. Dục cười thầm ý nghĩ của mình. Hình như có âm thanh nào đó đang trườn tới.

- Hôm nay thứ Hai mà Dục cũng đến Thư viện à?

Thứ Hai ư? Dục nhìn xuống đôi giày của mình trước khi lướt mắt qua người đàn ông.

- Vâng, đúng rồi. Thứ Hai nên Dục mới đi giày cao gót và mặc bộ áo váy sang trọng này. Anh Dũng chưa nhìn thấy Dục đi giày cao gót bao giờ đúng không?

- Thì Dục chỉ đến đây vào chủ nhật, những hôm Dục mặc quần bò và đi giày thấp, làm sao anh thấy được?

Người đàn ông thủ thư của phòng đọc. Anh ta đang nói về những đôi giày của Dục. Cao thấp, thấp cao ảnh hưởng gì đến cuộc đời anh ta, ảnh hưởng gì đến những cuốn sách mỗi một mà anh ta đang cất giữ?

- Bao nhiêu người đang nhìn em đấy. Đôi giày cao gót của em gõ vọng cả sáu tầng nhà Thư viện Quốc gia.

Ồ hay, thế mà Dục không biết. Dục đã bay xuống những bậc thang gỗ mà vẫn phát ra được những tiếng động ư? Dục có nghe tiếng gì đâu. Một, hai, ba. Dục đi tiếp. Rùng rợn tiếng quỷ khóc, ai oán giọng ma kêu. Chít chít, chuếch choạc, âm thanh chưa chạm, tiếng của sự rơi vào hư vô. Dục phải bỏ đôi giày ra thôi. Nơi tĩnh lặng thế này Dục sẽ phá hỏng biết bao ý tưởng đang rờ lên diên đại điều khiển bàn tay lật giở từng trang sách kia. Cúi xuống, những ngón tay thon dài của Dục chạm vào mũi giày, kéo ra. Không! Dục không kéo nó ra nổi. Từng lọn tóc bông dài thêm và đang vũng vầy dưới miếng da màu đen. Lẫn lộn giày tóc, lẫn lộn niềm đau. Dục cố vung lên ngẩng cao đầu, đưa chân ra nhưng đầu và chân Dục đều không cử động. Từng sợi, từng lọn bút ra khỏi đầu Dục toé hình hoa huệ tàn phủ lấp mũi giày. Chân tóc trắng sắp hàng so đũa chống ngược kinh hoàng nhìn Dục đang hãi hùng. Chân tóc chuyển dần đỏ rươi toé ra từng sợi, từng sợi. Màu máu, hình như là máu. Anh sẽ cưới vợ vào tháng 12 này. Vợ anh là một ca sĩ mà chắc em đã từng nghe tên. Vương vít tóc Dục bay lướt anh, vợ, ca sĩ, mười hai. Đỏ máu, chữ được nặn từ máu Dục. Dục đọc nó rõ ràng hơn trên màn hình máy tính hồi này.

- Chị cho đi nhờ một chút

Tiếng nói màu xanh vang lên ngay sát hông Dục. Có người đang nói, tiếng nói màu xanh, xanh ô liu. Dục đứng dậy, Dục nghĩ mình đang đứng dậy.

- Chị Dục, chị làm sao thế? Mặt mũi chị tái xanh. Sao chị lại ngồi đây?

Sao chị lại ngồi đây ư? Em tên Hưng vẫn thường dắt xe cho chị mỗi tối Chủ nhật lúc tám giờ. Như thời khoá biểu bao giờ khi chị đang loay hoay với chiếc xe gắn máy có trọng lượng gấp ba lần cơ thể chị lại thấy em xuất hiện. Mọi người nói là em thích chị, chị cũng nói là em thích chị. Ừ nhỉ, sao chị lại ngồi đây vào buổi chiều thứ Hai khi đáng ra chị đang phải có mặt trong

cuộc họp quan trọng?

- Chị vừa ở trên phòng Internet xuống. Em cũng lên đây à?

- Vâng, em lên mạng kiểm tài liệu, em đang làm luận văn tốt nghiệp. Nhưng sao chị không vào mạng ở cơ quan mà phải đến đây?

- Cơ quan chị bị cúp điện.

Dực biết giọng nói của mình mới chuyển sang màu vàng, màu Dực cho rằng giả dối. Cơ quan Dực điện vẫn sáng, những chiếc máy tính màn hình vẫn bật xanh len lét. Và chỉ cách đây 30 phút, Dực vừa online. Dực yêu quý. Anh nghĩ phải nói cho em biết. Anh sẽ cưới vợ vào tháng 12 này. Vợ anh là một ca sĩ mà chắc em đã từng nghe tên. Đừng hỏi anh vì sao lại chia tay em. Cuộc sống vốn thế Dực à.

Dực đã nghi ngờ đôi mắt vốn vẫn thường được mọi người khen là tinh anh của mình. Dực lao vút xuống công cơ quan buổi trưa mùa thu. Thời tiết vàng ớn lạnh. Dực chạy đến Thư viện. Dực phải lật giở các trang sách, sở thích của Dực từ 6 tuổi, cứu cánh của Dực những lúc buồn để xem người ta nói gì, người ta biết gì về sự đời. Để người ta giải thích cho Dực vì sao người đàn ông Dực yêu thương hết lòng bỏ Dực không vì một lý do nào. Im ắng. Tiếng nói màu trắng vang lên đáp lời Dực. Và Dực gõ gót giày nhọn cạch cạch bầy phân ngày thứ Hai sang trọng ở cơ quan lên bậc cầu thang gỗ. Anh sẽ cưới vợ vào tháng 12 này. Những hàng chữ uy quyền màu đen phán đi phán lại. Dực buốt kim châm. Bật rẽ từng chân tóc Dực 27. Khánh Dực, Nguyễn Khánh Dực ơi, cô sắp trở đầu rồi. Tiếng nói màu đỏ rực, màu lên đồng, màu tương lai.

\*\*\*

- Thầy chưa gặp người đàn bà nào có những sợi tóc tơ mỏng mảnh đến như em.

- Em không phải đàn bà.

- Sao em lại không phải đàn bà?

Dực cắn sợi tóc ngang vai, sợi tóc 16 tuổi.

- Em muốn nói rằng chưa phải, em là còn gái.

Ông Giáo sư cười âm ỷ, giọng cười xanh lục sang trọng người đàn ông 50 một đời vợ. Dực đấm đui, bắn loạn trên dư âm giọng cười và ánh mắt ấy. Tập tài liệu Giáo sư đưa Dực đang cầm trên tay rớt nhẹ. Hồn mang trời đất. Dực biết, Dực nhìn thấy thầy giáo mình đang trườn tới. Điệu cười màu xanh lục, thân hình rắn tìm mồi. Khô đắng cổ họng Dực để có thể cất lên thành lời.

- Em đẹp lắm, vẻ non tơ của em làm thầy thèm thường ngay từ buổi đầu nhìn thấy em trên giảng đường.

Giọng nói có cánh, nó bay vút đến tai Dực. Nhưng sao Thầy lại thèm khát Em? Giọng nói màu đen rồi. Sao Dực vẫn muốn bay lên, Dực không thể bỏ chạy khỏi màu đen. Rườn rượt đỏ mọng lên đôi môi cong trẻ của Dực. Ngàn vạn râm ran cấu xé thân thể Dực.

- Thầy yêu em, thầy yêu em cô gái xinh đẹp. Em sẽ thành đàn bà, thầy giúp em ngay bây giờ



cô gái bé bỏng.

Đàn bà, đàn bà, sẽ thành đàn bà. Chao đảo căn hộ tầng ba khu chung cư nhà Giáo sư. Bàn tay, không phải, gọi tên bằng đăm mê xói từng phân vuông đê mê Dục. Những sợi tóc tơ bị chèn ép xuống nền gạch hoa. Hình như chúng đứt. Dục nghe mơ hồ âm thanh chúng gãy tan tành đứt đoạn. Rừn rựt hỗn hển màu da cam nhíp đập Giáo sư. Phụt, âm thanh rục oà đổ chói. Dục cháy, nó át tiếng phụt những sợi tóc lia khỏi đầu cô gái vừa trở thành đàn bà. Da cam ực lên trình tiết, buông thả khát thèm. Nhưng Dục nhìn thấy màu lông chuột, màu xám cổ quan tài. Dục cố vùng lên. Dục muốn mở nắp quan tài xem bên trong là ai, ai chết thế? Mở được rồi, một lọn tóc tơ của Dục nằm trong ấy, chân tóc nhứt nhối máu tươi, màu phía dưới bụng Dục đang chảy. Thân tóc huyền tang lễ.

- Em có đau không? Em sưng lắm phải không? Vấn cong người lên thế kia chắc là còn thèm phải không em? Chờ thầy đã nhé.

Thầy, em, rướn, Dục đang ở miền nào thế này, ở kiếp nào thế này? Ai đang cấu xé bầu vú Dục thế? Thầy ư, Giáo sư ư? Máu, máu chảy lòm cả nền gạch. Không phải căn phòng giường nệm sa tanh trắng muốt nhìn ra biển. Không có ánh nền hồng lung linh. Không có sâm banh. Không phải chàng trai khoé miệng rộng cười kiên nghị bộ ngực phẳng vuốt ve tóc tơ của Dục.

Một tuần sau đó, khi Dục nhìn thấy Giáo sư của cô xanh lục trườn tới một cô sinh viên năm thứ nhất như Dục ở đúng khoảng gạch Dục đã trở thành đàn bà, da đầu chưa kịp lên tóc của cô rỉ máu. Dục đưa bài thơ viết tặng Giáo sư đang cầm trên tay quét ngang da đầu, vết đỏ châm toác câu chữ.

\*\*\*

Bao giờ bác bảo vệ cơ quan cũng nhìn khoảng trống phía dưới cằm Dục và nuốt nước bọt vào 7.30 sáng. Dục ngẫm thoả thuận với bác sĩ quan về hưu kinh qua hai cuộc kháng chiến trường kỳ khẩu hiệu:

- Chào bác nuốt nước bọt. Bác ăn sáng cháu no rồi thì để cháu lên phòng làm việc.

Bao giờ vị sĩ quan già cũng nhướng mắt nhìn theo dong dỏng cao Dục đến khi đôi mông tròn lẳn và mái tóc đen nhánh của cô khuất sau cây liễu già. Văn phòng Bộ gì mà chỉ rặt liễu là liễu, choán hết cả tầm mắt. Lại phải chờ đến 11.30 mới được nuốt nước bọt! Bao giờ cũng như bao giờ, Dục đọc rõ ràng suy nghĩ vị sĩ quan gác cổng. Vuốt lọn tóc ngang bầu vú, Dục ám lên sự đụng chạm vào chỏm vú sau lần áo. Đuôi tóc hát khúc khê khàng mơn man.

Bao giờ Dục cũng là người đến sớm. Sếp Dục bao giờ cũng đến muộn. Căn phòng rộng thênh thang chỉ có hai người. Thảm đen mịn màng, ghé đồ sẫm to quá cỡ và chiếc bàn dài như lưỡi vị Thứ trưởng mỗi khi bước lại gần Dục.

- Cô bé đáng yêu của tôi. Tối qua em ngủ ngon không? Áo em đẹp quá, áo em trắng quá nhìn không ra, không ra hai ngọn đồi trong sương mù. Em thấy chưa, tôi làm thơ còn hay hơn cái anh chàng bị hủi điên khùng đấy chứ. Khen tôi đi Khánh Dục. Thường cho tôi đi Hoàng Cúc, Mộng Cầm kiêu diễm của tôi.

Gió lốc tràn tới ầm ầm. Cửa, dùi, đục, cắt bầu vú và hai má mông Dục. Bác gác cổng ăn sáng bằng mắt và ngài Thứ trưởng ăn sáng bằng tay. Và cô thư ký bé nhỏ chôn trong chiếc quan tài màu lông chuột những sợi tóc bật gốc. Dục quá yếu ớt và đơn độc. Mẹ Âu Cơ khi mang thai

100 quả trứng, trình tiết đã mất tình bơ bảo Dực:

- Đừng lãng mạn bạn yêu mến. Bạn thà rụng hết tóc trên đầu còn hơn thất nghiệp thời buổi này ở Việt Nam. Công chức nhà nước cấp Bộ oai ghê oai gớm, mơ ước của hơn 40 triệu đàn bà con gái đã trưởng thành hay đang cõng trường tắm mưa đấy Dực ạ.

Ôi, mẹ Âu Cơ, mẹ đã nói thế thì con đành phải vâng lời. Con mang chôn tóc con trong những chiếc quan tài màu lông chuột ở khu vườn hoang đầy hoa dại. Âm sắc Mẹ đỏ rục, xám lạnh uy quyền, con nào dám trái lời.

- Dực ơi, tối nay Dực có bận không?

Âm hưởng nhẹ như tơ trắng trong suốt. Thơm lên trước cửa WC văn phòng Bộ. Nó luôn từ Nữ sang Nam.

- Có việc gì không Thức?

- Nếu Dực không bận, Thức muốn mời Dực đi nghe nhạc Trịnh tối nay.

Giọng nói chuyển sang loe loét, nhờ nhợ cháo lòng. Mời nghe nhạc Trịnh trước cửa nhà vệ sinh buổi trưa sau khi nốc đầy bia hơi vỉa hè. Nhờ nhợ ói lên da đầu Dực

- Xin lỗi nhưng Dực bận rồi. Thức rủ người khác đi đi.

Thức ơi, cậu quá trẻ, Dực không chơi với non tơ như Thức. Màu trắng nhờ nhợ ào xuống thân tóc Dực. Trắng từng đoạn. Dực già rồi, già 27 tuổi. Nó rụng vào 24 hau háu, non tơ của Thức.

- Cô thư ký của tôi ơi, chuẩn bị đi, thứ Năm này lên đường vào Huế một tuần. Có thể sẽ qua Đà Nẵng trước khi về. Nhớ mang theo bikini vì chúng ta sẽ tắm biển em ạ, mà phải là bikini đấy nhé.

Âm thanh của chú dê chuẩn bị lên đồi mùa xuân. Dực rùng mình ớn lạnh. Ngây ngáy trong xương tuỷ, trong linh cảm vốn dĩ quá nhạy của mình. Dực phải ra phố, Dực phải đi sắm nhiều chiếc mũ. Tóc Dực sắp rụng hết rồi. Dực phải đi mua thật nhiều quan tài. Huế kinh thành chỉ có quan tài màu vàng, không có màu lông chuột. Dực phải giữ mỗi sợi mang về khu vườn hoang hoa dại rục lên màu trưa một ngày sắp chuyển sang đông.

Nhơm nhớp, hôi hám, màu vàng vọt chuồng tiêu nông thôn. Ngài Thứ trưởng có bộ răng vàng nhờn vũ phu thích nắm tóc Dực kéo ghì xuống. Lạ thay, bàn tay chuối mẩn của ông ta không làm hư được sợi nào của Dực. Hực lên khát thèm, hực xuống nhầy nhựa, tích tắc mông muội. Dực chẳng cảm thấy bão giông, chẳng thấy xói mòn đất đai hạt mầm. Chỉ những cơn buồn nôn ói thốc hôi thối. Móc họng chảy máu, chỉ có đôi mắt cô gái 27 đang nhìn Dực chăm chăm trong gương với vài ba sợi tóc thừa thớt trắng nhầy nhầy. Sợi, sợi bay xuống chân cô, xuống sàn nhà tắm.

\*\*\*

- Sao em suốt ngày cứ đội mũ thế? Bỏ mũ ra em sẽ xinh hơn đấy em yêu ạ.

Âm sắc hồng tươi. Người đàn ông yêu Dực nồng nàn.

- Nhưng tóc em xấu, em đội mũ để che đi.

- Tóc em hơi mỏng nhưng đen óng và rất đẹp. Sao em lại không để mọi người thưởng thức?

Dục đưa những ngón tay thon ve vuốt đôi mắt anh kinh hãi. Dục đã rụng gần hết tóc, anh ấy lại nói tóc Dục đẹp? Hôm qua Mẹ Âu Cơ bảo Dục là không khéo Dục bị ung thư. Ung thư, máu trắng nên mới rụng hết tóc. Dục cần phải đi bác sĩ.

Anh từ từ gỡ bỏ chiếc mũ trên đầu Dục. Anh hôn mắt, môi, từng phân vuông thân thể Dục. Lại thay, tóc Dục mọc trở lại trong nỗi mê mê, Dục nhìn thấy.

- Anh rất yêu em Dục ạ. Cuối năm nay, tháng 12 chúng mình sẽ làm đám cưới, em sẽ là vợ anh Dục nhé?

Ôi, tiếng anh màu hồng, tiếng anh màu thiên thanh, tiếng anh màu hạnh phúc. Tóc Dục dày quá, tóc Dục đen quá, tràn trề thanh xuân như ngực như mông Dục. Tràn trề ánh sáng cứu rỗi, lãnh lót tiếng hát ngợi ca tình yêu vĩnh cửu. Tiếng hát cô ca sĩ Dục đã từng nghe một lần anh sẽ cưới vào tháng 12.

\*\*\*

Qua tháng 12. Năm nay trời rét buốt, có cả tuyết rơi. 5 giờ chiều Dục lại cho bác sĩ quan già nuốt nước bọt. Thứ Sáu, đều đều thời gian tí tách. Dục đi về vườn hoang. Dục đội mũ len thật dày. Gió kim châm, máu chảy ra từ những chân tóc lỗ chỗ. Đêm qua Mẹ Âu Cơ có vẻ buồn rầu. Chẳng hiểu có phải ai đó lại làm Mẹ mang thai.

- Bạn đã chôn những sợi tóc ở đâu thì đến lấy về và cấy lại vào da đầu. Bây giờ Thẩm mỹ viện người ta làm được bạn thân mến ạ. Tóc bạn sẽ hồi sinh, bạn làm ngay đi nhé.

Nhập nhoang khu vườn chiều nay hắt tím những khóm hoa dại. Dục đã chôn ở đây 14 chiếc quan tài, ngàn sợi tóc của Dục. Mẹ Âu Cơ nói phải nhớ thứ tự cái nào chôn trước thì lấy về trước. Làm sao Dục có thể nhớ nổi. Dục cũng không nhớ được vị trí 14 chiếc quan tài. Phải làm thế nào đây? Có âm thanh nào ở đâu đó, rất gần. Dục rẽ lối đi vào khu vườn. Hoa dại nằm rạp xuống. Chẳng có ngọn gió nào thổi tới, hình như trời sắp mưa. Tiếng nói, tiếng nói đầu đó vọng, vọng, thấu, thấu linh hồn Dục. Dục phải tìm ra vị trí 14 ngôi mộ, linh hồn Dục bảo thế. Có cái gì đó đâm vào chân Dục như mũi kim châm, như tiếng phụt trong nhà ông Giáo sư, như nhò nhợ cánh tay đung chạm của Thức, như kính tỏm cái nhìn ông anh họ vào vú Dục. Những cánh hoa lạ, một bông hoa lạ. Trắng pha đen pha vàng pha lông chuột pha điệp lục mỗi cánh mỗi màu. Dục kinh ngạc đưa tay ôm ngực định bỏ chạy. Gió, gió ùa tới. Hoa tím khắp khu vườn hoang rạp mình hôn đất. Trước mắt Dục là 14 bông hoa lạ muôn màu bật lên nổi độc ác.

Có ai đó, có âm thanh nào đó sau lưng. Dục không dám quay lại. Gió hắt tung chiếc mũ len của Dục. Lạnh luồng tử khí. Cùng lúc với một cái phát mạnh vào mông là một bàn tay bóp mạnh vú Dục. Run rẩy, quờ quạng, lốc xoáy. Bàn tay bóp bung sữa trắng xoá. Sữa của Dục, của đam mê, của uẩn ức. Vang lên điệu cười khanh khách sau gáy Dục. Dục quay lại. Người đàn bà rách rưới quanh năm mưa nắng bão bùng vẫn đội chiếc mũ màu đen và ngồi trước cửa khu vườn hoang này. Bà ta bóp mạnh vú Dục, sữa không ngừng tuôn ra. Dục bán loạn, bán loạn 16 tuổi trong nhà ông Giáo sư. Phía dưới bụng Dục đang chảy. Sữa đang chảy khắp người Dục. Tràn khắp mênh mông, ngập sàn gạch hoa nhà ông Giáo sư, nghẹn họng cong lưỡi ngài Thứ trưởng. Cuồng phong âm âm. Trong ánh chớp, Dục nhìn thấy mái đầu trọc của người đàn

bà chỉ trơ lại duy nhất cọng tóc muôn màu khi chiếc mũ len rơi xuống.

## Đỗ Hoàng Diệu trong không gian cổ tích huyền ảo Thụy Khuê

*Tình chuột* mở đầu bằng câu: "Em chết rồi. Vậy là em đã chết rồi. Em không biết mình có đau đớn trước khi chết hay không". Câu nói tức khắc gây chấn động: tiếng của một người đã chết! Trước Đỗ Hoàng Diệu, Dương Nghiễm Mậu, cũng đã làm kinh ngạc độc giả như thế trong một truyện ngắn với giọng kể của một người chết.

Mậu truyện chưa được in lại ở trong nước, nhưng hình như chúng đã có con đường khác để ảnh hưởng đến thế hệ đi sau: như thể đó là một thứ huyết thống truyền kiếp chảy trong những ngòi bút chấm máu lệ dân gian. Mậu nói nhiều đến *chuột*, và Diệu cũng nói nhiều đến *chuột*. Bằng hai giọng điệu khác nhau, hai thế hệ khác, sống trong hai vùng Nam Bắc, nhưng họ mang cái tang chung và cùng báo động tình hình xuống cấp, hiện tượng *chuột hóa* của dân tộc.

Dương Nghiễm Mậu đã tạo ra những *Mậu truyện* ở thời điểm chiến tranh khốc liệt 60-70 và bốn mươi năm sau, Đỗ Hoàng Diệu, xây dựng những *cổ tích huyền ảo* (les contes fantastiques) của thời bình, không kém khốc liệt, trong lòng một dân tộc vẫn chưa thôi bị chuột hoá.

Bây giờ, người ta thường đem văn học Trung Quốc ra để làm mẫu. Một số tác giả Trung Hoa được dịch và giới thiệu rộng rãi ở Việt Nam như Mạc Ngôn, Vệ Tuệ... Nhưng đó có phải là những mẫu mực cần phải học hỏi không? Chưa chắc. Về việc hiện đại hoá văn chương, chúng ta chẳng có gì để học ở những tác giả như Mạc Ngôn, Vệ Tuệ, bởi họ chưa ra khỏi quỹ đạo kể chuyện đường dài của thế kỷ XIX, trong khi Việt Nam đã kịp thời hiện đại hóa văn học, từ thời điểm 54-75 ở miền Nam; và từ 1986 đến nay qua ba thế hệ, từ Nguyễn Huy Thiệp đến Đỗ Hoàng Diệu.

Về mặt văn chương, Nguyễn Huy Thiệp đi xa hơn Mạc Ngôn vì đã cấu tạo được thế giới ngôn ngữ Nguyễn Huy Thiệp. Mạc Ngôn là một tác giả lớn, một cây bút tài hoa và dài hơi, ông viết được sự khốc liệt, tàn ác vĩ đại trong xã hội Trung Quốc. Nhưng lối kể chuyện của Mạc Ngôn rất cổ điển, vì vậy truyện của ông, dù có éo le tình tiết đến thế nào chẳng nữa, đọc đến tác phẩm thứ nhì, thứ ba là người ta chán. Vệ Tuệ chưa có tầm vóc như Mạc Ngôn, cô nổi tiếng vì dám phá rào, viết táo bạo về mặt tình dục. Nhưng lối phá rào như thế cũng đã "quá đất", nó thịnh hành trên thế giới từ những năm 50 trong thế kỷ trước, qua những "đợt sóng mới" nay đã cũ. Trung hoa vừa tỉnh lại sau giấc ngủ dài, tưởng là mới. Ngoài ra văn Vệ Tuệ cũng vẫn là lối kể chuyện giản đơn, rất phóng túng và sống động nhưng chưa đầy chất lượng chữ, chưa tạo được cấu trúc nghệ thuật hoà đồng tư tưởng và ngôn ngữ. Vệ Tuệ chưa hình thành được thế giới ngôn ngữ của riêng mình.

Đỗ Hoàng Diệu viết hay hơn Vệ Tuệ, bởi Diệu không chỉ kể chuyện như Vệ Tuệ, mà Diệu còn tạo được một thi pháp riêng tư độc đáo. Mỗi truyện ngắn của Diệu dựa trên một cái phong khác lạ. Bằng lối viết trữ tình đầy thi tính, Diệu lồng vào chữ nhiều ám ảnh, nhiều ẩn ý, tạo ra nhiều lối đọc khác nhau. Nói cách khác: truyện của Mạc Ngôn hay Vệ Tuệ là những truyện viết theo tuyến thẳng, đọc đâu hiểu đấy. Truyện của Nguyễn Huy Thiệp, Nguyễn Bình Phương, Trần Vũ, Bùi Hoàng Vị, Tạ Duy Anh, Đỗ Hoàng Diệu... đằng sau ngôn ngữ còn ẩn cả một vùng bóng tối cần giải mã, mà mỗi lần đọc lại, độc giả tinh ý có thể tìm ra những ý nghĩa mới. Chính *cái thế giới ngôn ngữ* đầy những ký hiệu tiềm ẩn ấy, xác định giá trị của nhà văn hiện đại. Và trong những nhà văn nổi tiếng của Trung Quốc được dịch và truyền bá rộng rãi hiện nay ở Việt Nam, không mấy người tạo được thế giới ngôn ngữ chôn sâu ấy, trừ Cao Hành Kiện.

Qua tập *Bồng đê*, độc giả trong nước mới chỉ được đọc một nửa các truyện hay của Đỗ Hoàng Diệu, như *Bóng đê*, *Dòng sông hủi*, và *Vu quy*. Ba truyện có chủ đề, sáng tác sau. Còn *Tình chuột*, (Hợp Lưu số 74), *Những sợi tóc màu tang lễ*, (Hợp Lưu số 75), và *Cô gái điếm và năm*

người đàn ông, (Hợp Lưu số 76), là ba truyện đầu tiên, viết trong khoảng 6 tháng đầu năm 2004; Diệu viết tự nhiên hơn, với nhiều cảm xúc hơn, chính ba truyện ngắn này đã xác định thi pháp Đỗ Hoàng Diệu. Một thi pháp *cổ tích huyền ảo*, bởi hai yếu tố *cổ tích* và *huyền ảo* gắn liền với nhau trong một bút pháp lãng mạn vô cùng đớu đau.

Thi pháp *cổ tích huyền ảo* này xuất hiện rất sớm trong văn phong của Diệu, ngay từ truyện ngắn *Huyền thoại về lời hứa* (1994) 18 tuổi, Diệu đã viết:

*"Đêm hao gầy. Trăng dịu dịu lan toả. Bản Lai Vu im lìm như bò thóc. Nàng ngồi dường như bất động. Bóng áo trắng chập chờn, chập chờn in hình xuống lòng suối. Một sự cô đơn hoang vu đến rợn người. Những đợt gió chợt thốc lên. Ánh trăng bàng bạc soi chiếu từng lọn tóc đen mềm của nàng bút ra, bay lờng lộn, tưởng có thể gãy tan tành, đứt đoạn. Nàng nghiêng người, cầu nguyện. Gió ngừng quá ác, trở về dịu dàng, vuốt ve. Trăng và sao sà xuống làm bạn với nàng".* (*Huyền thoại về lời hứa*, trong tập *Bóng đèn*)

Nàng ở đây là A Lú, là bóng ma A Lú, người con gái chờ ngày 20 tháng ba chồng hẹn sẽ về, nhưng A Lú chờ mãi, chờ mãi, chồng không về. A Lú không hoá đá như người đàn bà vọng phu, nàng hoá ma. Bóng ma A Lú đợi chồng cho đến khi:

*"Trời tờ mờ sáng. Các vì sao và vầng trăng lần lượt tạm biệt nàng. Vì sao cuối cùng chậm chậm quay gót. Bản Lai Vu lờ mờ trong làn hơi màu trắng đục. Xa xa, vắng tiếng bò kêu, chó sủa. Đôi mắt người con gái ngược lên trời, cúi xuống suối, quay về phương đông. Rồi chợ oà lên, vỡ vụn từng tiếng nấc"*

Thi pháp *cổ tích huyền ảo* của Đỗ Hoàng Diệu vừa thành hình, và trên lối viết này Diệu xây dựng thế giới nhân vật của mình: sườn dựa trên *cổ tích*, nhân vật của Diệu là những người con gái bị phụ bạc, bị chiếm đoạt: thiếu nữ mười sáu trong trắng nhẹ dạ, trao thân; rồi người yêu, người tình, những kẻ chiếm đoạt lần lượt quất ngựa truy phong, nàng chờ đợi tan tác trong chợ đời.

Chợ đời của Diệu là cái chợ biết *"oà lên vỡ vụn từng tiếng nấc"* như Diệu đã viết từ năm mười tám. Với giọng văn dịu dàng và khốc liệt, tiếng trầm, tiếng bổng, giọng thực, giọng ảo xen kẽ: nếu có trăng *"dịu dàng lan toả"*, thì lập tức gió lại *"từng đợt thốc lên"*. Nếu có *"những lọn tóc đen mềm"* thì chúng sẽ bị *"gió bút ra, làm cho tóc bay lờng lộn, tan tành, đứt đoạn"*. Vừa tai ngược xong gió lại mơn man *"Gió ngừng quá ác, trở về dịu dàng vuốt ve"*. Diệu xen kẽ hiền hoà và dữ dội trong con người vừa chịu trận vừa nổi loạn. A Lú là những nét phác đầu tiên còn non nớt, nhưng đã cho thấy một *hình thái hoang đường* vừa được tạo ra trong sườn *cổ tích Tô thị đợi chồng*.

Nhân vật trong ba truyện *Tình chuột*, *Những sợi tóc màu tang lễ* và *Cô gái điếm và năm người đàn ông* phức tạp hơn, đớu đau và khốc liệt hơn A Lú, vẫn với giọng kể pha âm dịu dàng và vũ bão. Diệu đưa ra những nhánh, những chồi khác nhau, những giọt máu rơi từ trăm trứng của Âu Cơ: Vy trong *Tình chuột* là A Lú thời "mở cửa", chờ người yêu Việt kiều về cưới. Dực trong *Những sợi tóc màu tang lễ*: người tình đi lấy vợ, tóc Dực rụng dần, những sợi tóc để tang cho những ô nhục từ tuổi mười sáu với ông thầy khả kính, đến ông thứ trưởng vũ phu có "bộ răng vàng nhơn". Huệ, cô gái giang hồ bên cây cổ thụ trong truyện *Cô gái điếm và năm người đàn ông* là một *Đạm Tiên* huyền ảo của thời này.

Ba truyện ngắn như ba bài thơ với thi pháp vô cùng hư ảo.

*Tình chuột*, trình bày ba giọng khác nhau của một cô gái và hai người đàn ông về một cái chết: cô gái vừa tự tử bằng thuốc chuột (Trung Quốc); hai người đàn ông, một Việt kiều San José (Mỹ) người yêu đầy hứa hẹn và một ma cô (bản địa) sẵn sàng giúp nàng xuất ngoại với giá bán mình.

Lời người con gái:

*"Vâng, em xinh, em có xinh thật không anh? Em xinh nhưng ở trong căn nhà có chuột. Chuột chủ, chuột cống, chuột đồng, chuột bạch chạy dón dác trên cánh đồng ngập ứ nổi đau trải dài suốt sa mạc đỏ lờm trái tim em (...) Hai tuần nghỉ phép và một đám cưới trở thành đàn chuột chạy thực mạng vào em (...). Chúng chỉ để lại một cái ổ với những bào thai vương vãi trong"*

em(...) Đêm hôm ấy, nhìn ngắm chiếc váy chần chề, em có cảm giác cái bào thai chuột cựa quậy trong bụng (...) Em rùng mình. Gió lạnh, gió bắc cuối mùa đông hất tung những sợi tóc mỏng mảnh của em. Em quên cài cửa sổ. Em chưa cài cửa sổ. Cành sấu già đung đưa, đồng đảnh ghé mắt nhìn em, nhìn chiếc áo cưới (...) Những bào thai chuột đồ hồn cựa quậy mở mắt(...) Giữa tháng và cuối tháng. Oà vỡ. Gió bỏ đi. Thời tiết bất thường. Nắng 40 độ. Cành sấu già trĩu quả mọng xanh, đẩy đà bản năng làm mẹ. Chiếc váy cưới im lìm. Công việc, công việc không xong, dự án anh làm bị người ta kiện. Hăng không cho anh nghỉ một tuần (...) Bệnh Sars quá ác. Cả đàn chuột cống chạy náo loạn trong trong cơ thể xanh xao chờ đợi của em".

Lời gã Việt kiều: "Chắc chắn cháu sẽ về vào tháng Ba để thưa chuyện với hai bác và xin cưới em Vy (...) Trong thời gian chờ đợi để sang với anh nhớ học anh văn cho giỏi em nhé". Nhưng rồi : "Dự án anh làm bị người ta kiện. Hăng không cho anh nghỉ một tuần".

Giọng tên ma cô: "Mông không to mà ngực cũng chẳng nở. Mắt không bồ câu mà mũi cũng chẳng dọc dừa. Mông và ngực đều nhỏ nhưng săn chắc.(...) Cặp đùi dài thẳng băng. Con gái thế này thì phải biết (...) mình chưa bao giờ được ngủ với một cô gái như vậy cả (...) Té ra là em đang tìm cách sang Mỹ gặp người trong mộng của em mà không được. Hoá ra là em chung thủy mù quáng với cái thằng Việt kiều chuyên gia máy tính ấy (...) Em ngủ với anh, anh giúp làm giấy tờ cho em đi gặp cái thằng Việt kiều hèn yếu của em".

Ba giọng: giọng Kiều, giọng Thúc, giọng Sở Khanh.

Toàn truyện viết theo nhịp điệu hình ảnh, tâm cảm và ngoại cảm. Cái đẹp xen cái xấu, thơ ngây bên cạnh lừa dối, trong trắng nằm chung với vẩn đục. Tiếng chuột vang lên trong mỗi âm tiết, tạo sự kinh hoàng, tởm lợm, bi đát và huyền ảo.

Một nền Tô Thị vọng phu dựng trên bối cảnh kinh hoàng: Giọng Kiều nhận ra mệnh mình em xinh nhưng em ở trong căn nhà có chuột. Và mệnh mình nằm trong vận mệnh chung của dân tộc: chuột chù, chuột cống, chuột đồng, chuột bạch chạy dón dác trên cánh đồng ngập ứ nổi đau trải dài suốt sa mạc đỏ lòm trái tim em. Và mệnh cả dân tộc nằm trong sa mạc đỏ. Kiều muốn thoát khỏi sa mạc đỏ bằng một đám cưới nhưng bất hạnh cho nàng, anh chàng lừng khừng họ Thúc còn đang miệt mài công việc, chàng đưa ra những cơ hoãn binh. Lợi dụng tình thế đợi chờ tuyệt vọng của nàng, Sở Khanh ra tay... té độ.

Tình chuột gói trọn những bi kịch kín trong sa mạc đỏ: chuột độc chiếm môi trường sống, chuột chui thốc vào cơ thể con người, chuột sinh sôi nảy nở thành những bào thai chuột đồ hồn cựa quậy, mở mắt... Cả đàn chuột cống chạy náo loạn trong cơ thể xanh xao chờ đợi của em.

Những người trong đó đều tìm cách thoát ly nhưng mọi nẻo đường đều đã bị sở khanh chặn đứng.

Đỗ Hoàng Diệu đã vô tình định nghĩa bút pháp của mình bằng câu "chập chờn những hình ảnh, ma mãnh những giấc mơ" và thật sự là Diệu đã vẽ nên những nét chập chờn, ma mãnh về tình thế con người trong sa mạc đỏ qua truyện ngắn đầu tiên *Tình Chuột*.

Trong truyện ngắn *Những sợi tóc mà tang lễ*, sự huyền ảo đến từ những bước chân gõ trên cầu thang thư viện của Dục:

"Một, hai, ba, Dục đi tiếp. Rùng rợn tiếng quỷ khóc, ai oán giọng ma kêu. Chít chít, chuệch choạc, âm thanh chưa chạm, tiếng của sự rơi vào hư vô. Dục phải bỏ đôi giày ra thôi. Nơi tĩnh lặng thế này Dục sẽ phá hỏng biết bao ý tưởng đang rồ lên điên dại điều khiển bàn tay lật giở từng trang sách kia. Cúi xuống, những ngón tay thon dài của Dục chạm vào mũi giày, kéo ra. Không! Dục không kéo nó ra nổi. Từng lọn tóc bông dài thêm và đang vung vẩy dưới miếng da màu đen. Lẫn lộn giày tóc, lẫn lộn niêm đau. Dục cố vung lên ngừng cao đầu, đưa chân ra nhưng đầu và chân Dục đều không cử động. Từng sợi, từng lọn bút ra khỏi đầu Dục tổ hình hoa huệ tàn phủ lấp mũi giày. Chân tóc trắng sắp hàng so đũa chống ngược kinh hoàng nhìn Dục đang hải hùng. Chân tóc chuyển dần đồ rươi toé ra từng sợi, từng sợi. Màu máu, hình như là máu. Anh sẽ cưới vợ vào tháng 12 này. Vợ anh là ca sĩ mà chắc em đã từng nghe tên. Vương vít tóc Dục bay lượn anh, vợ, ca sĩ, mười hai. Đồ máu, chữ được nặn từ máu Dục. Dục đọc nó rõ ràng hơn trên màn hình máy tính hồi này".

Vẫn "chập chòn những hình ảnh, ma mẫn những giấc mơ", nhưng ở đây yếu tố "ma mẫn" lấn nhiều lấn địa hơn. Dục -vừa nhận được email báo hỷ của người yêu- nghe âm thanh, hình ảnh, màu sắc xáo trộn kinh hoàng trong óc, và *bóng đè* xuất hiện lần đầu tiên: Dục bị bóng đè giữa ban ngày, trên cầu thang thư viện quốc gia "Dục cố vùng lên ngưỡng cao đầu, đưa chân ra nhưng đầu và chân Dục đều không cử động". Những *bóng đè* Dục ở đây là bóng sống của ông thầy khả kính, phá Dục năm 16, bóng bác gác đàn, "sĩ quan về hưu kinh qua hai cuộc kháng chiến trường kỳ", nhìn Diệu "nuốt nước bọt mỗi sáng", bóng ngài thứ trưởng thô tục "ăn sáng bằng tay"... Tóc Dục rụng tóc dần dưới những bàn tay thô thiên, những ánh mắt nhày nhựa. Dục chờ đợi một tiếng nói không đen: "ôi! Tiếng anh màu hồng, tiếng anh màu thiên thanh, tiếng anh màu hạnh phúc". Nhưng chính tiếng anh lại đen kịt nhất, phản bội nhất, đánh dấu chấm hết vào niềm tin cuối cùng. Dục không còn lối thoát.

Huệ, trong *Cô gái điếm và năm người đàn ông*, đẹp như huyền thoại *Bồ tát O No Bu* trong truyện của Kawabata: một đêm nàng biến năm chàng trai trở thành đàn ông bên gốc cây cổ thụ. Nàng chết với vi khuẩn HIV. Đạm Tiên của thời "mở cửa", Huệ như giọt lệ cuối cùng của lương tâm còn sót lại trong một thế giới đã cạn dần lương thức. *Những sợi tóc màu tang lễ, Tình chuột, và Cô gái điếm và năm người đàn ông* là những cổ tích huyền ảo, thơ mộng và đau thương, về những kiếp người - người phụ nữ hôm nay.

Thế giới cổ tích của Đỗ Hoàng Diệu, khởi đi từ thân phận người con gái băng trinh mười sáu, dù mang tên A Lữ, Vy, Dục hay Huệ, nàng cũng là biểu tượng của nhẹ dạ, của tình yêu. Từ nàng, xuất phát những thân phận phụ nữ khác, họ hình thành và cư mang thân phận đất nước. Những nhân vật của Diệu, mô thức Âu Cơ, thân cong chữ S, vì cả tin nên đã trở thành gái giang hồ bán thân cho cường quốc, vì cam phận nên bị bán cho xác ướp râu xanh, bị tổ tông cưỡng hiếp, bắt buộc phải duy trì dòng giống đã bị chuột hóa của giống nòi. Sống trong xã hội bóng đè, họ bị theo dõi, tâm hồn lẫn thể xác đã bị niêm phong vào sổ đen. Đó là mô hình Âu Cơ mang phận Kiều, phận Tô thị, trong nghệ thuật cổ tích huyền ảo của Đỗ Hoàng Diệu. Xuyên qua sáu truyện ngắn tiêu biểu, tác giả đã xây dựng hệ thống tư tưởng của mình, như vô tình, như không định trước.

\*

### **Xã hội bóng đè**

*Bóng đè* trong tiếng Việt, diễn tả hiện tượng pha trộn giữa mơ và thực, tình trạng nửa thức nửa tỉnh, của một người tưởng mình đang bị ma làm, biết là bị ma làm, nhưng chân tay như đã bị bó chặt, không cưỡng lại được. *Bóng đè*, nghĩa bóng, còn là tình trạng của người bị cưỡng bức mà không nhận diện được những thế lực áp bức mình là ai, bởi chúng ở trong bóng tối, chúng không để lại dấu vết ngoại thương trên người bị đè, nhưng bên trong nạn nhân đã nấu nát lục phủ ngũ tạng, tàn tạ tâm hồn.

Hiện tượng *bóng đè* như trên đã nói, xuất hiện lần đầu trong truyện *Những sợi tóc màu tang lễ*, dưới dạng thức mê sảng của người con gái vừa được tin người yêu sắp lấy vợ. Nguyễn Khánh Dục chạy bổ xuống thang, chỉ có ba tầng lầu mà nàng có cảm giác như đi 27 năm tuổi đời chưa hết, tóc Dục dài ra, dài mãi, chân vấp lên tóc, trong một tình trạng hoang loạn mê sảng: "tùng lộn tóc bỗng dài thêm và đang vùng vẫy dưới miếng da màu đen. Lấn lộn giày tóc, lấn lộn niềm đau. Dục cố vùng lên ngưỡng cao đầu, đưa chân ra nhưng đầu và chân Dục đều không cử động". *Bóng đè* đã xuất hiện ở Dục. *Bóng đè* ở đây là tình trạng hôn mê của người phụ nữ bị bội bạc bị đè. Những *bóng đè* lên Dục là những nhân vật sống: đầu tiên là người thầy khả kính chiếm hữu Dục năm 16 tuổi, rồi người gác cổng cơ quan đè Dục bằng mắt, ông thứ trưởng bằng tay, và người tình sở khanh bằng tiếng nói màu xanh, màu hồng.

*Bóng đè* lại xuất hiện trong truyện ngắn "*Cô gái điếm và năm người đàn ông*", nhưng trong tình thế đối trọng với truyện trước: *Bóng đè* ở đây là bóng của Huệ, cô gái điếm đã biến năm thiếu niên trở thành đàn ông trong một đêm, bên cây cổ thụ. *Bóng Huệ* vô tình đè nặng lên tương lai tính dục của năm chàng trai, khiến họ không thể giải tỏa được những ẩn ức tính dục của mình với những người đàn bà khác. Huệ đã dạy cho năm thiếu niên bài học vỡ lòng về việc hành tình trong giao cảm giữa hai tâm hồn, mà sau này họ không tìm được tuyệt đỉnh khoái lạc trong

sự hành tinh một chiều: chiếm hữu hoặc bị chiếm hữu. Huệ là *bóng đê* của nhục cảm giao hoà trên nhục dục chiếm hữu.

Truyện ngắn *Bóng đê* trình bày nhục dục chiếm hữu, trong một tình thế phức tạp hơn: tình trạng cưỡng hiếp chiếm đoạt siêu hình mang màu sắc loạn luân: Tổ tiên đê lên con cháu, vừa để áp đặt, vừa để duy trì quyền độc tôn trên các thế hệ đi sau.

Những bóng ma trong truyện *Bóng đê* là những kẻ đã chết lâu đời, đã nằm yên trên bài vị, hương án; nay trở về, đê lên một nàng dâu, trữ tình, đầy nhục cảm, thân thể phơi mở, đồng lõa. Sự đê này có tính cách tập thể và đồng lõa: cả nạn nhân lẫn thủ phạm cùng đồng lõa trong hành động ô uế. Chính sự đồng lõa ấy, đã mang lại tính cách ambigu, mờ ám, đa nghĩa cho tác phẩm. *Bóng đê*, có cấu trúc như một kịch bản, với đê-co là chiếc bàn thờ, bài vị, bát hương, và chiếc phản. Những yếu tố "đậm đà bản sắc dân tộc" này hiện ra trong truyện dưới những góc cạnh bất ngờ.

Nguyễn Tuân, đã từng dùng bàn thờ, bát hương và bài vị trong kiệt tác *Chùa đàn*, dựng nên một bối cảnh rừng rợn chưa từng thấy: hồn Chánh Thú phong tỏa bát hương, nghiêng vụn cây đàn, cười sằng sặc đằng sau bài vị. Người thầy của kinh dị trong văn chương Việt Nam này cũng là người thầy của cái ngông, và ngòi bút Nguyễn Tuân đã không chừa bất cứ một sự báng bổ thần thánh nào.

Hơn nửa thế kỷ sau, kẻ hậu sinh họ Đỗ lại phạm cấm. Ai cũng biết bàn thờ và bát hương, đối với người Việt, là những linh điểm tuyệt đối, không được đụng chạm. Vậy mà, nàng dâu trong truyện lóng ngóng thế nào làm cháy bát hương, thiếu điều đánh đổ các bài vị, làm các cụ xiềng liềng trên bàn thờ. Chưa hết. Không những Diêu dám bày bàn thờ ra chơi mà còn dùng bàn thờ như một cơ sở, một thứ Tổng hành dinh của các thế lực bóng tối. Từ bàn thờ, tổ tiên mặc sức xuất quân càn quét, hành hung, hãm hiếp con cháu.

*Bóng đê*, với bút pháp đặc biệt "phạm thượng", với không khí căng thẳng và ma quái, các đồ vật được liếc qua dưới cái nhìn bóc vỏ. Ví dụ, về chiếc phản: *để đã bảy tám đời ngũ nghệ, ăn uống, sinh con đẻ cái và khâm liệm*, về chiếc bàn thờ: *đập ngay vào mắt là là hai huân chương liệt sĩ, một Điện Biên, một đường 9 Nam Lào. Hai tám ảnh truyền thần dương cặp mắt dài dài song vẫn là tia nhìn lạnh lẽo đầy hãnh tiến.(...) Đôi mắt liếc xéo của những người đàn ông dòng dõi đế vương chết rồi vẫn đội lên đầu xúr sờ Trung Hoa. Và cái bát hương đặt cạnh khung ảnh một người đàn ông trung niên có hàm răng hơi nhô với tia nhìn sắc lạnh. Tất cả những lối nhìn lối nói này đều "phạm thượng" đối với những vị được gọi là "anh hùng dân tộc".*

Nhà chồng mỗi năm có 16 đám giỗ mà chỉ có mười một cái mộ, hỏi ra mới biết: Bà cô thất tình nhảy xuống sông tự tử mất xác. Hai ông cố trẻ làm thầy phù thủy đi mất tích. *Hai ông khác, một liệt sĩ Điện Biên, một liệt sĩ đường 9 Nam Lào, xương cốt về bằng đầu đũa chôn chung một mộ. Ông nội bị đầu tó hồi cái cách ruộng đất chết thảm trên tổ kiến lửa. Sáng sau bà nội chỉ tìm thấy vài cọng tóc ở nơi cột trói, xác không biết đi đường nào".*

Tóm lại, "lịch sử oanh liệt" của gia đình nhà chồng "dòng dõi thiên triều" này, được tóm gọn trong lời kể rất xác của nàng dâu. Một không khí cưỡng bức và nổi loạn, trước khi tai ương xảy ra, vẫn giọng người con dâu kể:

*"Chưa kịp định thần, bỗng dựng mái tóc, thân thể tôi nóng hực và tiếng cô út hét lên: "Bát hương cháy rồi". Thụ xô ngã tôi, quỳ mọp trước bàn thờ đập đầu lia lịa. Bát hương ngùn ngụt cháy. Tôi hoảng loạn nghĩ thế nào tia lửa cũng lan rộng thiêu cháy bàn thờ, thiêu cháy ngôi nhà, thiêu cháy bãi ngô, đốt rụi mồ mả. Tôi muốn tìm xô xách nước dập lửa nhưng chân tay tôi cứng đơ tựa khúc gỗ, cơn đau nhức oai oản trí não".*

Vận tốc diễn biến rất nhanh đến chóng mặt. Như thể ngòi bút muốn châm lửa thiêu rụi tất cả những tàn tích tủi hổ của u mê, của thoái hoá chung quanh mình.

Và bây giờ đến màn chính của vở kịch:

*"Ngoài sân cửa nhà mở toang và ánh trăng vẫn đang rọi những mảng sáng cuối cùng. Đúng lúc tôi chống tay định nhòm dậy thì tám màn đỏ nhúc nhích và tứ chi nặng trĩu. Từ sau tám màn đỏ, những chiếc bóng bay ra lũ lượt tích tụ thành mảng đen lớn. Trái tim tôi muốn nhảy dựng khỏi lồng ngực, tôi nhắm chặt hai mắt trong kinh sợ tột cùng, nhưng vẫn cảm giác rõ rệt trước*



mặt khối đen đang lẩn nhẩn về phía mình".(...)Mảng đen đã thôi uốn lượn trên nền vải, nó thò hẳn vào lòng sục từng bộ phận thân thể tôi.(...) Tôi hiểu mình phải im lặng, im lặng trong sợ hãi tội tận đời người. Khối đen tan biến hết, tôi thấy mình hét lên một tiếng sập trời khi lơ mơ nhận ra đường nét trên gương mặt đang đờ mình. Tia nhìn xéo sắc lạnh, hàm răng hơi nhô đanh ác đầy quen thuộc (...) Cánh cửa buông mở toang và mẹ chồng tôi hiện ra với chiếc bật lửa. Tôi muốn vùng chạy khỏi nỗi nhục nhã ê chề. Bóng đen vẫn nhích, từng phân nhích xuống. Đôi mắt mẹ chồng nhìn vào phần làm tôi hãi hùng hơn tất cả những gì đang chịu đựng. Tia nhìn sòng sọc, hẳn học, cay nghiệt bỏ tất mỗi phân vuông cơ thể tôi lỏa lồ. Ánh mắt ấy như muốn thiêu cháy mỗi sợi lông măng hình hài tôi. Cổ vùng vẫy, cần đập thoát cái nhìn của bà, tôi quên cả bóng đen đang nhích nhích đã gần kề cửa sông con gái. Bóng tối tan chảy, lửa bùng lên loang khoét tấm màn đỏ. Mẹ chồng tôi phẩy lia phẩy lia nắm nhang khắp bàn thờ như điên dại."

Sự quái gở ở đây nằm trong tính đồng loã giữa nạn nhân và thủ phạm. Người mẹ chồng, chắc chắn đã từng là nạn nhân của bóng đè trong quá khứ và và cô em chồng sẽ là nạn nhân của bóng đè trong tương lai. Nhưng cả hai lại về hòa với tổ tiên, giữ việc canh phòng cho các bài vị mặc sức tung hoành trên thân thể người con dâu bất hạnh. "Tia nhìn sòng sọc" của bà mẹ chồng còn đáng hãi hơn, nó phản ánh tất cả những ghen tuông hận thù truyền kiếp. Người chồng hoàn toàn bất lực, hoặc cố tình đồng lõa để cha ông hành hung vợ mình. Nhưng, đặc biệt nhất là người con dâu, sau mỗi lần bị bóng đè, nàng không ngán, mà lại có "cảm giác như tiếc, nhớ chiếc phấn và bàn thờ với màn đỏ che đậy".

Điều này có nghĩa là trong xã hội bóng đè, tất cả mọi người đều "nhất trí" cho việc trên đè dưới, hết đời này qua đời khác, là phải. Tất cả đều tích cực góp phần vào việc duy trì cái dòng giống để bảo, đui mù, câm điếc; kể cả các nạn nhân, như người chồng, như cô em chồng, như bà mẹ chồng, và đến cả người con dâu, ban đầu muốn phản kháng nhưng cuối cùng, không những nàng đã đầu hàng vô điều kiện, mà còn hưng phấn khi bị bóng đè.

Người con dâu chỉ còn lại bàn tay. Bàn tay là điểm tựa cuối cùng, bàn tay cầm bút, bàn tay chống đỡ dông bão. Trong cái mực nát toàn diện đến cả thân thể, nàng còn chút tự hào và hy vọng duy nhất về bàn tay "tôi có thể chết đi rồi mà bàn tay vẫn nguyên vẹn", bởi "nó biết níu giữ tự do cho dù thân thể buộc trói".

Nếu truyện *Bóng đè* vẽ ra nguyên tắc vận hành hành trong xã hội bóng đè là cả vú lấp miệng em, là lấy quá khứ đè lên hiện tại, lớp già đè lên lớp trẻ, thì *Dòng sông hủi*, viết về phương pháp nội trị, hay là cách giữ trật tự ổn định trong xã hội bóng đè. Phương pháp chủ yếu ở đây chiếu vào hoạt động sinh lý của con người: để giữ cho xã hội được "ổn định", thì bộ phận sinh dục của người đàn bà phải được "niêm phong", phải bị theo dõi điều tra, như nhân vật K của Kafka.

Người đàn bà trong truyện *Dòng sông hủi*, có người chồng với cái tên đầy ý nghĩa là Công, nàng kể rằng: "Chồng tôi hành nghề kỳ quặc: Kiểm tra trí nhớ của con người. Lấy anh tôi mới khám phá ra, anh thường xuyên theo dõi những giấc mơ của mình. "Em có thai phải không? (...) Tôi biết chắc tôi chưa có mang, nhưng làm sao Công biết tôi đã nằm mơ thấy đứa trẻ? (...) Đôi mắt Công nhỏ nhưng ngẫu lửa, quét lên tấm hình cưới."

"Sao cô ở nhà mặc váy ngủ vào giờ này? Ngoài sân có vết bánh xe máy không phải chiếc Spacy của cô."

"Bây giờ, khuôn mặt ấy ghé sát vào vai tôi thì thầm: Em có thai phải không?..."

"Sau tiếng cô rồi tiếng em là tiếng xe máy làm toạc gió chiều. Công lại đi theo dõi một bộ nhớ khác hay một vụ việc khác"

Người chồng ngoài phận sự theo dõi những người khác, còn làm thêm công tác nội, tức là chấn chỉnh an ninh trong gia đình, mà đối tượng nổi loạn bất ngờ và ngoan cường nhất là người vợ. Anh ta đã bắt mạch được nguy cơ trong nhà, phải triệt hạ nội loạn trước khi xảy ra ngoại loạn. Người vợ dần dần khám phá ra bí mật của chồng, nàng biết mình không còn chỗ nào để giấu bí mật của đời mình, nàng cũng không thể nhờ cậy gì được ở người tình tên Trí, bởi bọn trí thức hèn nhát chưa chi đã nhục nhã cúi đầu. Nàng biết dù chạy đi đâu, lên cao

nguyên đất đỏ, hay về thành phố, cũng không thoát khỏi vòng nan y phong tỏa, bởi bệnh hủi đã lan tràn khắp nơi. Nàng không thể chạy trốn bởi không chỉ bản thân của nàng bị truy nã, mà tâm hồn nàng cũng đã bị vào sổ đen.

Truyện *Vu quy*, bộc lộ nguyên do đã sinh ra xã hội bóng đèn: một cuộc ép duyên tàn bạo. Người con gái lấy chồng hôm nay đã có một quá khứ dạn dày ba chìm bảy nổi từ hôm qua. Mới tình đầu năm 16, nàng dành cho người con trai đất sông Hồng, nặng mùi phù sa quê cha đất tổ. Bị người yêu lừa dối, cha mẹ bắt phá thai, nàng chạy theo ma lực quyến rũ của một người Tàu uy nghi như Hoàng Đế, nàng kể lại rằng: *"Đôi mắt một mí của ông cười ma quái. Năng biển đông chết ngoài khơi trước ánh mắt ông. Tắm thân tôi cong lên hình chữ S, một hình chữ S cổ phần kháng"*. Nhưng nàng vẫn cúi đầu thần phục mọi bề trước lão Tàu già, để rồi *"Thân nàng không còn chữ S nữa mà trở thành chữ I, hai đầu xẹp nhẹp"*. Vậy mà lão cũng không dung, sau cùng lão đuổi nàng ra khỏi nhà. Người tình thứ ba tên Việt, đã trôi nổi bèo bọt trên đại dương, 25 năm làm người nơi xứ lạ. Bỏ gằm lên: *"Quân bán nước. Tao còn sống thì mày đừng hòng"*. Người tình thứ tư tên Tim. Mắt bố long lên như *"mắt bộ đội cụ Hồ trên vĩ tuyến 17"*: *"Không bao giờ được lấy một thằng Mỹ. Tôi không chấp nhận văn hoá B-52"*. Vài ngày sau, Bỏ tác thành cho nàng với một ngoại kiều Tây phương đầy hứa hẹn. Đêm tân hôn, khám phá ra diện mạo của chồng, nàng kể lại: *"Căn phòng bóng âm đạm. Một luồng khí phụt vào thân thể tôi, buốt xót. Trước mắt tôi, trên chiếc ra nâu xám, trong ánh sáng nhờ nhờ của một không gian xám, thân thể một người đàn ông thẳng đơ như chết rồi. Khuôn mặt Tây phương vô hồn trông đến cả vài trăm tuổi nhưng được tân trang màu mè tựa tựa bức tượng tôi vẫn thường trông thấy mỗi khi đến cơ quan bố. Toàn bộ thân thể người đàn ông xám lạnh, duy chỉ có hàm râu quai nón rậm rì loen nhoen nhiều vệt trắng (...) Trời ơi, những vệt trắng trên bộ râu quai nón của người đàn ông! Tôi chồm lên thân thể nước đá giữa chiếc giường lạnh xám. Thân hình người đàn ông buốt giá, cứng đơ. Thân hình một xác ướp! Đêm qua tôi đã lên thiên đường cùng một xác ướp, tôi đã động phòng với một xác chết(...)* Chồng tôi tên là Karl."

Cái bóng đèn lên người con gái bất hạnh trong truyện *Vu quy* có tên là Karl, là một xác ướp, là con yêu râu xanh, như trong truyện cổ tích ngày xưa. *Vu quy* là lịch sử một người con gái, đã trót yêu sông Hồng, nhưng bị dòng sông phụ bạc, trót yêu "vượt biển" nhưng bị cha cấm không cho lấy quân "bán nước", nàng trở thành người thiếu phụ bán mình cho cường quốc, hết Tàu đến Tây, dáng dấp yêu kiều gọi cảm, thân hình chữ S của nàng đã bị dày xéo dập nát, và sau cùng nàng bị cha mẹ gả cho con yêu râu xanh đã chết từ mấy trăm năm.

Lịch sử nàng trùng hợp với một lịch sử bi thảm khác mà dân Việt đã kinh qua.

Bộ ba: *Bóng đèn, Dòng sông hủi* và *Vu quy*, đào sâu vào sinh mệnh âm u của đất nước, và viết nên định mệnh của thế hệ thứ ba: thế hệ bóng đèn. Thế hệ Đỗ Hoàng Diệu.

*Paris, tháng 5/2006*

## Rắn và tôi

Tôi từng bị bỏng nhiều lần. Bỏng nước sôi, bỏng bàn là, bỏng ống bô xe máy. Mỗi lần đau một kiểu nhưng đều điếng người. Mỗi lần bỏng là mỗi lần tôi tự chửi mình đoảng. Tôi không nghĩ mình lại là một cô gái đoảng. Chưa từng ai nói tôi là một cô gái đoảng.

Lúc này, tôi đang bị bỏng. Cả thân thể tôi là một khối nham thạch oằn eo. Màn đêm đông lạnh cùng yên ắng làm nổi lên sức nóng trên da tôi. Trí óc tôi như cái đuôi con thạch sùng vừa bị đứt rơi xuống lò than. Đêm là đêm của trống rỗng. Tôi chẳng biết mình đang ở tầng thứ mấy trong vũ trụ. Đường như là tầng hư vô. Chỉ có những linh hồn nhìn được thân thể tôi đang phát sáng. Nhưng đêm nay, linh hồn đã rủ nhau đi dự lễ hội. Lễ hội Ngày Trắng Khuyết.

*Trăng như đôi sừng bò mộng húc phẳng không khí  
Và mắc vào vầng mây thù oán triệu triệu năm  
Chúa trời muốn giải thoát đôi sừng đẹp để bò mộng lao về rừng  
Nhưng quỷ sa tăng rắc đêm tối bủa vây trần thế  
Đôi sừng bò mộng hiến tế những âm mưu  
Con người ca ngợi*

Lễ hội trăng khuyết cầu ngày trăng già. Tôi quấy đạp trong vòng tròn bóng tối sơ khai mà sự vô hình vẽ nên. Tôi muốn thoát khỏi cơn mê. Tôi muốn về lại ngôi chùa đã từng cứu sống mình cách đây mười năm. Tôi muốn quên, để quên, để nhớ. Cuộc sống thoát vui và cuộc sống thoát buồn.

Đêm rải từng mảnh đen xuống chân giường tôi nằm chịu bóng. Bóng tối trở nên có mùi bò sát. Không khí nhầy nhầy. Một vài tia sáng loé lên đầu đó trong khu vườn tịch lặng mang dáng hình hoa sen. Không có hoa sen trong khu vườn mang dáng hình hoa sen. Nhưng tôi nhìn thấy hoa sen trong mình. Tôi như một khối nham thạch bị nhốt. Tôi cố len mắt khỏi khuôn mặt của chính mình để nhìn. Bóng tối đan dày. Giữa bóng tối, hiện ra từ bóng tối, những mái tóc đen dày xoã dài trên cụm thân thể đang uốn éo. Thân thể ba cô gái đang thì thanh xuân, non, tươi, căng, cứng. Thoắt chốc biến thành ba con rắn trơn nhầy từ từ vươn dài, phủ kín, chèn lấp tôi. Muôn vàn sợi tóc dài của họ là muôn ngàn con rắn nhỏ tung rối trên bụng tôi, trên đùi tôi. Tôi biết họ. Tôi kêu tiếng kêu loàn trăn chúa bị kẹt trong hang giương đôi mắt nhỏ nhìn người tình cầm rìu đọi bên ngoài.

“Lãng, Quy, Phượng, ma quỷ nào đã ám vào các cô? Sao các cô lại là rắn? Sao các cô làm hại tôi? Tôi đang cố gắng giúp các cô.”

Làn da rắn trơn trúa xiết mạnh hơn. Vết xiết mềm mại nhưng căng đau dữ dội hơn dây thép gai. Muôn vàn sợi tóc mọc dài hơn trong khoảnh khắc. Thân thể nham thạch của tôi tăng nhiệt độ luyện chín thép. Một lọn tóc vươn lên cọ vào trán tôi. Dùng sức của loài báo, tôi nâng lọn tóc ra khỏi khuôn mặt mình. Đôi mắt màu nâu xám của Quy trong phút chốc giao ánh mắt tôi, biến thành mắt rắn. Cảm lạnh, thách thức. Mình tôi bắt đầu rạn. Da tôi mỏng hơn giấy dó. Tôi lắng nghe tiếng da mình rạn trong vòng quán của ba cô gái. Đó là âm thanh trắng lên, âm thanh ngày trăng khuyết vươn mình đầy đặn. Âm thanh khi Chúa bước đến bên tôi ngày tôi đau khổ tìm đến nhà thờ trong một đêm lạnh giá. Đó là tiếng bước chân nhẹ, nhảnh và sáng của Phật vào ngày Rằm. Tôi uốn cánh tay khỏi những sợi thừng rắn.

“Tôi là luật sư của các cô, tôi đang giúp các cô, các cô đừng làm hại tôi. Hãy nghĩ đến lễ hội trăng khuyết, lễ hội cầu ngày trăng già.”

Tôi nói mà không nghĩ, nói mà không hiểu mình nói gì, Lễ hội trăng khuyết cầu ngày trăng già. Như một bùa phép. Các sợi thừng rắn hoá thành những thanh sắt nung đỏ rơi khỏi mình tôi. Khi rời khỏi tám thân mình trắm, chúng biến vào bóng tối không tiếng động. Tôi oạn người. Một mùi ẩm mốc, khô nháp dâng tràn không gian. Mùi của những hang rắn tối tăm, nơi loài bò sát đang trằm da chờ lột xác. Mùi ngập không khí. Mà tôi không thấy rắn.

Sáng hôm sau, hình ảnh ba người đàn bà quán vào nhau như một búi rắn chằng người chỉ còn là ác mộng. Áo ảnh. Nhưng mùi ẩm mốc, khô khảm của chiếc hang rắn khổng lồ thì vương khắp ngôi nhà, vương khắp ngôi nhà cổ mang dáng hình hoa sen, vương mãi đến những ngày sau, vương đến tận cuối cùng tôi.

\*\*\*

Buổi sáng, chiếc giường rộng ẩm ướt mồ hôi. Làn da vốn đã căng mịn của tôi giờ láng bóng như chiếc bánh giò. Tôi mỉm cười nghĩ đến công dụng của hộp kem dưỡng thể mà giáo sư mới tặng. Olay chính gốc sản xuất tại Mỹ, không phải hàng Thái Lan vẫn bán nhặng Việt Nam. Tôi chẳng còn nhớ đến những búi rấn chẳng xiết mình đêm qua, chẳng còn nhớ tiếng da mình đã rạn. Những âm thanh ấy linh hồn đã cất giữ. Những linh hồn đi dự lễ hội trăng khuyết đã về. Chúng ẩn trong khu vườn mang dáng hình hoa sen. Thứ hoa tôi tôn thờ.

Ngôi nhà cổ xưa, tịch mịch lấp trong vùng ngoại thành thanh vắng trông như một am thờ. Ngôi nhà biệt lập với những dãy nhà bê tông cao tầng choáng lộn nơi đặt văn phòng luật sư tôi làm việc. Hiếm khi tôi đưa ai về nhà. Nhiều người tò mò. Tôi cười, không giải thích về lai lịch ngôi nhà, về những điều liên quan. Ngay cả bố mẹ tôi cũng không thể biết rõ nguyên nhân cô con gái cứng bỏ phở xá sằm uất về ẩn trong ngôi nhà cổ. Họ cũng không biết ai đã tặng ngôi nhà ấy cho tôi. Họ chỉ biết tôi quý ngôi nhà hơn tất cả mọi thứ tôi có. Có lẽ hơn cả mạng sống của chính mình. Nếu ai đó hỏi tôi về người tặng tôi ngôi nhà cổ, sẽ nhận được nụ cười bí ẩn và câu trả lời còn bí ẩn hơn: “Người ấy ngụ trong mơ”.

Sương mù giăng loang mảnh vườn. Tôi làm vài động tác thể dục trên mảnh sân gạch. Như một chú mèo. Uể oải, không hứng thú như thường lệ. Anh trai tôi có câu nói thường trực nổi tiếng mỗi khi gặp: dạo này cô béo hơn thường. Chẳng hiểu cái thường mà anh tôi nói là thường nào. Chỉ khổ, sáng nào tôi cũng hì hục để “thường” theo ý anh. Nhưng chưa bao giờ anh tôi nói tôi “thường”. Cơ thể tôi như bị cắt lia thành từng mảnh. Bất giác, tôi nhớ những búi rấn đêm qua. Tôi đưa tay sờ làn da bụng. Hình như có vết rạn. Tôi nhìn xung quanh muốn cầu cứu. Và cái đầu tiên tôi nhìn thấy là vỏ của một con rấn vừa lột. Quán quanh bụi hoa cúc. Nó hiện ra rõ ràng khi lớp sương mù dần dần tan loãng. Như một miếng vải dệt bằng gai. Như một nhân chứng cho mờ ám đêm tối vừa qua. Tôi mang cảm giác ngượng ngập. Không hiểu vì sao. Giống một người bị bắt gặp đang thủ dâm. Tôi mơ, tôi không thủ dâm. Mà cho dù thủ dâm cũng chẳng có gì là xấu. Mẹ dạy như vậy. Cô giáo tôi không dạy, các nhà đạo đức không dạy tôi như vậy. Nhưng mẹ đã dạy tôi. Đối với tôi, mẹ xứng đáng đoạt giải Nobel, nếu người ta trao giải Nobel tâm lý. Tôi vốn không ưa giao du bạn bè nhiều, mà hình như cũng không có khả năng giao du. Vì thế, tôi không biết những phụ nữ khác thấy kinh lần đầu thế nào. Mà cho đến lúc này, trừ mẹ, cũng chẳng ai biết lần đầu tôi thấy kinh buồn cười ra sao. Mẹ thỉnh thoảng vẫn nhắc lại mỗi khi chỉ có mình tôi. Hóm hỉnh, bà viết thành truyện và đặt tên “Bữa tiệc của kiến”. Đã có lần tôi mơ mẹ đang kể câu chuyện ấy cho một lũ kiến khi chúng vội vàng chạy nạn trong một buổi chiều giông. Giọng mẹ trong và nhẹ như những sợi mây. Lũ kiến bị bùa mê, ngủ, quên cả mưa.

*“Đó là một buổi trưa ngọt ngào. Làng ngoại thành như lò nung gạch. Làng ta quá xa để lên núi tìm bóng râm, quá xa để xuống biển tìm mát lành. Ta nghĩ làng này là nơi mẹ Âu Cơ đã đẻ và ấp trứng. Để sau đó năm mươi xuống biển và năm mươi lên rừng. Không còn ai ở lại. Thành ra hoang phế. Sau này, 100 người con của mẹ Âu Cơ đã ái ân với nhau, sinh sôi nảy nở và lưu lạc đến mảnh đất bằng phẳng xinh đẹp dựng nhà dựng cửa mà không biết đây chính là nơi chôn nhau cắt rốn của mình. Mà 100 người con của mẹ Âu Cơ có rốn không? Có nhau không? Ta nghĩ là không. Vì họ được sinh ra từ trứng. Ta không nói suy nghĩ này với con gái yêu của ta. Nhưng ta biết nó sẽ hiểu. Vì nó là đứa con gái thông minh nhất mà ta từng thấy. Không phải con hát mẹ khen hay. Quả thực, ta chưa từng gặp ai thông minh như nó.*

*Con gái yêu của ta vẫn thường ngồi đọc sách trên cây nhãn trong khuôn vườn nhà thờ. Làng ta có một nhà thờ to. To hơn tất cả các ngôi nhà trong làng. Và khuôn viên nhà thờ là khu đất sạch và đẹp nhất. Có những cây cổ thụ không biết đã bao nhiêu năm. Lũ trẻ vẫn thường thòm thòm mỗi khi đến mùa nhãn hay xoài khi ngang qua khu vườn. Chúng thèm nhưng sợ. Có lẽ chúng sợ Chúa, chúng sợ những hồi chuông ngân dài mỗi tối. Đối với chúng, người Công giáo là một*

loại người khác. Con gái yêu không phải người Công giáo, nó không biết lễ rửa tội, không biết cầu kinh, nhưng nó tôn sùng nhà thờ và Chúa. Như một lẽ tự nhiên, nó thích đến nhà thờ. Và nhà thờ cũng thích nó đến. Không ai khó chịu khi nó tự nhiên ra vào nhà thờ. Không ai sợ nó hái trộm hoa quả. Ông trùm xứ đạo rất thích nó. Con chiên rất thích nó. Có lẽ bởi khuôn mặt nó giống thiên thần. Cũng có lẽ nó luôn nhìn nhà thờ, linh mục và người theo đạo bằng đôi mắt to tròn chứa chan tình cảm. Đôi mắt ta biết sẽ mang bất hạnh đến cho cuộc đời nó. Nó quá đa cảm. Nó dịu dàng như sợi mây trắng trong ngày nắng lạnh, nó mạnh mẽ như giông thẳng bầy như sấm thẳng năm. Mỗi khi đôi mắt nó ngược nhìn ta, cuộc sống chỉ còn duy nhất nó hiện diện. Làm sao nhà thờ không yêu quý nó, làm sao Chúa không cho phép nó đến thăm khu vườn thiêng của nhà thờ bất cứ khi nào nó muốn? Dù nó chẳng biết đọc kinh và cũng chẳng biết làm dấu thánh giá trước bữa cơm. Nhưng nó biết hát thánh ca. Ca đoàn của nhà thờ mơ ước có nó. Giọng nó cao và trong, gió thường ghen tỵ khi nó cất lời. Ta đã sinh nó trong một ngày lạnh giá ngay trên bậc thềm cửa. Nó quá nôn nóng. Cuộc sống trần thế làm nó háo hức. Lớn lên, nó yêu quý bậc thềm nơi đã chào đời hơn mọi nơi chốn. Nó vẽ một vòng tròn vô hình xung quanh căn nhà hộ sinh tưởng tượng và nó cấm mọi người trong nhà bước vào bên trong vòng tròn. Lâu riết, thành quen, ngôi nhà của gia đình ta có một nơi linh thiêng ngự trị. Nó gọi là vòng tròn phù thủy. Những khi giận dữ, nó ngồi ép sát trong vòng tròn thút thít. Những khi có chuyện buồn, nó khoanh gối một mình giữa vòng tròn với đôi mắt nhắm nghiền. Ta nghĩ nó thiên. Dù ta biết nó chẳng hiểu thế nào là thiên. Buổi trưa giông hôm đó, nó chạy quẩn hai chân vào nhau đến vòng tròn. Mặt nó tái xanh và gót chân vấy đỏ. Ta hoảng hồn. Nó coi như không có chuyện gì xảy ra, ngồi lằm bằm hát trong vòng tròn bắt đầu lảm táp. Cảm giác nó đang cầu nguyện. Nó cầu nguyện Chúa hay thánh thần, chỉ có đáng toàn năng trên cao thấu rõ. Ta bắt đầu thấy kiến bò ra từ vòng tròn, và nhiều kiến khác đang bò tới vòng tròn. Con nào con nấy háo hức. Ta nâng nó dậy khỏi dáng ngồi bí ẩn. Cả một cái mông nó đỏ lôm mầu và kiến. Trong phút chốc, ta hiểu chuyện gì đang xảy ra. Ta bỗng cười, cười điên dại như ma làm. Nó cũng cười, tiếng cười pha lê vỡ. Bầy kiến hoảng sợ dạt ra khỏi vòng tròn, khỏi đôi gót chân vấy đỏ của nó. Nó đã là thiếu nữ. Mười một tuổi, nó trở thành thiếu nữ. Bữa tiệc của bầy kiến đã biến nó thành thiếu nữ trên cây nhãn trong khuôn viên nhà thờ. Trên tay nó là tiểu thuyết Âm thanh và cuồng nộ của William Faulkner. Nó đọc một quyển sách của người lớn, nó đọc một quyển sách mà sau khi đã đọc đến lần thứ năm, khi ta đã ngoài bốn mươi, ta mới biết nó hay thế nào. Bản giao hưởng kỳ dị của Faulkner vào buổi trưa hè nóng ngọt tấu lên trong khuôn viên nhà thờ đã biến nó thành thiếu nữ. Nó đã thấy kinh. Từ bây giờ, nó có thể có thai bất cứ khi nào. Khi nó khám phá đàn ông. Ta khóc. Vì ta vui và ta buồn. Thiên thần của ta đã lớn. Nhưng lớn quá nhanh. Vượt ngoài quy luật. Ta lo sợ.”

Câu chuyện của mẹ chưa dừng lại. Nó dài như một dòng sông. Dòng sông chảy bốn mùa. Nó êm đềm những ngày tôi bên mẹ và hung dữ những ngày tôi cách xa. Đã lâu lắm, tôi chưa về vòng tròn phù thủy, không ngồi khóc hay cười trong khu phép thuật của mình. Nhưng tôi linh cảm tôi sắp phải trở về. Vì giấc mơ đêm qua, vì mùi rần trong vườn sáng nay. Vì trái tim tôi bắt đầu cảm thấy dòng máu đen. Vì lễ hội trăng khuyết sắp tàn.

Dắt chiếc xe máy màu đen khỏi cổng, tôi thoáng thấy một bóng rần băng ngang khu vườn. Có thể chỉ là ảo giác. Ảo giác đã trườn vào tâm cảm. Tôi đưa tay cài khuy áo trên cùng chiếc sơ mi màu đen. Tôi chưa bao giờ làm thế. Sẽ khó thở. Giáo sư hay trêu tôi vì điều này. Bạn bè hay trêu tôi vì điều này. Họ bảo tôi cố tình khêu gợi. Họ không biết cảm giác của một người bị thất cổ. Họ không biết cảm giác một người được tự do mà phải chọn cho thông lọng vào mình. Nói chung, trong mắt nhiều người, tôi không bình thường. Tôi khác người. Tôi đặc biệt. Có rất nhiều người yêu mến tôi. Và cũng nhiều người sợ. Đôi khi, họ ngờ vực, họ không hiểu tôi là kiểu người gì. Tất nhiên, họ có lý. Bởi vì chính tôi đôi khi cũng chẳng hiểu mình là ai. Mới hôm qua, cô sinh viên có khuôn mặt hình ô van đã làm tôi bối rối khi chiếu thẳng cặp mắt không màu sắc vào tôi. Cặp mắt cất tiếng cùng lời nói: “Chị là ai?”. Mất gần một phút, tôi không thể trả lời

câu hỏi của cô, vì tôi không biết mình là ai, và vì đôi mắt không màu sắc lần đầu tôi nhìn thấy chứa đựng cả một biển thống khổ không cùng.

\*\*\*

Suốt quãng đường dài vào Thanh Xuân, tôi nghĩ về đôi mắt không màu sắc của Quy. Đường phố đông người mà như không một bóng người. Tôi đang không trên đường, tôi đang tồn tại trong đôi mắt không sắc màu của cô sinh viên khoa tâm lý. Đôi mắt ấy cho tôi biết nhiều suy nghĩ, nhiều câu chuyện dù nó không sắc màu. Đôi mắt ấy nuốt tôi vào trong. Làm tôi thấy màu sắc tận cùng.

Người phụ nữ đến gặp tôi hôm qua tự xưng là luật sư. Anh trai tôi đã thuê cô ấy. Cô ấy không bình thường. Hay tại tôi không bình thường nên nhìn ai cũng thấy không bình thường? Tôi không muốn gặp bất kỳ ai lúc này. Đúng hơn, tôi không có định nghĩa về loài người trong thời gian này. Tất cả mùi vị, màu sắc, âm thanh đều không còn tồn tại với tôi. Thực tế tôi vẫn nghe, tôi vẫn ngửi, và chúng vẫn ngang nhiên hiện diện. Nhưng chúng không lọt được vào tôi. Chúng chìm chìm trong hố sâu đen ngòm mà số phận đã đào lên. Chúng lặn mất tăm trong vùng khuất lấp không thể xói đào của một kiếp người. Mọi người ngạc nhiên khi tôi hay nói từ kiếp người. Tôi chỉ mới mười tám tuổi, và tôi đang là sinh viên năm thứ hai. Tôi vẫn sống, chưa có một kiếp người nào trọn vẹn cho tôi. Dù có một kiếp người cho tất cả. Có thể tôi khác thường. Vì tôi không khóc khi chào đời. Vì tôi không có bố. Vì tôi là một đứa trẻ ít nói. Tôi hiếm khi đối thoại, thế giới chỉ là độc thoại. Tôi sống trong độc thoại, và luôn tưởng tượng mọi người xung quanh đang độc thoại gian dối. Cũng nhiều khi tôi độc thoại gian dối với chính mình, tôi nói dối chính tôi. Tệ nhất là trái tim tôi đã nói dối trái tim tôi.

Cô luật sư có đôi mắt bò cái ấy hiểu gì về hố thẳm và kiếp người. Hiểu gì về trái tim nói dối trái tim. Chiếc quần bò Levis và chiếc áo thun D&G làm sao chứa được tâm hồn thấu hiểu. Cái cách cô ta vuốt tóc cũng vậy. Người cô ta thơm như một quả táo tây. Nhưng tôi muốn nôn. Tôi không thích mùi thơm của bọn nhà giàu. Cái lông mi cong và dài của cô ta cũng thấy ớn. Nó đẹp không cần thiết. Đôi mắt bò cái không âm thanh. Làm sao nghe trái tim nói dối trái tim?

“Chào em, như đã hẹn, hôm nay chị đến thăm em và muốn em kể cho chị nghe một số sự việc. Em đồng ý chứ?”

Giọng nói của cô ta màu nâu sòng. Thứ màu làm tâm hồn người ta thối.

“Anh trai tôi đã trả bao nhiêu tiền cho chị để chị làm việc này? Tôi không cần luật sư. Tôi cần bóng tối. Chị biết bóng tối ở đâu không? Chị muốn tôi kể chuyện về bóng tối không?”

Đúng là cô sinh viên này đã bị sốc quá nặng. Nếu tôi là người thân của em, tôi phải đưa em đi bác sĩ thay vì bỏ ra một năm tiền thuê luật sư.

“Chị có thể chỉ bóng tối cho em, vì chị đã từng ở đấy. Chị biết nó cư trú ở đâu, cái vùng tàn độc ấy. Và chị không muốn em đi vào, Quy ạ. Và chị không mong một ai khác đi vào vùng tàn độc ấy. Chị không nói em còn quá trẻ, nói như thế là không tôn trọng em. Chị biết có những kiếp người đặc biệt. Em sống một năm có thể bằng người khác sống một đời. Em có khả năng tìm ra bóng tối của mình, bóng tối của người và em có nhu cầu chìm đắm vào đấy trong lúc đón đau. Nhưng em không biết, chính vào giờ phút này, em đang ở trong vùng bóng tối. Chị đứng đây và nhìn xuyên qua vùng bóng tối của em, chị thấy nó chưa hoàn toàn khuất lấp.”

“Nếu chị có thể nhìn thấu vùng bóng tối, chị kể cho tôi nghe có những gì trong ấy, chị luật sư.”

Chắc chắn cô ta đang vận dụng thứ triết học rẻ tiền để đánh đòn tâm lý. Đồ rằng cô ta không hiểu bóng tối là gì, nói chi đến chuyện nhìn thấu bên trong. Đòn tâm lý này quá yếu. Cô ta nên đọc mấy cuốn sách về Đức Quốc xã trong thế chiến thứ hai, may chăng học được đôi điều về cái gọi là thuyết phục. Mà bên trong quần bò Levis và áo thun D&G, có những bộ phận nào. Ngờ rằng tất cả đang ung thư. Đồ Brand name làm vùng da cô ta ung thư và di căn toàn bộ thân thể. Mớ lý thuyết đạo đức giả ba xu cũng đang ung nhọt cả xã hội này. Càng làm cô ta chết sớm. Nếu cô ta miêu tả được vùng bóng tối, cô ta có thể nghe những gì cô ta muốn biết về vụ hiếp dâm.

“Vùng bóng tối của em không gì khác hơn là cốt lõi nỗi buồn. Những nỗi buồn em không biết trút vào đâu, em tìm một chỗ trong tâm hồn vốn nhạy cảm của mình và trút vào đấy. Người không khan không có vùng bóng tối. Nhưng có một điều, em không biết vùng bóng tối cư trú ở đâu, không địa chỉ, không điện thoại, không email. Đơn giản bởi vì em không muốn liên lạc, không muốn gặp lại những bất hạnh em đã trải qua. Vùng bóng tối giống một ngân hàng ma, bất cứ khi nào em cần gửi, nó sẽ hiện hình, và khi em muốn rút, em chẳng biết tìm nó nơi nao. Càng ngày nó càng chổng chát theo cuộc sống hỗn loạn của xã hội và độ nhạy cảm trong em. Đến một lúc, nó ung nhọt. Trí óc em nặn hết mủ vàng. Nhưng nó không nặn được cái lõi của ung nhọt. Nó vẫn hiện ngang tồn tại. Và chát chổng thêm theo ngày tháng. Vùng bóng tối, nó có chiều sâu không đáy, giống như chiều sâu trong nỗi buồn. Những người sung sướng, họ luôn sung sướng bề mặt. Hạnh phúc giống như những lớp sóng trên đại dương. Nhưng nỗi buồn có chiều sâu, khi em đau khổ, u buồn, nó như những vực xoáy của Thái Bình Dương. Em sẽ nghĩ vực xoáy thì cũng có điểm dừng, đáy là lòng đại dương. Nhưng em biết bên dưới lớp cát lòng đại dương sẽ là gì? Em có nhìn thấy sóng thần từ đâu ra không? Nó thực sự không đáy giống như vùng bóng tối. Niềm vui có thể đồng nhất với ánh sáng. Và bóng tối phần nào chính là nỗi buồn. Ánh sáng đến rồi đi, bóng tối thì vĩnh cửu. Bóng tối chẳng có gì xấu. Em đang buồn, em đang tổn thương, em nghĩ bất hạnh xảy đến với em và em muốn thoát khỏi nó. Em chưa biết cách. Nhưng nỗi buồn không có gì xấu. Đó là một cực của cuộc sống con người mà thôi. Nỗi buồn là một cực và niềm vui là một cực. Em muốn đi vào vùng bóng tối bây giờ, chính là em sẽ trốn chạy niềm vui mà cuộc sống có thể mang đến cho em ngày mai. Dù rằng, bây giờ, theo đúng nghĩa, em đang ở trong vùng bóng tối.”

Không thể tưởng tượng mình vừa nói nhưng điều này với Quy, cô sinh viên tội nghiệp đang khép mình trong u buồn vì bất hạnh. Mình nói nhưng mình không nghe mình nói. Âm thanh của lời tuôn vào không cùng, hay tuôn vào vùng bóng tối của chính mình. Hình như khuôn mặt Quy đang dần ửng đỏ tựa quả bồ quân.

“Chị giống một nhà truyền giáo, nhưng là nhà truyền giáo tồi. Có điều chị đã thắng. Bởi vì tôi đã vừa rút được bất hạnh ra khỏi ngân hàng bóng tối. Và bây giờ, chị luật sư, chị bắt đầu làm luật sư nhé.”

Dường như Quy vừa có một nụ cười. Một nụ cười khi người kiêu ngạo bị đánh gục bởi lý lẽ. Nó khinh bạc nhưng không thẳng thắn, không phát ra âm thanh. Tôi cảm thấy hơi lao đao, cảm giác lao đao của một người say nắng. Những khi bất lực trước một điều mình không thể hiểu nổi, tôi mang cảm giác này. Tôi không thể hiểu thấu Quy. Dù rằng, tôi vẫn tự hào về khả năng linh cảm, nhìn nhận con người của mình ngay lần gặp đầu tiên. Và có một người rất giỏi tướng số đã nói tôi sẽ chết sớm vì điều này. Thế nhưng tôi chưa hiểu Quy dù đây là lần gặp thứ hai. Cô sinh viên có đôi mắt không sắc màu đang dẫn tôi vào vùng bóng tối khác thường. Không phải thân chủ bình thường. Không phải một ông tham nhũng, không phải một bà buôn hương. Không là một cô bị lừa đảo, không là một anh bị tống tiền. Thế giới của Quy lạnh, sâu. Cảm giác có rắn độc. Và tôi cũng cảm giác có thuốc giải trong đó, chỉ là Quy đã cố tình để chúng

cách xa nhau.

Quy ngời bất động. Tóc em mỏng, mượt, êm. Khuôn mặt em lạnh, đôi mắt em không màu. Sắc khí của em chắc đã bị cưỡng bức cho vào vùng bóng tối. Em ngồi đó, em nói, em kể. Và tôi vui mừng khôn tả. Vì tôi đã nghe trong giọng nói của em, có màu, có mùi, có vị.

\*\*\*

Em không có bố. Em là một đứa trẻ không cha. Người ta hay nói những đứa con hoang thường thông minh. Nhưng em là đứa trẻ không có bố, chẳng phải con hoang. Mẹ chưa bao giờ nói tại sao mẹ có thai và sinh ra em. Hồi nhỏ, em nghĩ mình là tiên được đầu thai làm người, nên không cần phải có bố. Lớn lên, em biết đây là câu chuyện cổ tích. Nhưng em bướng bỉnh. Em có khả năng tưởng tượng và tin đây là sự thực. Em chưa một lần hỏi mẹ về bố, và mẹ cũng không. Cho đến ngày mẹ chết. Ghi trong giấy khai sinh và ghi trong trời đất, em là con của Thượng đế. Ai mà chẳng là con Thượng đế. Em ít nói. Em không thèm nói. Em không có bạn bè. Em đã không người thân, em còn không bạn bè. Em cô độc. Dù rằng em chung giường với mẹ và chồng của mẹ cho đến khi em 11 tuổi, cái ngày em có kinh. Khi em biết nói, biết cảm nhận, em thấy một người đàn ông trong nhà. Người ấy là chồng mẹ. Mà không phải cha em. Em gọi người ấy là chú, không phải dượng. Và em gọi thế đến khi mẹ em chết, đến tận bây giờ. Dù em ngủ chung giường với họ cho đến ngày em thấy kinh.

Mẹ bảo không muốn em ngủ một mình. Mẹ sợ. Em không hiểu mẹ sợ gì. Mẹ ôm em trong vòng tay mỗi khi đêm xuống. Trong tim mẹ, em biết có một người đàn bà đang khóc. Nhưng em không bao giờ hỏi mẹ vì sao. Em là một đứa bé khó chịu. Em không có bạn, mẹ cũng không là bạn của em dù đêm nào em cũng ngủ trong tay bà. Mà không, có lúc bà đã không ôm em. Bà đã ôm người đàn ông là chồng mình.

Em tự nhiên bị hẫng giống như trong trạng thái động đất. Em biết động đất vì cách đó vài ngày, em vừa bị hất tung ra khỏi giường khi thành phố chao đảo bởi trận dư chấn. Em đưa tay tìm mẹ. Em bỗng cần vòng tay mà bao nhiêu đêm ôm em, em không xao xuyến. Em muốn mẹ ôm chặt em, vuốt tóc em, giữ linh hồn em lại trong trái tim có một người đàn bà đang thổn thức. Nhưng em không có mẹ. Em giật mình tìm kiếm.

Căn phòng trong đêm có ánh sáng phát ra từ bóng tối. Chị sẽ cho rằng em dùng từ sai, nhưng chị không biết bóng tối cũng phát ra ánh sáng. Khác chẳng là ánh sáng của lân tinh, của những linh hồn. Em đã khám phá thứ ánh sáng ấy lần đầu tiên khi em tròn năm tuổi. Khi em bị ngộ độc thức ăn và thần chết đã đến gặp em. Đó là một người đàn ông có đôi mắt màu tím, trang phục tím, cái lưỡi màu tím. Tất cả màu tím hắt ra thứ ánh sáng mông mị lần đầu tiên em biết. Thứ ánh sáng của đêm. Lần ấy, thần chết không đưa được em đi, ánh sáng của đêm không làm em sợ. Thậm chí em thú vị. Vì mình đã phát hiện ra ánh sáng của bóng tối, ánh sáng của đêm. Vì em đã biết thần chết mặc áo quần màu gì. Đêm nay, em tìm kiếm mẹ trong căn phòng có ánh sáng của đêm. Rồi em cũng nhìn thấy bà. Bà nằm như một con rắn bị dằn xương, bẹp dí trong tay chồng. Bà trần truồng, chồng bà trần truồng. Ánh sáng của bóng tối cho em thấy họ dịch chuyển, dịch chuyển giống một trò chơi. Đôi mông người chồng lên xuống, lên xuống như con chó cún vẫy đuôi mừng rỡ. Rồi em cũng nhận biết, không phải động đất xảy ra, mà chính họ đang làm cho chiếc giường bị động đất. Họ đang tạo nên cơn dư chấn khác thường. Dây thần kinh của em căng lên, máu em chảy như đua xe trong cơ thể. Em tức giận cao độ. Vòng tay tối nào cũng ôm em khi em lên giường đang ôm một người khác. Ôm chặt hơn ôm em. Mẹ đã lừa dối em. Bà chỉ ôm em giả vờ. Khi em ngủ, khi bóng đêm ngự trị, khi thần chết mặc trang phục màu tím rình rập bên ngoài, bà đã bỏ vòng tay khỏi người em để ôm người khác. Bà để mặc người đàn ông màu tím thò tay bắt em. Trong một nỗ lực cuối cùng của ý thức, em mù đi trong bầu trời màu tím của riêng mình. Và đêm hôm sau, em bắt đầu ngủ một mình. Mẹ van xin



nhưng em từ chối. Em không bao giờ quay lại chiếc giường đã động đất ấy nữa. Và đúng một tuần sau, em thấy kinh. Đỏ lòm. Dính nhớp.

Một tháng sau, mẹ mua một chiếc giường mới đặt trong căn phòng bỏ ngõ xưa nay. Mẹ cũng rời khỏi chiếc giường có động đất.

Chị sẽ thắc mắc tại sao em không hỏi mẹ về cha mình, về những bí ẩn trong căn nhà có ánh sáng của bóng đêm. Chị sẽ không tin là em lại chưa bao giờ tò mò. Nhưng đó là vùng bóng tối của em, chính là chất bổ nuôi sống ung ngòi trong vùng bóng tối đặc quánh.

Quy bắt chợp vươn vai. Giọng em không còn mùi vị, không còn màu sắc. Giống như một con tắc kè đổi hướng. Tôi chột nhận thấy bóng một người đàn ông màu tím bơi trong con người của mắt mình.

\*\*\*

Buổi tối, khi ngoại ô bắt đầu lên đèn, tôi đang thay bình hoa sen đã rụng cánh bằng một khóm hoa cúc vàng và nghĩ đến Quy, nghĩ đến người đàn ông màu tím đã bơi trong mắt mình trưa nay thì chuông điện thoại reo vang.

“Chị Phi phải không? Lâu có tin của chị thế? Khi nào thì toà sẽ xử con rắn độc ấy? Nó sẽ bị tử hình hay chung thân? Chị phải làm sao nhanh lên chứ. Tôi rất muốn băm chết nó, muốn băm viên, muốn lột da nghiền nát cho chó ăn. Nghe lời chị, tôi để luật pháp xử. Nhưng chị làm cách nào để con rắn ấy bị thiêu nhanh lên. Tiền chị đã cầm rồi, câu chuyện chị cũng đã rõ, chứng cứ rành rành, sao chị làm lâu thế?”

Tôi suýt rơi bông hoa vàng rượm trên tay. Người đàn bà nói không một giây ngừng nghĩ. Tôi liền tưởng sang một khúc cải lương. Nhân vật sắp chết, máu phun phì phì vẫn ca liên tù ti một hơi mấy phút không thở. Thường khi xem những cảnh ấy, dù đau thương đến mấy, tôi vẫn ôm bụng cười nghiêng ngả. Mẹ thì nước mắt ngấn nước mắt dài kêu tôi là cái máy, không trái tim. Nhưng mẹ chỉ mắng yêu vậy. Con gái mẹ, mẹ thừa biết trái tim nó được làm bằng xúc cảm. Giọng người đàn bà lại lạnh lạnh cất lên. Tôi không nghĩ cô ấy đang là bệnh nhân.

“Sao không trả lời tôi, có phải chị luật sư đang cầm máy không?”

“Ồ, xin lỗi chị Lan Lăng, tôi mãi nghĩ quá. Chị cứ yên tâm điều trị đi. Tôi đang xúc tiến công việc. Phải theo đúng trình tự mà pháp luật đặt ra chị Lăng à.”

“Việt Nam làm gì có luật. Luật rừng, luật tiền thì có. Tôi đã bảo chị hôm nọ. Chị cứ làm đi, lo hết bao nhiêu tiền tôi cũng chịu. Tôi muốn con rắn độc ấy bị băm viên, chị hiểu chứ?”

“Chị hãy bình tĩnh. Tôi sẽ cố gắng hết mức. Nhưng xin chị đừng nghĩ tiền có thể làm được tất cả. Và cũng xin chị đừng nói Việt Nam không có luật. Chị là người học hành đảng hoàng, chị hiểu điều ấy. Luật vẫn có, nhưng chỉ là chúng ta không làm theo luật mà thôi.”

“Chị nói khác tôi đấy à? Chị là luật sư hay công tố viên thế? Đến bây giờ chị vẫn nghĩ là tôi phạm tội à? Hình như tôi thuê nhầm luật sư rồi. Ai chẳng biết cái định nghĩa về luật sư Việt Nam mà chị còn phải đạo đức giả. Chị nhớ không hay để tôi phải đọc lại. Luật sư là người nhận phong bì của thân chủ, rút một nửa cho vào túi mình, cầm nửa còn lại đi cửa sau vào nhà thẩm phán. Chị không cứ thế mà làm, lại ngồi đấy khuyên giảng đạo đức với tôi.”

Giọng người đàn bà có tiếng kim loại loảng xoảng. Thực tình, tôi không muốn ăn món kim loại cho một buổi tối trong veo sao và trăng. Tôi không muốn kim loại kêu trong giấc ngủ của mình. Tôi xin lỗi người đàn bà, hứa sẽ gọi lại cho cô vào ngày mai rồi không cần biết phản ứng người đối thoại, tôi nhẹ nhàng cúp máy. Thật không may, người đàn bà đã ngẫu nhiên luồn vào trong giấc mơ tôi. Mà không phải mơ, luồn vào ý thức, luồn vào vùng suy tưởng một đêm trăng tròn. Chưa đến lễ hội trăng khuyết cầu ngày trăng già.

\*\*\*

Lan Lăng là người đàn bà đẹp. Với một cái tên lạ. Lại trí thức. Bấy nhiêu bề ngoài có thể đảm bảo cho một cuộc sống an nhàn nơi đô thành. Nhưng bây giờ, Lăng chỉ còn là một người tàn phế với khuôn mặt biến dạng vì bị tạt a xít. Duy chỉ giọng nói vẫn của một người khoẻ mạnh, thậm chí quá khoẻ mạnh. Sỡ dĩ tôi biết Lăng đã từng đẹp vì trước đó có lần gặp tình cờ tại nhà giáo sư. Tôi đưa Lăng danh thiếp vì phép lịch sự. Và bây giờ, tôi bảo vệ quyền lợi cho cô.

Lăng nói với tôi cô không sai lầm, chỉ vì số kiếp không ra gì nên bị rắn độc làm hại. Người đàn bà ấy, cô gọi là rắn độc. Nhưng khi gặp và trò chuyện, tôi có cảm giác bà ta là rắn nước. Chỉ là trong phút mất tự chủ đã vay mượn một ít nọc độc của hổ mang bành. Có thể tôi hơi chủ quan. Khuôn mặt và cánh tay, vùng ngực Lăng đã biến dạng một cách ghê gớm. Bất cứ ai nhìn vào cũng muốn xử lăng trì người đã gây nên thảm họa. Năm tháng điều trị, thân thể Lăng vẫn chỉ tựa một miếng da rắn lột. Tôi không dám nhìn thẳng vào Lăng. Và lại, tôi cũng không có cơ hội nhìn, vì bao nhiêu ý chí, tôi dành nghe Lăng nói. Giọng nói kim loại. Lần thứ hai gặp mặt, không còn lạ lẫm, tôi hỏi Lăng câu hỏi riêng tư:

“Đàn ông, nhất là mấy người giám đốc thường mê các cô gái có giọng nói nhỏ nhẹ êm ru. Chị có biết điều đó không?”

“Chị ơi, trước khi bị rắn phun nọc độc, tôi không nói thế này. Giọng tôi trong như pha lê, chị không nhớ à? Lần tôi đã gặp chị ở nhà giáo sư. Mà chị có mối quan hệ thế nào với ông đầu bạc ấy?”

Lăng không thoả mãn với cái cười mỉm thay câu trả lời của tôi. Cô tăng thêm nhiệt độ trong lò nung kim loại.

“Ông ấy giết nhiều phụ nữ lắm rồi đấy, chị không biết à? Mà ông ta rất bí ẩn, chị không dính dáng gì tình ái với ông ta đấy chứ?”

Tôi ngạc nhiên vì khả năng của Lăng. Một người đang chịu những đau đớn khủng khiếp về thể xác và tinh thần vẫn tò mò chuyện riêng người khác. Mà tôi cũng không chắc Lăng có đau đớn về tinh thần thực sự hay không. Hay trong đầu Lăng lúc này chỉ khát cháy mơ ước trả thù, mơ ước rắn độc bị bằm viên cho vào chảo rán?

Rắn độc cắn Lăng có khuôn mặt phúc hậu, béo đầy. Kiểu phụ nữ thừa vật chất, vô lo, phồn thực. Nếu gặp trong một hoàn cảnh khác, không phải trại giam, tôi khẳng định luôn chị là người tốt. Mà ngay cả trong trại giam, tôi vẫn nghĩ chị là phụ nữ tốt. Luật pháp là để trừng trị và răn đe. Nhưng đôi khi luật pháp cũng chỉ là công cụ trả thù. Nạn nhân đã dùng luật pháp làm công cụ trả thù. Luật pháp không cần biết đến vùng bóng tối của con người, không cần biết cái gọi là cảm giác trong bóng tối, ánh sáng của bóng đêm. Con người dùng luật pháp để thanh toán nhau trong xã hội hiện đại. Thời nguyên thủy, con người cũng đã dùng sức mạnh để thanh toán nhau. Sức mạnh chính là luật pháp.

Sau khi tiếp xúc với rắn độc, nhìn khuôn mặt phúc hậu ngân ngấn nước, tôi bỗng nghĩ những

điều ngờ ngẩn trên, những điều tôi không được học trong trường. Và bỗng dưng, tôi muốn khuôn mặt ấy tự do, tôi không muốn chị ta bị trừng trị. Tôi đã quên mình là luật sư cho người dùng luật pháp để trả thù. Trả thù? Khuôn mặt phúc hậu cũng nói mình tạt a xít là để trả thù, trừng trị. Lãng cũng muốn trả thù. Luật pháp muốn trừng trị. Con người trả thù, trừng trị lẫn nhau. Chỉ vùng bóng tối mới biết ai xấu tốt thật lòng.

Cô đã có chồng chưa cô luật sư? Cô đã sinh con chưa cô luật sư? Cô đã ngủ chung với một người đàn ông 25 năm chưa cô luật sư? Cô đã chia chung tất cả, ngay cả tiếng rầm với người đàn ông nào ngần ấy thời gian chưa cô luật sư? Cô cảm giác thế nào khi có một con rết bò tới lúc chúng tôi đang ngồi ăn cơm? Hoảng hốt, sợ sệt, chạy. Trật tự đảo lộn. Và oái ăm hơn, con rết ấy đã cắn chết người đàn ông thân yêu nhất của tôi. Cô nghĩ con rết ấy có đáng bị tôi giết không, có đáng bị tôi tẩm xăng và đốt để trừ hậu họa không? Lời người đàn bà có khuôn mặt phúc hậu bám riết giặc ngủ tôi. Bất lực, tôi không thể trả lời bà. Tôi không thể dùng lời lẽ khuyên giảng đạo đức rằng phải biết kiềm chế giải quyết mọi việc, rằng bà đã huỷ hoại một con người bằng hành động dã man. Vì tôi thừa biết, người đàn bà đã làm theo lý lẽ của mình. Và lý lẽ ấy rất đúng, với hoàn cảnh của bà. Chỉ có bà mới có khả năng giết chết con rết để tất cả quay về trật tự ban đầu. Trật tự của bà, người vợ phúc hậu. Không dám chắc đó là trật tự Việt Nam.

\*\*\*

Trước khi lên giường, tôi cẩn thận xem xét khoá cổng. Người giúp việc ra về lúc 9 giờ tối, luôn có thói quen quên khoá cổng. Có những ngày tôi về muộn, khoảng 11 giờ, cổng thông thoáng như đang đón tiếp khách cho một đại tiệc. Gió ngoại thành tràn ngập khu vườn. Lẩn trong cây là những bí mật. Tôi vốn tò mò. Mỗi ngày, trong mờ nhạt ánh đèn được giăng ngoài sân, tôi nghĩ về một loại cây và khám phá những bí mật của nó. Tôi mơ những câu chuyện sống động. Thậm chí, tôi tưởng tượng nó làm tình thế nào. Cây làm tình, ra hoa và đậu quả. Tôi chắc chắn chúng đã làm tình, thật đẹp. Không phải quá trình thụ phấn đơn thuần. Nhiều lần, tôi nhìn thấy chúng dịch chuyển, chúng đi trong khu vườn. Và sáng mai, khi bình minh, rõ ràng chúng không còn nguyên vị trí cũ. Bà giúp việc tưởng tôi bị ma ám, cười nắc nẻ khi tôi kể. Trí thức nhà các cô thật lắm chuyện! Bao giờ bà cũng buông một câu như vậy rồi quày quả đi tưới cây. Câu chuyện về bà giống như một cuốn tiểu thuyết, và không phải ngẫu nhiên, bà giúp việc cho tôi. Đó là một phần bí mật cuộc đời tôi mà gia đình không hay biết. Tôi có nhiều bí mật. Có lẽ vì tôi cô độc.

Giấc ngủ đến từ từ trong những trang sách của Faulkner. Tôi đọc *Âm thanh và cuồng nộ* lần thứ tư. Cuốn sách khó đọc kinh khủng. Bạn tôi nói tôi khủng mới đọc được hai lần cuốn sách ấy, sao dám đọc đến lần thứ tư. Người tặng tôi cuốn sách nói anh đã ngốn nó trên một chuyến bay dài đến Mỹ vì không ngủ được, nếu bình thường anh chẳng thể đọc hết. Và lại, bản dịch của Phan Đan hay hơn bản dịch lần trước tôi đã đọc. Tôi thích nhân vật người điên trong tác phẩm. Tôi muốn khám phá thế giới của người điên. Faulkner đã làm tôi thấu hiểu. Để rồi, tôi không biết thế giới thật ở đâu, ai điên, ai không điên? Mò mẫm trong bao la tăm tối của những lời văn phức tạp, tôi chợt gặp ông.

Vấn đôi mắt cười có đuôi, ông hiện ra bằng dáng hình chậm rãi, khoan thai. Điều bộ của người có uy quyền, biết kẻ khác đang chờ mình, phải chờ mình. Dáng hình ấy làm tôi không phân biệt được tôi mơ hay sự thật đang diễn ra trong đời sống. Mà trong mơ có thực, trong thực có mơ, thế giới loài người suy cho cùng, giống giấc mơ khổng lồ. Một ngày nào đó, con người bừng tỉnh, đi ra khỏi giấc mơ. Ngày đó sẽ là ngày tận thế, sẽ là cơn đại hồng thủy. Đại hồng thủy trong chính tâm hồn mỗi con người bùng lên, dễ dàng nhấn chìm hành trình vũ trụ.

Là buổi trưa gắt nắng khi tôi ngồi chờ ông. Ông bước tới với đôi mắt cười quynh rũ. Mẹ nói đàn ông cười mắt có đôi không tin được con ơi, không gian phu thì cũng năm thê bảy thiếp, không đa thê thì cũng cưỡng dâm con gái nhiều lần. Tôi giả vờ lờm mẹ. Vậy tất cả đàn ông có tuổi đều sẽ cưỡng dâm gái nhà lành ư? Vì mắt họ đầy nếp nhăn! Mẹ lờm lại tôi thật. Con nghĩ mẹ tin là con không hiểu ý nghĩa câu nói à, con không tin rồi có ngày... thì đừng về khóc với mẹ. Đúng, dù bất hạnh đến mấy, tôi cũng không chạy về úp mặt vào lòng mẹ. Tôi khác người. Tôi bướng bỉnh. Tôi muốn giành hết nỗi đau vào mình. Chính tôi, không ai khác, phải đào lên hố sâu cất giữ những đau thương và sức mạnh của mình. Rồi tự tranh đấu, tự cân bằng. Và khi tìm thấy chính mình, tôi mới về ngã đầu lên vai mẹ cười vui. Thiên hạ bảo tôi cứng rắn, họ không biết đó mới chính là biểu hiện của sự yếu đuối và cô đơn tận cùng.

“Em chờ tôi lâu chưa, cô bé?”

Âm thanh màu xanh nhưng tôi nghe loảng xoảng tiếng hung khí. Khốn thay, tôi mê giọng nói ấy. Ông cầm bàn tay tôi như cầm một miếng nước. Nhẹ nhàng, mơn trớn, khéo léo. Sợ tan vỡ. Khốn thay, tôi mê sự lèo luyệt ấy. Ông bận bộ vest nhẹ trắng ngà, chắc ông mua ở hiệu Khai Silk. Nó trường giá, khoe mẽ. Khốn thay, tôi mê cái hợm đời này của ông. Người Việt Nam, nhìn ông, không nghĩ ông là một giáo sư danh tiếng. Họ đã quen với những thân hình còm nhom suy dinh dưỡng do ăn nhiều sắn gạo nai cùng đôi mắt cận đít chai. Nhưng ông có thân hình chắc lắn của một vận động viên và đôi mắt tinh anh của loài cáo. Khốn thay, tôi mê sự trái ngược ấy. Dù biết, hổ thảm trong tôi đang mở toang chờ đợi mầm phơi bắt hạnh mới.

Ông đi mà như trườn đến bên tôi. Bước chân nhẹ, bàn tay nhẹ, đôi mắt nhẹ. Song, tôi biết, toan tính của ông nặng bằng cả dãy Trường Sơn. Dù thế, tôi cũng không thể nào cưỡng lại ham muốn đè bẹp cả dãy Trường Sơn. Tôi muốn leo tới đỉnh sung sướng. Tôi có gan làm việc ấy. Cho dù bất hạnh sẽ đến. Tôi chắc chắn điều đó như chắc chắn rằng tấm thân tôi đang khát háo được ông đụng chạm. Khát háo như lần đầu tiên tôi chết chìm trong đôi mắt cười đầy nếp nhăn của ông một chiều nắng lụi. Ông toả ra sức mạnh khó gọi tên. Không phải sự quynh rũ thông thường dù ông tự nhiên trong từng lời. Có điều mờ ám, dù không thể chỉ ra căn nguyên nghi ngờ. Giống một người bị thôi miên trong hỗn độn, ngủ mê mệt dù trí não biết có kẻ đang rình kết liễu đời mình. Nếu là mẹ, mẹ sẽ nói: tâm hồn mỗi người là một phù thủy!

“Em đã căng chưa?”

Không phải câu hỏi. Nó giống lời mời mọc. Vẫn là kiểu thường thấy ở ông. Kiêu hãnh, khệnh khạng. Kiểu của người hiểu rõ sức mạnh bản thân mình. Ông biết tôi sẽ căng khi nhìn thấy ông. Đón đợi. Và ông chờ đến giờ phút đỉnh điểm, thời khắc tập trung cao độ nhạy cảm thân thể, giờ phút mà chỉ cần một tích tắc kế tiếp, tấm thân tôi sẽ bung vỡ. Ông sẽ nhẹ nhàng chiếm lĩnh, dịu dàng thao túng, dịu dàng đe dọa bằng tất cả sức mạnh bạo cuồng và tính toán hiểm thâm. Liên tục, thành một điệp khúc, làm nhạc cho bộ phim ân ái, miệng ông rắn chắc khi môi ông mềm:

“Em đã vỡ chưa? Em đã vỡ chưa? Em đã vỡ chưa?”

Chỉ một giây nữa, tôi sẽ vỡ. Trắng sẽ già mà tôi không cần cầu nguyện. Lễ hội trắng khuyết tận tuyệt. Hoang mang thế giới. Hôn mê nước, leo lẻo thuyền chèo. Nhưng thân thể ông đột nhiên chuyển màu. Cũng nhanh như cảm xúc, máu trong tôi trở về da thịt. Trở về trong một nỗi im lặng mênh mang. Thân thể mênh mang, cảm xúc mênh mang, tất cả mênh mang. Đôi mắt tôi trở về trên khuôn mặt. Đã đủ để tôi nhìn ông thật sự mà không phải u mê. Và tôi ngạc nhiên khi nhận ra phục trang khác lạ nơi ông. Chiếc quần ống túm thùng thình, trên đầu đội khăn trắng, ông chẳng khác người Khơ-me là bao. Người Ché. Tôi bỗng sợ. Một nỗi sợ thẳm sâu từ bên trong. Không phải sợ ông, không phải sợ ma quỷ. Mà tôi sợ quá khứ. Quá khứ có thể quay về bất cứ khi nào nó muốn, con người chẳng thể nào chống cự. Và trong một cõi u mê, một dân

tộc luôn sống trong vùng ánh sáng giả tạo để che đậy bóng tối truyền kiếp, khi quá khứ thật sự hiện hình cũng là khi giông tố. Giật trong mỗi con người, giật ngoài biển đông, giật lụn dầy Trường Sơn. Khi đó, mỗi con người tôi gặp sẽ chứa trong mình một cơn đại hồng thủy, và tất cả trở về hư không.

Đêm đi tựa một con rắn lười ngấm trăng. Giấc mơ tôi cũng lười như đôi mắt người hấp hối.

## Cô gái điếm và năm người đàn ông



Gió thì chết già trên những tán lá rậm rạp. Nhưng gió thu không chết già mà chết trẻ. Heo may thế, mỏng manh thế làm sao sống quá vài phút dưới tầng tầng lớp lớp cơ man lá cành cỏ thụ không có tuổi? Huệ mơ màng mộng mị sờ nắn những lớp vảy cỏ thụ đang chà xát vào tấm lưng trần của mình. Huệ không dám bóc lớp vảy, như thế sẽ làm cỏ thụ đau. Huệ chẳng muốn ai đau bao giờ. Lớp lụa mỏng líu ríu trên người Huệ, líu ríu gốc cỏ thụ. Gió đang vương vít chúng với nhau. Nhưng cỏ thụ sẽ không làm hư chiếc váy lụa của Huệ, Huệ biết điều ấy. Nó sẽ chỉ làm Huệ nhô ra được bộ ngực đã hơi nhõng của mình, lộ thêm cặp đùi vẫn dài thế nhưng đã bắt đầu sạm sạm. Sông Hồng đang dâng nước, thủy triều lên. Huệ nghe rõ nhịp nước xao động lê la bò từng thớ cỏ ngoài kia. Đã bao đêm Huệ đếm nhịp lên của sông Hồng ở góc phố nhò nhò này. Cả nhịp nước chảy vào lòng đất, chảy vào âm ty rón ráy vũ trụ mất đi những mùa nước cạn.

"Dường như chỉ mấy ngày nữa trời sẽ trở lạnh đây cô gái. Cô sẽ lại không mặc chiếc váy lụa mà ta rất thích này được nữa".

Bâng quơ Huệ ngược mắt nhìn những vầng sáng lọt ra giữa cành lá đan quện.

"Huệ cũng thấy lạnh lạnh thật. Nhưng có lạnh Huệ cũng sẽ mặc thêm chiếc váy này dăm ba bữa nữa để cỏ thụ vui lòng, đừng lo".

"Huệ sẽ run rẩy đấy, đừng làm thế. Tôi chờ được đến ngày nắng ấm mà Huệ".

"Sao Huệ không nhìn thấy mặt cỏ thụ? Huệ muốn nhìn đôi mắt cỏ thụ, đêm nay tự nhiên Huệ nao nao, là lạ".

Gió thổi thốc tới. Những tán cây lao xao. Trăng chạy đến đỉnh đầu cỏ thụ và nhìn xuống cô gái dịu dàng.

"Huệ nhìn thấy mặt cỏ thụ rồi. Huệ hơi buồn ngủ, giờ này sao chẳng có ai đến hà cỏ thụ? Người ta đi đâu hết rồi?"

"Hình như lại có chuyện gì đấy nên không thấy nhiều người ra đường. Hình như là gì đấy."

Cô gái dỗi mắt cùng lúc ra hai hướng đường, phảng phất từng khoảng trăng vàng vọt đậu mình trên muôn vàn lá rụng mùa thu.

"Cổ thụ ơi sao năm nay lá rụng nhiều quá. Cổ thụ cũng thế, rụng nhiều quá rồi."

"Ta mới chỉ rơi vài lá thôi, ta trút nó đi để nhìn được Huệ rõ ràng hơn đấy. Vẫn đủ lá để sưởi ấm Huệ mùa đông sắp đến, làm nệm giữ lưng Huệ được êm ả. Hay là Huệ leo lên đây đi để ta sưởi ấm Huệ, gió có vẻ lạnh hơn rồi."

"Nhưng tối nay chưa có người khách nào cả. Huệ đói cổ thụ à. Chưa có gì ăn cả. Huệ ngồi đây xem có ai đến không, chẳng nhẽ đêm nay lại không người đàn ông nào muốn được ái ân ư?"

Im lặng hoàn toàn.

"Cổ thụ buồn vì Huệ đói ư? Không sao đâu cổ thụ. Rồi Huệ sẽ no mà. Nhưng mắt Huệ riu cả lông mày rồi. Cổ thụ nói chuyện với Huệ đi để Huệ đừng ngủ gục".

"Huệ muốn chúng mình nói về chuyện gì?"

"Chuyện gì cũng được cổ thụ. Chuyện đứa trẻ chơi dưới gốc cổ thụ cách đây gần 100 năm, đứa bé tóc vàng ấy. Đêm qua nó bảo nó tên là Maria, cổ thụ lại kể cho Huệ tên nó là Alixia".

"Ta đặt cho nó đấy thôi, nó đã bao giờ có tên đâu. Nó chỉ được làm người 20 phút người ta đã chôn nó xuống chân ta rồi. Ta thấy tóc nó màu vàng nhưng mắt nó đen láy và mũi nó tẹt. Người đàn bà mang nó đến đây khóc nhiều quá ta không biết mắt cô ta màu gì. Còn bố nó ta chẳng biết nhưng ta đoán là một người nước ngoài. Đêm qua đứa bé lại về nói chuyện với Huệ à? Sao ta không biết nhỉ?"

"Nói chuyện này buồn quá cổ thụ ơi. Chuyện khác đi, hay là chuyện đêm ấy đi cổ thụ".

Có âm thanh của tiếng thở dài rơi rớt.

"Ngày nào Huệ cũng muốn nghe chuyện ấy, gần 20 năm, bao ngàn đêm rồi Huệ".

"Huệ không chán cổ thụ à. Mỗi khi nói đến chuyện ấy Huệ vui lắm. Chiều lòng Huệ đi cổ thụ".

"Ừ, năm chàng trai trẻ đêm ấy, cái đêm hôm ấy, làm sao quên được".

Vì vu, diu dặt lá cây chạm khẽ vào nhau. Cô gái ngủ ngon lành. Không một bóng qua lại. Môi cô mấp má, mọng đỏ, run run. Cô thật đẹp!

\*

Từ khi người vợ hoa hậu ôm đứa con gái bốn tuổi xinh như thiên thần bỏ đi, Toàn chưa ngủ. Toàn thức cả ngày lẫn đêm, thức trên đường đi và thức suốt đường về.

Toàn nhớ khuôn mặt ngây thơ của con gái, Toàn không lý giải được tại sao Ngọc ôm con bỏ đi theo một người đàn ông chẳng có gì. Toàn đầy đủ mọi thứ và Ngọc đã thỏa mãn chán chê trong ngôi nhà này. Ngọc có chồng đẹp trai, hào hoa, nổi tiếng, giàu có. Ban ngày Ngọc thừa tiền để tiêu xài và ban đêm khi nào cần Ngọc cũng đầy đủ đàn ông từ Toàn dù nông nản hay chuối chuối. Ngọc đâu phải người nhiều đam mê?

Từ ngày Ngọc ôm con bỏ đi, đêm nào Toàn cũng thức. Cả người anh không ngủ. Ngay cả khi anh đang ôm trong tay một cô người mẫu xinh đẹp, đầu anh gối lên cặp đùi dài như dòng sông nhắm mắt, trán Toàn vẫn hằn lên những ưu tư. Nặng trĩu và ám ảnh, mộng lung những điều hư hao Toàn không nắm giữ. Toàn không khóc, Toàn chẳng đau khổ đến không cùng. Nhưng Toàn bất lực. Bất lực với chính mình. Anh không xua nổi được hình ảnh ấy cho dù bây giờ hình ảnh con gái thiên thần đang chiếm ngự dòng máu anh.

Đêm nay Toàn vẫn không ngủ. Từ khi vợ anh ôm đứa con gái bỏ đi theo một người đàn ông chẳng có gì anh không ngủ. Toàn mở cửa sổ, kéo tấm màn cửa sang hai bên. Toàn không nhìn thấy sao cũng chẳng có trăng chạy ngang qua bàn tay. Thời gian đang không có mùa, chẳng mùa nào đến vào lúc này. Chỉ là mùa của Toàn, mùa bất lực và hư hao. Chậu hoa tường vy bên bậu cửa không có màu. Màu lá, màu hoa, màu cây đã đi theo mùa. Không mùa, không màu và không ngủ. Toàn hờ hững bước lui khỏi bậu cửa. Bên trái, bên phải, không hướng. Toàn muốn đặt lưng xuống giường. Chiếc giường nằm ở đâu? Không gian không có chiều. Tất cả đã theo mùa đi hết. Toàn thoáng thấy những phím dương cầm rung lên đầu đó, rung trên đôi môi, khóe mắt của Toàn, rung dọc sống lưng và rung trên đùi Toàn. Những niềm hư ảo đang ngân lên giai điệu không âm thanh, không màu sắc và Toàn ngồi bệt xuống, anh cảm nhận hoa đang nở dọc đùi mình, nở xuống tận gót chân. Chiếc lược mềm mại ấy du kéo trên đùi Toàn, ràn rụa trên thân thể Toàn, cô gái lại về ám ảnh Toàn, chiếc lược ấy, bàn tay ấy không thôi làm hoa nở trên chân anh. Những bông hoa hình nốt nhạc tạo thành bản tình ca êm đềm và lãng mạn nhất Toàn từng biết. Hay Ngọc cảm nhận được những bông hoa hình nốt nhạc ấy mà bỏ đi. Không phải, người ta thường ganh tỵ khi nói rằng bao giờ các cô gái vô cùng xinh đẹp và phô trương sắc đẹp của mình cũng gắn trên cổ cái đầu rồng tuếch. Nhưng chẳng phải ghen tỵ, vợ Toàn đúng như vậy. Cô hoa hậu qua ảnh một cuộc thi nửa vời do một tạp chí có màu mè không thị hiếu tổ chức chưa học hết phổ thông đã lẫn xả vào Toàn nói những lời có cánh học lại trong cuốn "Những bức thư tình hay nhất". Và Toàn sững sờ trước đôi mắt đen lay láy lông my cong chớm chớp, làn da nõn nà thơ ngây đã đem Ngọc về sở hữu cho có hậu lời tuyên bố đưa ra từ ngày dậy thì: "Sau này Toàn sẽ cưới hoa hậu làm vợ". Làm sao Ngọc có thể biết được những bông hoa trong muốt hình nốt nhạc nở trên đùi chồng khi cảm nhận cuộc sống của Ngọc chỉ là những gì sờ sờ trưng bày trước mắt?

Đã nhiều lần mùi nước hoa của mấy cô người mẫu vương sót lại trên vai Toàn, Ngọc chẳng ngửi thấy. Toàn đã chuẩn bị sẵn câu trả lời trong đầu cho tình huống ấy. Tính anh lãng mạn và đam mê, anh chỉ đi với cô ta thoáng chốc rồi lại quay về với em. Nhưng Toàn không có cơ hội trả lời. Vậy thì làm sao Ngọc có thể biết hoa trong muốt nở khắp đùi anh hình nốt nhạc?

Trước khi vợ Toàn ôm đứa con gái thiên thần bỏ đi, hoa hình nốt nhạc ít nở trên đùi anh. Bởi vì Toàn ngủ được trên đường đi và ngủ được trên đường về. Chúng chỉ nở sau mỗi cuộc tình tan nát mộng du cùng một người đẹp nào đấy khi biết anh không lý dự vợ để cưới nàng về ở trong ngôi biệt thự bốn tầng ngà trắng được đã hét lên: "Anh lừa dối tôi, anh đừng đụng vào người tôi nữa!" Thế nào khoảnh khắc ấy những bông hoa lại nở. Thân hình anh trở lại non tơ 15 tuổi hừng háo thềm thường sợ sệt. Ngày ấy đang có mùa và mùa cũng đang có màu. Mùa thu và mùa vàng. Những vàng óng êm dịu dưới bàn chân Toàn đang khẽ chạm, thân hình Toàn cố bay lên môi mộng và tóc huyền người con gái. Toàn không dám mở mắt, chỉ biết có mùi hôi, mùi quế, mùi áo quần phơi được nắng, mùi sữa mẹ. Ngày ấy không gian vẫn còn, phổ bình yên cổ kính, cây cỏ thụ ngút ngàn một phần xòe ra góc phố một phần nấu mình phủ phê khu vườn hoang không thấy chủ. Lớp lá mềm vàng nâng cậu bé 15 lên mãi, lên mãi co rút vào một hình tròn êm ái. Người con gái rút anh lên và nâng anh đi. Rồi vỡ tan tất cả, anh tụt xuống. Đúng lúc ấy Toàn bỗng râm ran phía dưới. Anh nhồm dậy. Hình tròn êm ái màu đỏ ấy đang giọt xuống người Toàn những giọt trắng ngà chảy nóng da thịt anh. Giọt rơi đến đâu những bông hoa muốt hình nốt nhạc nở đến đấy. Toàn ngẩng đầu lên lớp lá vàng nhìn gió lượn. Trong âm thanh gió heo

may hình như có những nốt nhạc ngân nga: "Em là người con gái rất lãng mạn, anh sẽ cưới em anh nhé?" Sau này Toàn chỉ nhớ hình ảnh hoa hình nốt nhạc còn giọng nói, âm thanh ấy Toàn đã quên mất. Người con gái gieo hạt nảy mầm cho anh ngày ấy anh không nhìn rõ mặt. Bây giờ anh lại cảm thấy những bông hoa đang nở, nhưng anh muốn nhìn mặt người con gái ấy, người con gái đã rút anh lên và nhả xuống người anh những giọt muối trắng. Toàn giờ cuốn tạp chí trên đầu giường. Nhưng huyền mái tóc đây, đôi môi xinh xinh và tên gọi kiều diễm đây.

"A lô, Ngà đây hả? Anh Toàn đây, anh đang rất buồn. Em đến nhà anh nhé".

"OK, 15 phút nữa em sẽ tới, anh ra cổng trả tiền taxi cho em".

"Em trả tiền taxi đi rồi anh cho em sau. Em cứ đẩy cổng vào lên phòng ngủ của anh luôn".

Toàn sợ nếu anh rời khỏi nơi đây những bông hoa sẽ không nở được nữa. Cô người mẫu tóc nhưng huyền ấy lên cô ta sẽ làm hoa nở, cô ta xinh thể cơ mà. Toàn nghe tiếng giày cao gót, Ngà đang lên cầu thang, mùi nước hoa ngào ngạt. Tiếng cô ta cởi áo, cởi giày, vuốt ra sau mái tóc nhưng huyền. Toàn đẩy cô ta xuống dưới anh. Nhưng đau đớn quá, rút cả ruột gan anh lên mà không có nhỏ giọt, không có hoa nở.

Tiếng cửa đập rầm bên tai Toàn:

"Một thằng cha bắt lức, cụt hứng đêm nay. Em sẽ tự trả tiền taxi".

Toàn đã nghe tiếng nói, đã thấy không gian, đã nhìn thời gian trước mặt. Gần một giờ sáng rồi. Gió phả lạnh ngoài cửa sổ mở, heo may. Có mùa rồi, mùa thu. Nhưng hoa đã không nở, chậu tường vy xám xịt và nhăn nheo. Những bông hoa hình nốt nhạc vẫn lơ lửng, lơ lửng trong góc khu vườn hoang và người con gái không rõ mặt, đường nét xa mờ.

\*

Cô gái cằn cựa dưới bụng Mạnh. Hai bàn tay thô ráp của cô ta ấn đôi mông thô ráp chai sạn của Mạnh xuống. Trần nhà màu xanh bàn bật đang thấp dần, đổ ụp. Chú thạch sùng cổ bám chắc bám chắc, móng chân tõe ra cấu chặt vân vy màu sơn phết chằng đều.

"Cho xong đi anh, gì mà lâu thế?"

Bàn chân chú thạch sùng vẫn riết róng vân vy sơn phết chằng đều.

"Sao khó thế? Anh đơ cu lơ rồi đấy à? Chẳng thấy động tĩnh gì cả".

"Người đàn bà bộ ngực cong vĩnh sừng trâu chưa về".

"Anh nói cái quái gì thế? Anh đang nằm với gái điếm. Đàn bà cong vĩnh nào đi về? Anh đúng là cái gã điên khùng mà cái Hương nói với em rồi".

"Về rồi, về rồi à. Hôm nay ngực cong hơn, cong hơn, cong hơn".

Về rồi, bộ ngực cong ngưỡn nghện trước mắt anh, chà sát gáy anh, ép vào nách anh, vĩnh trên môi anh, mũi anh. Bộ ngực ấy từ từ ép chặt, nuốt trọn bộ hạ của anh, tất cả. Ép chặt hơn nữa, nứt rạn da dẻ. Hai núm vú hồng đỏ tách đầu dương vật anh đưa đẩy, rút kéo, ào ạt chảy vào hai núm vú đang hé mở, chảy hết.

"Khiếp, xong rồi thì buồng em ra nào. Gì mà dữ tợn thế. Giày nát cả con thạch sùng vừa rơi xuống."



Lại một lần nữa, không biết lần thứ bao nhiêu, người đàn bà bộ ngực cong vênh giúp anh kết thúc cuộc làm tình. Dù với người vợ khỏe mạnh, phốp pháp hay một gái làng chơi khắp nơi những công trình xây dựng anh đi qua.

"Bộ ngực cong vênh là gì thế anh Mạnh? Sao ngủ với con Hương lác anh cũng nhắc đến khi sắp xuất tinh".

"Là người đã làm anh thành đàn ông".

"Ra thế, chắc là một cô học cùng lớp với anh?"

"Không phải, một cô gái điểm vẫn đứng ở góc phố gần trường anh. Năm đứa chơi thân với nhau đã cùng thành đàn ông nhờ cô ta trong một đêm".

"Năm đứa? Chắc đêm ấy cô ta trúng quả rồi. Nhưng sao vợ không nhớ mà lại nhớ cô gái điểm?"

"Không biết nữa. Cô ta đặc biệt lắm. Em cũng được đẩy nhưng không giống cô ta. Cô ta có bộ ngực tròn cong vênh lên như chiếc tù và. Cô ta dùng hai bên vú góp chặt hạ bộ của anh và anh xuất tinh, anh nhìn thấy hai núm vú cô ta mở ra hút hết tinh trùng của anh vào đấy".

"Anh bị điên thật rồi. Làm gì có chuyện ấy, đúng là hoang đường!"

"Đấy là sự thật, anh nhìn thấy. Lúc ấy anh nghĩ đàn bà ai cũng làm như vậy cả nhưng sau này mới biết không có ai làm được như thế nữa. Mỗi lần sắp xuất tinh anh đều nghĩ đến bộ ngực cong vênh ấy đang ép chặt dương vật và tinh hoàn anh, anh mới sướng".

"Không ngờ ông kỹ sư da đen như Châu phi, mặt rỗ hoa, môi thâm sì, to cao như trâu lại mắc chứng hoang tưởng".

"Kể cho ai người ta cũng chẳng tin. Tính anh phôi bò nói thật, bịa làm gì".

Cô gái dùng chiếc váy màu da thạch sùng lau quệt phía mình dưới, xòe tay nhận tiền Mạnh đưa và vung vẩy rít thuốc lá bước khỏi căn phòng. Hai bàn chân chú thạch sùng xấu số đứt lia tênh hếch giữa hai đùi Mạnh. Một chút thịt nhầy nhầy bám trên mảng da thâm đầu gối anh. Cong vênh sừng trâu ơi, không biết khuôn mặt em thế nào?

Hai ngày sau Mạnh về thăm vợ. Người vợ béo khỏe, phốp pháp, nói cười rồn rảng của Mạnh nhào đến ôm ngang lưng Mạnh, bàn tay chị lần xuống nắm chặt cái cửa chồng. Mạnh bị kích thích. Người đàn ông vạm vỡ trong Mạnh vùng lên lôi xệch vợ vào góc nhà. Thân thể Mạnh có ngàn ngàn lười điện chạy qua. Ngoài đường tiếng còi ô tô tải mưòi tẩn rẻo liên hồi. Chúng lớn quá làm sao đi nhanh trên phố chật hẹp giờ tan tầm. Nhưng bằng cách nào đấy phải phóng qua, phóng thật nhanh khỏi chỗ tắc nghẽn đông nghịt này thôi. Bằng cách nào đấy, không có người dẹp đường, không có bộ ngực cong vênh thít chặt và bung ra những con đường khác.

"Về đi, về đi! Mà thôi đừng về bộ ngực cong vênh".

"Lại bộ ngực cong vênh? Chẳng nhẽ anh cứ phải đọc câu văn chết tiệt trong cuốn tiệt thuyết chết tiệt ấy mới sướng được?"

"Không phải câu văn. Người đàn bà có bộ ngực cong vênh lên mặt anh đã gặp rồi".

"À, thế mà lâu nay dám nói dối tôi. Gặp bao giờ, con đĩ ấy bây giờ ở đâu? Tên gì?"

"Anh không biết cô ta tên gì, ở đâu, mặt mũi cũng không nhìn thấy, chỉ thấy bộ ngực".

Mạnh bị văng ngã đập mông vào cánh tủ. Vợ anh chồm lên hát tung bằng sức mạnh của chiếc xe bus 18 mét. Cong queo hết tất cả.

Đêm ấy, khi Mạnh đang hò hét khản đặc trong phòng karaoke, tay rờ rẫm bộ ngực cong xuống một cô tiếp viên nhão nhoẹt thì vợ Mạnh dẫn về nhà người thợ tắm quất 20 tuổi nói l thành n. Nhưng anh ta không nói đến bộ ngực cong vênh trước lúc xuất tinh. Khi vợ Mạnh rên hừ hừ như một con bò cái cũng là khi Mạnh ngượng ngùng mặc áo quần trước ánh mắt thương hại cô tiếp viên bộ ngực cong xuống. Dù hai bàn tay và cái miệng cô gái làm mọi cách nhưng xe tải mười tấn đã không chạy được nữa. Đường vắng tanh mà rúc còi rền rã chẳng ai nhường bước để chạy. Mạnh chợt nghĩ đến người thợ máy đặc biệt.

\*

Sáng nay vợ Đàn dậy sớm hơn mọi ngày. Cả đêm chị chấp chờn cơ man ý nghĩ rối rắm dưới mái tóc lượn xoắn bồng bênh sương khói. Đàn cũng thức nhưng trong đầu chỉ duy nhất một câu hỏi. Nó bắt đầu vang lên từ canh hai và liên tục cao vút đến canh năm. "Tại sao chiếc đồng hồ treo tường lại hỏng?" Đã đành không còn nghe tiếng tích tắc đều đều, đã đành không còn tiếng chim hót đúng vào 5 giờ sáng đánh thức chú mèo tam thể lười nhác ngủ từ 3 giờ chiều đến sáng vẫn say sưa, giấc ngủ không có chuột. Nhưng sao nó lại hỏng đúng vào đêm qua, sao nó không hỏng vào ngày hôm trước khi vợ Đàn đang bận bịu chuyện làm ăn nào đó mãi tận mũi Cà Mau?

Vợ Đàn uể oải vươn vai, tay chị dài loăng ngoăng, hát lên một cái ra tận cửa sổ để ngủ. Đàn tưởng tượng ra chiếc kim giây. Chú mèo tam thể éo ợt cào cào lên cánh tay kim giây, ánh mắt tinh nghịch nhìn vợ Đàn rồi liếc về phía Đàn. Anh bật dậy. Trời u ám quá, thể nào hôm nay cũng sẽ lại mưa. Vợ Đàn đưa tay lên miệng ngáp, giọng rời rạc:

- Anh có chạy ra bờ hồ không?

- Không, em chạy một mình đi, anh ở nhà sửa chiếc đồng hồ.

- Đồng hồ nào? Nhà mình có mấy chiếc đồng hồ hỏng một cái đã sao, việc gì sáng chưa bảnh mắt anh đã vội vàng sửa.

- Đồng hồ trong phòng này bị hỏng hôm qua em không biết à?

- Em không để ý.

Lạy trời, vợ Đàn không biết đồng hồ hỏng. Thế là chị không biết bí mật của anh. Chẳng có gì đáng sợ, anh sẽ sửa chiếc đồng hồ này ngay bây giờ và nó lại sẽ tích tắc chính xác sau khi chị chạy hai vòng bờ hồ. Biết đâu u ám nhưng lại có nắng?

Chú mèo chăm chỉ xem Đàn mở từng bộ phận chiếc đồng hồ. Không thể hết pin được, Đàn mới thay pin cách đây một tuần bằng loại tốt nhất. Ở bộ phận nào đây? Chú mèo tam thể vẫn cần mẫn ngồi cạnh Đàn. 30 phút, gần hết hai vòng bờ hồ đồng hồ vẫn chưa nhúc nhích. Sao lại có thể như vậy được? Mọi đồ đạc trong nhà hỏng hóc Đàn đều tự sửa từ cái bóng đèn đến chiếc xe gắn máy. Đàn phải sửa xong chiếc đồng hồ này trước khi vợ Đàn thể dục bờ hồ về. Thật may vợ Đàn không biết bí mật của chồng, chỉ hơi ngạc nhiên một chút đêm qua khi Đàn cứng đờ trên bụng mãi vẫn không mềm người ra được. Chiếc đồng hồ chết tiệt, nó đã làm Đàn không xác định được 5 phút, không xác định được nhịp nháy của kim giây nên anh không

thể nào nhịp theo tích tắc. Anh mắt phương hướng đen ngòm trong hang hốc tối tăm nguyên thủy không xác định ngày giờ.

Vợ Đàn không chạy hết một vòng bờ hồ như anh nghĩ, chị ngồi lặng yên trên ghế đá, cánh tay dài ngoẵng kim giây thông bên sườn. Đêm qua chồng chị bỏ ngang giữa chừng trong cuộc ái ân. Anh vẫn nằm trên chị, chị vẫn vòng tay ôm ngang lưng anh, tư thế gần hai mươi năm bất di bất dịch. Nhưng anh đã không nhịp lên nhịp xuống đều đặn được như hai mươi năm qua và không có kết thúc. Chị không thấy dòng máu nóng của anh tuôn chảy vào người chị. Người ta vẫn thường bàn nhau về những cách, những kiểu khác nhau khi chồng yêu vợ nhưng chị không quan tâm. Chồng chị duy nhất một cách và chị cảm thấy hài lòng. Chị không nhìn đồng hồ, chị không đếm nhịp nhưng chị có thể cảm nhận được lúc anh chuẩn bị kết thúc. Vậy mà đêm qua anh đã không kết thúc. Có cần bảo anh đi bác sĩ không? Mà sao sáng nay anh lạ quá, chưa tỉnh ngủ đã sửa đồng hồ. Cánh tay kim giây của chị thông xuống sâu hơn nữa.

Chú mèo tam thể vẫn miệt mài xem Đàn tháo ra lắp vào các bộ phận của chiếc đồng hồ. Anh mở chiếc hộp đựng dụng cụ. Đây rồi, có cặp pin mới vẫn chưa dùng đến, anh lắp vào. Tích tắc, chạy rồi. Con chim cúc cu trong đồng hồ kêu mừng rỡ. Đúng 6 giờ sáng. Bắt đầu một ngày mới nắng vàng. Nhưng cúc cu chỉ kêu được ba tiếng rồi ngừng, nó ngoắt chiếc mỏ xinh xắn thẳng vào mặt Đàn: "Cúc cu, cúc cu, anh chàng khôn khổ. Nhịp lên nhịp xuống mà không thành người. Cúc cu cúc cu, đồng hồ hết chạy thành đàn không thanh."

Và im lặng hoàn toàn, đồng hồ ngừng tích tắc, chim cúc cu đậu yên trên cành cây. Đàn díu mắt, mắt anh vẫn sáng. Chết tiệt, chẳng nhẽ Đàn bị ốm? Anh ném chiếc đồng hồ vào hộp đựng dụng cụ và đi vào nhà vệ sinh.

Cô học trò mặc chiếc áo khoét sâu trễ cong đôi môi khi Đàn bước vào lớp. Đôi mắt thăm thẳm của cô dán chặt vào người Đàn. Anh bỗng đưa hai tay ôm đằng trước. Chú mèo đen tuyền trước ngực áo cô học trò động đậy những sợi ria. Lại mèo, ở nhà sáng nay mèo tam thể soi mói Đàn sửa đồng hồ không chớp mắt, nó đã nghe chim cúc cu hát bài hát vô nghĩa ấy. Đi đây, mèo đen tuyền trước ngực áo cô học trò lại núng nẩy ngo ngoe ria mép. Hay là lũ mèo đã biết hết bí mật của anh và chiếc đồng hồ? Đôi mắt thăm thẳm cô học trò ném chặt, dán chặt anh vào chiếc ghế dựa. Khóe miệng hên hếch lên. "Thầy đã thấy sự nghiêm khắc, bó khuôn của thầy phải trả giá thế nào chưa? Đồng hồ đã không chạy, thầy đã không định được 5 phút và thầy đành ngã ngựa". Khóe miệng hồng hồng hếch lên chút nữa. "Thầy đã từ chối em, thầy ra dáng một người đàn ông nghiêm túc, thầy không dám nhìn sâu xuống chiếc áo hở cổ của em, thầy gạt tay em ra khi em vòng tay qua cổ thầy. Em chỉ muốn phá bỏ qua luật 5 phút của thầy đi thành 20 phút, một giờ. Nhưng thầy xua đuổi em, bây giờ thì thầy đã trả giá." Đàn không chịu được ánh nhìn thăm thẳm và khóe miệng hên hếch kia, khóe miệng ấy, khóe miệng hên hếch lên ấy đã rả rầm từng phân vuông trên người Đàn, đẩy Đàn vào mê cung mềm mại của vương quốc nhung lụa làm Đàn trở thành vĩ đại. Người đàn ông vĩ đại. Trời ơi, Đàn không chịu đựng được nữa. Đàn đã chôn sâu sự mê mê nhục nhã ấy hai mươi năm nay. Nho gia nền nếp không dạy Đàn 16 tuổi đi mua dâm một cô gái điểm đứng đường. Nhưng kia, đôi môi cong trễ ấy lại tiếp tục hếch lên nữa. Anh đang lớn dần lên ở dưới, hai bên ngực, hai bên nách và hai bên tai. Phòng học trở thành góc khu vườn hoang tranh tối tranh sáng lót dày những lớp lá rụng mùa thu. Có chiếc tổ chim trên cành cây gần nhất đang xòe xuống. Chim cúc cu nghển cổ nhìn Đàn 16 tuổi chết dưới đôi môi cong trễ của cô gái. Nó ca lên những nốt nhạc vô nghĩa. Đôi môi cong trễ ấy rả đến đâu ở chỗ ấy lại mọc lên một thằng đàn ông nữa. Đàn vĩ đại quá! Đàn ông dưới bụng của Đàn nhấn sâu vào dưới bụng cô gái, đàn ông trên hai núm ngực Đàn nhấn sâu vào đôi gò bồng đảo cô gái, đàn ông sau hai tai Đàn bị bóp chặt bởi tóc cô gái. Đôi môi cong trễ ấy thốt nên một câu thật nhẹ nhàng trên lớp lá mùa thu: "Anh là người đàn ông vĩ đại. Em muốn làm vợ anh". Nhỏ nhẹ như heo may nhưng chim cúc cu nghe thấy và Đàn cũng nghe thấy.

Nhưng Đàn đã quên, ngay hôm sau khi mùa thu chưa đi, lá vẫn rụng vàng, Đàn đã quên tất cả. Đàn xấu hổ với lễ giáo, nho gia của chính mình. Góc phố ấy, vườn hoang ấy, cây cổ thụ ấy, tổ chim cúc cu ở gần nhà Đàn nhưng chẳng bao giờ Đàn dám đi ngang qua nữa. Sao bây giờ cô học trò kia khước miệng lại héch lên và đôi môi lại cong trở đến thế?

- Thừa thầy, thầy bị ốm đấy à?

Đàn giật mình. Đúng rồi. Đàn đang ốm, người Đàn nặng nề quá. Cô gái bảo là Đàn vĩ đại. Chim cúc cu bảo Đàn không thanh. Cô học trò vẫn thăm thăm chiếu người Đàn. Cô ta sẽ phát hiện ra bí mật của Đàn mất. Đàn phải về nhà sửa xong chiếc đồng hồ để chim cúc cu lại hát, Đàn phải về.

Buổi chiều khi vợ Đàn về nhà thấy chú mèo tam thể chăm chú ngồi xem Đàn sửa chiếc đồng hồ trong phòng ngủ. Trên người Đàn không một mảnh vải.

\*

Mấy hôm Đạo không dám soi gương nên cũng đành thôi cạo râu. Mặt anh nhiều trứng quá, nó nổi lên từng mảng, mụn mủ, mụn đầu đen thâm sì. Con gái Đạo phán đoán: "Có thể bố bị dị ứng đồ biển". Đồng nghiệp Đạo cười hi hí sau lưng anh: "Chắc khí tồn tại não, thiếu cái khoản ấy". Đạo không trả lời, cũng chẳng cười đồng tình hay quay mặt phản đối. Đơn giản chỉ vì trứng cá, có khoảng hơn nửa dân số mọc mụn trứng cá. Đấy chẳng phải căn bệnh chết người. Chỉ cần cẩn thận khi rửa mặt, mà bàn tay Đạo mạnh mẽ, những ngón vừa xương xấu vừa to lớn nhẹ nhàng sao mà khó. Lại ngứa râm ran khắp mặt. Chẳng giữ gìn, Đạo đưa tay gãi sồn sột, móng tay dài nửa vàng nửa nâu. Gãi đến đâu sưng rồ người đến đấy. Vợ Đạo rú lên như gặp phải ma cà rồng buổi chiều Đạo xách cặp vào nhà.

- Ôi trời ơi! Sao cái mặt anh lại khủng khiếp thế này?

Đạo trừng mắt nhìn vợ:

- Cô giáo mà rú lên ăn nói thế hả? Vô phép, không có từ nào nhẹ nhàng hơn à? Từ nay bỏ cái thói ăn nói vớ vẩn ấy đi.

Vợ Đạo len lét cầm rô đi rửa rau. Những cọng rau muống xòe ra khỏi vành rô, rau muống mùa này không được tươi xanh. Nhìn mà phát chán.

- Tôi không ăn cơm ở nhà. Tối nay ăn cơm khách, rồi về cơ quan trực luôn, mấy mẹ con đừng chờ.

Những cọng rau muống rơi ập xuống chiếc chậu màu trắng cam chịu. Tối nào cũng trực. Vợ Đạo không biết khi cô đang gấp những cọng rau muống không xanh tươi cho vào bát, mắt dõi theo bộ phim truyền hình Trung Quốc trên truyền hình thì Đạo đang khật khừ cơm khách trong phòng karaoke ngoại ô. Bên trái Đạo là một người đàn ông tóc buộc túm môi đỏ chon chót, đầu lưỡi cũng chon chót đỏ.

- Xếp bao bọc cho đàn em thế này, đàn em sẽ không bao giờ quên ơn xếp. Gia đình xếp có bất cứ khó khăn nào chỉ cần ới một tiếng chúng em xin hầu.

- Chú mày thì giúp được cái gì khác ngoài tiền, tao mà bị phát hiện đui khỏi ngành chú mày có giúp được không? Cái lon đại úy của tao vứt xuống cống chú mày nhặt lên được không?

- Xếp đừng có nói đại chứ. Xếp kín đáo thế, nổi tiếng nghiêm minh và thanh liêm, dũng cảm làm sao mà bị đui. Với lại tiền giải quyết được tất cả.

Đạo hèn hếch cười theo cái mồm xệch ra của tên chủ nhà chứa.

- Tuần này liệu liệu mà kín đáo, đang có chiến dịch, sẽ làm căng đấy. Xong đây tao cũng phải đi quét mấy ổ ở phía nam thành phố.

- Thế thì em để xếp lại một mình thoải mái để xếp còn thi hành phận sự.

Tên tóc buộc túm lom khom bước lui và đóng cửa nhưng ghé sát tai vào ổ khóa bên ngoài.

- Đồ gái điếm hư hỏng chiều tao đi, nhanh lên, lột ra, mút đi, mạnh vào, sao ngu thế? Không bằng một cái liếm môi đưa con gái ấy, cái đưa sâu hun hút và chặt thìn thít.

Vừa đi tóc buộc túm vừa lằm nhằm trong hành lang tối "Cái đưa sâu hun hút, chặt thìn thít ấy là đưa nào? Gái ở đây là đệ nhất thiên hạ rồi cơ mà".

Rồi Đạo cũng áo quần chỉnh tề, mặt mày đỏ phừng phừng đến cơ quan thay đồng phục. Đêm nay tổ của Đạo phải làm trong sạch địa bàn phía Nam, Đạo háo hức. Cứ mỗi lần ra tay cái cảm giác phừng phừng hừng khởi lại căng cứng. Đồng nghiệp nhận xét Đạo dũng cảm và có trách nhiệm trong công việc. Đêm nay Đạo có linh cảm sẽ tìm thấy cô gái điếm sâu hun hút và chặt thìn thít. Nhiều lần Đạo đã nhìn thấy cô gái ấy, anh chạy theo hết con đường thì cô gái lại biến mất như treu người. Anh đã nhiều lần qua lại góc phố hoang tàn ấy dù anh không tin cô gái vẫn còn đứng. Nhưng Đạo có cảm giác đêm nay anh sẽ tìm thấy cô gái. Đạo không quên được hình ảnh cô mút dương vật anh dài ra dài ra mãi và ấn vào cửa mình cô hun hút bóp chặt. Sâu hun hút nhưng chạm tới đáy. Lần duy nhất cái đàn ông của Đạo có thể dài đến thế. Đạo đã thử nhưng chẳng cô gái nào kéo dài của Đạo ra được nữa, chỉ là một mẩu ngắn ngắn bôi lộn trong giếng khơi. Cô gái ấy đã nói dối Đạo, đã làm Đạo tin tưởng: "Anh mới dậy thì mà đã to dài thế rồi. Sau này trưởng thành sẽ khủng khiếp lắm. Nhưng chỉ cái của em mới vừa thôi, vì thế anh cưới em nhé?" Cô ta đã lừa Đạo, bây giờ lại chạy trốn Đạo. Đạo chưa bao giờ nhìn rõ mặt cô ta nhưng Đạo nhớ, cô ta ám ảnh Đạo mỗi khi anh không áo quần trên người. Không áo quần Đạo nhìn thấy cái ngắn ngắn của mình. Đạo muốn cô gái ấy, muốn được chặt thìn thít trong sâu hun hút để giải thoát khỏi kiếp vật lộn giữa ao hồ mệnh mang.

Đây rồi, cô ấy đây rồi. Cô ta chạy vào con đường vắng không nhiều ngõ ngách. Đêm nay Đạo sẽ bắt bằng được cô gái điếm. Không nhằm lẫn vào đâu được. Bước giầy Đạo ráo riết, cô gái mặc váy lụa màu gạch chạy trước mặt Đạo không phát ra tiếng động. Đạo nghĩ cô ta đã vứt giầy chạy chân đất. Con đường hẹp dần và hun hút. Khu phố này vốn quen thuộc với Đạo sao hôm nay lạ quá. Không điện đóm gì cả như đi vào ngõ chết. Con đường hẹp dần, hẹp dần, gió từ hun hút phả vào mặt, những tảng trứng cá buốt nhức. Làn gió đến từ cõi chết. Bóng cô gái vẫn ở trước mặt thoát ẩn thoát hiện trong những tán cây sâu hun hút. Đạo hoa mắt ngã quỵ. Khi anh mở mắt, phố sáng đèn và rộng thênh thang, tán cây xào xạc lá. Anh lên xe chạy về nhà để nguyên áo quần dè lên vợ. Trứng cá giật giật từng cơn, những ngón tay to dài của Đạo bồm bộp vào người vợ: "Kéo dài ra đi nào, cô là vợ tôi mà cô không làm được. Đáng ra tôi phải lấy cô gái ấy, chỉ cô gái ấy mới xứng đáng làm vợ tôi."

Sáng mai chưa đến phòng làm việc, ngay từ cổng Đạo đã hay tin sốt dẻo 24 cô gái điếm đội anh tóm được trong đợt truy quét lần trước, 16 cô bị nhiễm HIV. Đạo hoảng sợ, trứng cá mừng mủ vàng nhức nhối. Anh lần theo 16 bức ảnh trong hồ sơ những cô gái mang án tử hình. Mỗi cong hờn dỗi và khóe miệng hếch lên. Đạo chỉ ngủ với những gái điếm có khuôn miệng giống thế 20 năm qua. Đạo đi tìm sâu hun hút và chặt thìn thít. Trời ơi cô gái ấy có trong 16 gương mặt mang án tử hình. Khóe miệng trở nên lạnh giá tựa hồn ma. Cô gái đã hại anh, chính là cô gái ấy đã trả thù anh vì anh không cưới cô ta làm vợ. Khóe miệng vẫn hếch lên từ từ, khuôn miệng cô gái trong tấm ảnh thành hình trăng khuyết. Đạo sờ xuống dưới, cái đàn ông của anh

từ từ ngán lại, thụt sâu vào trong chỉ dính lại một chút da bên ngoài. Chiếc quần trên người Đạo rộng toang toác, gió lùa sâu bốn bên hông đùi chân bụng.

\*

Nếu ai đó hỏi anh chuyện gì trong cuộc đời gần 40 tuổi của mình làm anh nhớ nhất, Andrews sẽ mỉm cười, giọng anh nhẹ như bác: "Chuyện năm chàng trai và góc vườn hoang". Sẽ chẳng ai dại dột gắng hỏi Andrews hơn nữa bởi khi ấy đôi mắt anh xa xăm và hai bàn tay đan chéo vào nhau trầm mặc. Anh thấy rõ ràng góc phố heo may lạnh một chút, trắng sáng một chút, lá vàng rơi một chút và cô gái ấy cao một chút, mảnh mai một chút. Nhưng cây cỏ thụ thì lớn quá chùng. Andrews nghĩ bây giờ chắc nó đã gần vài trăm tuổi. Năm chàng trai thì hồi hộp vô cùng, tim đập rộn rã, mặt mũi nóng bừng, chân tay lóng ngóng. Buổi học nhóm của năm học sinh chuyên toán trở thành buổi học đặc biệt. Andrews cũng chẳng còn nhớ ai đã mở đầu chuyện ấy, chỉ biết rằng không ai phản đối. Họ làm lữ bước ngang qua ba dãy phố đến vùng sáng tối một chút ấy, chẳng ai nói với ai câu nào. Cô gái mặc chiếc váy lụa màu gạch cười với họ, anh thấy rằng cô thật đều và thật trắng, lấp lóa cả góc phố. Khác với lời bàn bạc từ lúc ở nhà, không thấy cô gái không nói đến tiền trước tiên, không ngã giá. Chỉ thấy cô cười và khoát nhẹ tay. Anh nhìn thấy những ngón tay và bàn tay mảnh dẻ của cô có vài vết sẹo. Cô kéo chiếc váy sát vào thân mình và nhẹ nhàng chui qua hàng rào vào khu vườn bằng bạc ánh sáng. Nhỏ nhắn như một chú mèo, cô vẫy vẫy bàn tay mời gọi. Năm chàng trai lần lượt chui qua hàng rào. Andrews lúc ấy còn tên là Thái chạm khẽ vào lớp lá vàng. Anh nhìn cô gái buột miệng: "Lá vàng nhiều quá!" Cô gái vẫn cười, răng trắng lấp lóa dưới ánh trăng bằng bạc mùa thu. Năm chàng trai đứng im như trời trồng. Cô gái bỗng thì thầm: "Nước sông Hồng đang lên, các anh có nghe thấy không?" Họ nhìn nhau bối rối, giọng nói của cô gái dường như không âm lượng. Cô gỡ chiếc dây váy trên vai, trắng mờ mờ, giầy lát anh nhìn mái tóc nhưng chảy tràn xuống đôi vai gầy, ngấp nghé bộ ngực cong vênh. Họ vẫn đứng như trời trồng. Cô gái dựa vào gốc cây nửa ngồi nửa đứng, chân cô thẳng tắp, cặp đùi kiêu sa hé ra nhẹ nhàng. Họ không cử động, miệng khô đắng mà nước bọt chỉ chực ứa tuôn. Cô gái đưa tay chỉ về phía anh. Cô lại cười, điệu cười như một tiếng thở dài: "Chàng trai tóc xoắn lại đây với em. Còn bốn chàng trai kia dạo quanh khu vườn bắt dế, hái hoa cho em đi." Họ nghe theo lời cô răm rắp. Anh bay lại phía cô gái, má anh nóng hổi những giọt nước mắt. Bốn chàng trai còn lại sắp hàng đi về phía khóm hoa dại. Anh chỉ thấy khóm hoa, hình như chúng không có màu. Cô gái nhẹ nhàng dùng tóc lau khô những giọt nước mắt cho anh, tóc cô mềm mại. Anh ngửi thấy mùi sữa mẹ. Áp đầu vào bộ ngực cong vênh anh cảm thấy thân thể mình sắp tan chảy. Cô gái thì thầm bên tai anh: "Anh đáng yêu nhất, anh đáng yêu nhất, da thịt anh thơm như được tắm nước nguồn sông Hồng..." Hai núm vú cô gái vươn cao và cong lên mãi, anh với miệng theo không kịp. Những dòng sữa mát lạnh tuôn chảy vào miệng anh từ đôi bầu vú căng đầy, miệng anh không kịp hứng. Chảy xuống bụng anh, xuống đùi anh làm anh cúi với theo. Chao ôi! Anh cúi xuống, cúi xuống nữa, phía dưới chiếc bụng phẳng mềm của cô là cả một bức tranh anh chưa từng thấy. Bức tranh ấy uốn cong giấy lụa nhích sát về phía anh. Nó tỏa ra hương vị đặc biệt. Anh chẳng biết gì nữa kể từ lúc ấy. Khi tiếng chim cúc cu gù xao xác lá anh giật mình mở mắt, cô gái đang mút những ngón tay nhìn anh rồi nhìn ngọn cây cỏ thụ. Anh thấy rõ những vết sẹo trên bàn tay cô. "Anh sẽ không quên em đâu phải không anh?" Rồi cô huýt sáo, những người bạn anh đang đứng ngược mặt lên trời như chó sói đồng loạt quay lại. Cô gái vẫy tay chỉ chàng trai gần nhất. Anh chậm chạp bò dậy lê khỏi lớp nệm mùa thu. Anh không biết anh vừa đánh mất thứ gì, lúc ấy anh hoàn toàn không biết. Sau đấy là những tháng ngày nơi xứ người lang thang học hành kiếm sống, anh vẫn không biết chính xác mình đã mất gì trong đêm mùa thu 15 tuổi.

Bây giờ anh ngồi đây, nơi thành phố năm ấy có đêm mùa thu và góc vườn hoang. Anh đã trở về cái nơi anh vẫn chưa biết mình đã mất gì trước khi ra đi. Căn phòng khách sạn cửa sổ nhìn ra hồ nước. Anh thấy lạnh lẽo và xa mờ. Anh ước khi với tay mở cửa sổ, trước mắt anh sẽ là

cây cỏ thụ xum xuê, trăng sẽ bàng bạc và cô gái chiếc váy màu gạch non mỉm cười nhìn anh. Lại như năm nào anh cúi người chui hàng rào vào góc vườn hoang. Anh không mảnh dẻ nữa để có thể chui qua nhưng anh sẽ thu nhỏ mình lại bay theo cô gái, bàn tay mảnh dẻ của cô có những vết sẹo. Năm ấy anh không nhìn ra hoa dại có màu, bây giờ anh cũng chẳng muốn chúng có màu gì dù rực rỡ hay ỳ nhị. Anh muốn chúng chẳng mang màu, chỉ cần cô gái ấy vẫn có màu huyền của tóc, màu trắng của làn da, của dòng sữa và màu quyến rũ của những lời thì thầm. Nhưng Andrews không biết cô ấy có tha thứ cho mình hay không, tha thứ cho 20 năm qua anh vẫn chưa biết mình đánh mất gì.

Buổi đêm, sau một ngày mệt mỏi nơi công sở, ghé quán ăn cơm Việt Nam hay mua một ổ bánh mì kẹp thịt trên đường về hay lười biếng nhắc điện thoại gọi một xuất hủ tiếu xào, anh bật máy tính miệt mài viết. Những truyện ngắn của anh đầy màu sắc và không khí, cái màu sắc không màu và cái không khí chẳng mùi vị. Nhưng bao giờ cũng như bao giờ khi máy khởi động cũng là hình ảnh cô gái mỉm cười, cặp đùi dài như một tiếng thở sâu, chà xát bộ ngực cong vênh vào bàn phím. Và một dòng chữ hiện ra màu gạch trên màn hình mùa thu: "Anh đã là đàn ông bởi do em". Đầu tiên Andrews hoảng sợ, anh tưởng mình bị hoang tưởng. Lâu riết thành quen, anh chỉ muốn mau tan sở về nhà bật máy tính để được hưởng cảm giác cô gái đang chà xát bộ ngực cong vênh vào bàn phím và nhắc nhở anh đã trở thành đàn ông bởi chính cô.

Có điện thoại gọi lên phòng cho anh. Giọng con gái nhẹ nhàng hỏi anh có mệt không sau chuyến bay dài. Andrews nhớ mãi mới ra cô bạn đã từng tá túc qua đêm nhiều lần ở nhà anh khi sang bên ấy công tác. Và lần này cô mong được đền đáp khi anh về thăm quê hương. Anh không vỗ vập cũng chẳng hồ hững với cô trong bữa ăn tối. Cô nói cười luôn miệng nhưng chỉ nói và cười, Andrews chẳng thấy nước sông Hồng đang dâng. Như lẽ tự nhiên, anh đưa cô về phòng mình. Cô bạn anh tung tủy vào phòng, tấm, tiếng nước xối ào ào. Anh bỗng thấy màn hình chiếc laptop của anh rực sáng. Andrews với tay ra để tắt, chân anh tự bỏ giấy. Khi anh đưa tay vào nút tắt, màn hình laptop hiện lên dòng chữ màu đen: "Anh đã bỏ rơi người đàn bà tốt nhất". Và hai bầu vú vàng vọt thõng xuống như trái mướp rơi khỏi bàn phím. Đêm ấy cô bạn gái hay nói hay cười của Andrews hậm hực bỏ về, chân bước hậm hập xuống cầu thang, bước chân của người đàn bà không được thỏa mãn.

\*

Hình như sắp đến mùa đông. Huệ chiều lòng cỏ thụ lại mặc chiếc váy lụa màu gạch. Bây giờ Huệ cảm thấy ớn lạnh. Năm nay chắc gió mùa về sớm. Nước sông Hồng mấy hôm nay cạn nhiều quá. Huệ xót xa thấy chúng cứ tụt dần tụt dần. Bãi chẳng bồi thêm được chút nào. Đến ngày sông Hồng chẳng thể nuôi nổi mình, những cánh đồng ngóng chờ sẽ cần cỗi. Không biết dòng sông chảy mãi suốt bốn mùa ấy có chảy qua nơi đã sinh ra Huệ. Nhưng Huệ đâu rõ mình sinh ra ở đâu. Con bé mười tuổi trong trại trẻ mồ côi hàng ngày phải lao động vất vả như nô lệ bị cái nhìn tiêu ớt người đàn ông quản lý đã tháo chạy ra bờ đê sông Hồng ngủ vùi trong bãi ngô xanh mướt suốt hai ngày. Tỉnh dậy nó thấy đũng quần ướt màu đỏ khô đặc quánh. Sông Hồng sóng lớn dồn dập. Nó biết cái cơ thể mười tuổi của mình thay đổi. Và rồi sông Hồng mùa nước trong nước nổi cứ xuống lên xuống, Huệ chẳng biết nó chảy về đâu... Sao năm nay mùa về sớm quá, thể nào ngày mai cũng có mưa phùn.

"Cỏ thụ ơi, Huệ thấy lòng mình nao nao lạ lắm. Có phải Huệ đã già rồi không?"

"Huệ chưa già nhưng không còn trẻ nữa, chẳng ai ngăn được tuổi đâu Huệ. Mùa đông rồi Huệ đừng chiều lòng cỏ thụ nữa, ngày mai Huệ nhớ mặc áo ấm vào nhé".

Cô gái ngược mắt âu lo lên vòm trời.

"Giọng cổ thụ hôm nay là lạ thế nào. Có phải cổ thụ ốm không?"

"Ta cảm thấy bất an. Ta nghe những âm thanh cựa dùi, riu búa. Thương thay hình hài Alixia đang nương náu dưới đất này..."

"Cổ thụ đừng nên như vậy Huệ sợ, Huệ đang cảm thấy sợ. Nói chuyện vui đi cổ thụ, Huệ lên trên ấy nói chuyện với cổ thụ cho gần hơn nhé".

Những tán lá xào xạc, cô gái leo thoăn thoắt lên chạc cây cao vút, từ đây có thể ngắm bao la trời đất. Huệ nằm dài trên chạc cây vững chãi, bàn tay cô ve vuốt từng cành lá.

"Cổ thụ ơi, lâu lắm rồi chẳng có đôi chim cú cu nào về đây làm tổ nữa. Huệ nhớ tiếng rù rì của chúng".

"Già rồi hết rồi Huệ ạ. Chim cú cu phải đi tìm vùng trời nắng ấm và những mái ngói đỏ. Ta không còn thích hợp cho chúng nữa".

"Năm chàng trai ấy có già đi không cổ thụ nhỉ..."

"Họ cũng già như ta và Huệ thôi. Huệ lại nhớ họ đấy?"

"Vâng, hôm nào mà Huệ chẳng nhớ họ. Họ trong trắng và họ không làm đau Huệ. Cổ thụ biết không, Huệ ước được có gia đình với một trong những chàng trai ấy, nhất là chàng trai có mái tóc xoăn. Anh ta tốt và là người đàn ông đam mê thực sự."

Tiếng xào xạc lá lẫn trong tiếng thở dài cô gái. Nghe như tiếng gió khóc. Cô gái thiu ngủ, đôi mắt to của cô khép nhẹ nhàng. Ở đâu con đường bóng những người đàn ông đang đi lại. Họ chẳng đi cùng nhau nhưng đều đi về cuối phố. Hình như họ đang tìm kiếm điều gì, những đôi mắt ngác ngơ và bàn chân dò dẫm. Bước đi của họ chẳng âm lượng, xa xăm lạ lùng. Có tiếng chim cú cu rù rì, Huệ choàng tỉnh. Cổ thụ ôm đỡ lấy người con gái.

"Cổ thụ ơi, chim cú cu lại về. Huệ nghe những bước chân..."

Cô gái chẳng nói hết lời. Từ ngọn cổ thụ Huệ nhìn rõ năm người đàn ông đang im lặng ngược mắt nhìn mình. Huệ bối rối sửa lại tóc tai, váy áo. Năm người đàn ông hết nhìn nhau rồi nhìn lên ngọn cây. Đôi mắt Huệ sáng rực, đôi mắt người đàn bà biết mình sắp được yêu.

"Các anh lên đây với em".

Năm người đàn ông nhìn nhau, nhìn cô gái, nhìn những cành cổ thụ dù đã rụng vàng gốc mùa thu vẫn rậm rạp xào xạc lá. Đàn nghĩ về chiếc đồng hồ treo tường trong phòng ngủ. Toàn ngân lên những nốt nhạc hình cánh hoa nở rộ trên đồi. Mạnh tự hỏi không biết bộ ngực cong vênh ấy còn vênh lên. Đạo cười đắc ý cuối cùng con đường cũng đến đích. Andrews nhìn rõ dòng chữ mạ gạch đang bay trên tán lá: "Anh sẽ lại làm đàn ông bởi chính em." Giọng nói Huệ vẫn du dương mời gọi:

"Lên đây đi năm người đàn ông. Huệ biết thế nào các anh cũng trở về..."

Năm người đàn ông giật mình. Hai mươi năm bây giờ họ mới biết cô gái ấy tên Huệ. Một cái tên đẹp dành cho một người phụ nữ đẹp. Họ bối rối. Giọng nói ân cần du dương thúc giục mời mọc. Từng người một cởi giày và leo lên những chạc cây, cổ thụ nâng đỡ họ dễ dàng. Tiếng cô gái lãnh lót:

"Mỗi anh tìm cho mình một chạc cây vững chắc đi, em sẽ leo xuống dần dần..."



Họ nhìn thấy màu gạch thoăn thoắt trèo xuống. Năm người đàn ông không còn biết gì nữa. Không có thời gian, không có mùa, không có màu và không có cả âm thanh. Andrews thấy màn hình laptop trở thành màu trắng, lấp lóa và mướt mà lưa nhều. Ngày hôm sau vợ Đàn nhìn đồng hồ chạy đúng giờ, nhịp của chồng đều đặn. Con gái Đạo ồ lên ngạc nhiên vì trứng cá trên mặt bố chỉ sau một đêm đã biến mất. Cô người mẫu tên Ngà nhận tiền taxi của Toàn ra về, đôi môi mọng đỏ. Bạn gái Andrews bước những bước chân rời rạc xuống cầu thang hẹp.

Trước khi trở về Mỹ, Andrews thơ thẩn đến góc phố hẹp, cỏ thụ, vườn hoang, trắng bành bạc. Anh không tin ở mắt mình. Tất cả bị san phẳng, không còn dấu tích gì của cây, của vườn, của Huệ. Thấp thoáng màu trắng một xa lộ thênh thang. Anh chợt nghe sông Hồng sóng cuộn.

## Nói chuyện với Đỗ Hoàng Diệu Thụy Khuê

Thụy Khuê: *Lần đầu tiên Đỗ Hoàng Diệu xuất hiện ở hải ngoại là với truyện ngắn Tình Chuột đăng trên Hợp Lưu số 74, đầu năm 2004. Có thể nói truyện ngắn này đã xác định bản lĩnh văn chương của Diệu. Nhưng sự thực thì Diệu đã bắt đầu viết văn từ tuổi nào?*

Đỗ Hoàng Diệu: Diệu sinh ra trong một gia đình nhà giáo nghèo ở nông thôn, Thanh Hóa, nhưng rất may mắn là gia đình Diệu lại có một tủ sách... khổng lồ. Bố Diệu lại là người viết văn và Diệu là con út thành ra tuy ở nông thôn nhưng không phải làm gì cả, từ nhỏ, từ hồi biết đọc biết viết Diệu đã đắm chìm trong tủ sách gia đình. Câu chuyện đầu tiên Diệu viết là năm học lớp ba, lúc mới lên bảy. Năm mười bốn tuổi, Diệu tham gia cuộc thi viết truyện ngắn của báo Tiền Phong, trường viết văn Nguyễn Du. Diệu là tác giả trẻ nhất được giải truyện ngắn năm ấy, cùng với các anh Ngô Tự Lập, Nguyễn Hữu Hồng Minh, Nguyễn Vĩnh Tiến, bây giờ là những người đã thành danh. Trong quãng đời sinh viên, Diệu sống bằng nghề viết báo, còn truyện ngắn thì hồi ấy Diệu cũng chỉ viết những truyện rất hiền lành với mục đích kiếm tiền.

T.K.: *Truyện Tình chuột Diệu có gửi đăng ở trong nước trước khi gửi cho Hợp Lưu không?*

Đ.H.D.: Dạ không. Khi viết xong *Tình chuột* Diệu đã nghĩ trong đầu rằng nếu gửi báo trong nước chắc khó đăng. Rồi tình cờ lúc đó Diệu biết ở bên ngoài có tạp chí Hợp Lưu, lại có trong tay một quyển Hợp Lưu do một người bạn ở Cali mang về. Diệu đọc và rất thích tạp chí này. Diệu nghĩ tại sao mình không thử gửi truyện ngắn đến đây xem và Diệu đã gửi *Tình chuột* đến Hợp Lưu. Mấy ngày sau nhận được hồi âm, Diệu rất vui. Và ít lâu sau Diệu cũng đã chứng minh được rằng cái suy nghĩ của mình là đúng: tình cờ đi giao dịch để in cho bố Diệu một cuốn truyện ở nhà xuất bản Văn Học, thì một người bạn của Diệu ở đấy nói rằng "*Anh thấy em viết rất nhiều truyện, vậy em tập hợp lại đưa in luôn cùng với sách với bố em đi*". Diệu cũng tập hợp mười hay mười hai truyện của Diệu, những truyện hết sức hiền lành nhưng trong số đó có truyện *Tình chuột*. Mấy ngày sau Diệu nhận được trả lời của ông Trưởng phòng văn học Việt nam của nhà xuất bản Văn Học qua điện thoại rằng: "*Cháu ơi! Cháu viết thế này thì làm sao mà chú dám cấp giấy phép được*". Điều đó chứng minh rằng ý nghĩ đầu tiên của Diệu không gửi đăng *Tình chuột* trong nước là rất đúng.

T.K.: *Những nhân vật của Diệu đã được hình thành như thế nào và tại sao họ lại mang nhiều tính chất thời sự đến như vậy?*

Đ.H.D.: Diệu luôn tự biết rằng mình viết văn bằng linh cảm. Diệu có thể khẳng định một điều là Diệu linh cảm đời sống và Diệu viết ra những linh cảm của mình về đời sống. Còn Nếu truyện ngắn của Diệu có trùng hợp với thời sự Việt nam bây giờ thì giản dị vì chính đó là những linh cảm hàng ngày của Diệu với xã hội. Diệu bị nhiều bài báo kết tội, mỗi lần như thế Diệu lại tự hỏi tại sao những linh cảm cá nhân của một con người như Diệu sống trong xã hội cũng bị xem là

một trọng tội và Diêu không biết là mình đang sống trong thời đại nào? Có phải xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XXI? Nhiều khi Diêu nghĩ nó cứ giống như thời... Hán thuộc, Mã Viện ấy. Cho đến bây giờ Diêu vẫn nghĩ là Diêu sẽ tiếp tục viết cái linh cảm của mình vì đó là cách duy nhất giúp Diêu tồn tại. Không ai có thể ngăn được một người linh cảm về xã hội và đồng loại mà mình đang sống. Diêu cũng nghĩ như nhân vật cô gái trong truyện *Bóng đè*, rằng: ước mơ có thể bị phá hủy nhưng linh cảm thì không.

T.K.: *Ngoài sự linh cảm, Diêu đã tạo ra những nhân vật của mình như thế nào? Bằng cách quan sát những người thân? hay từ kinh nghiệm sống của mình? hay rút ra từ kiến thức sách vở? hay do trí tưởng tượng của Diêu?*

Đ.H.D.: Thực ra Diêu ít va chạm với cuộc sống bên ngoài. Từ nhỏ Diêu đi học, học cũng nhiều, rồi sau Diêu đi làm và Diêu sống... rất khép kín. Chính vì thế có thể nói là không có một nguyên mẫu nào của người thân hoặc bạn bè được đưa vào truyện ngắn của Diêu cả. Cho đến bây giờ, những nhân vật ấy hoàn toàn là hư cấu, hoàn toàn do trí tưởng tượng của Diêu dệt ra. Nhưng không có nghĩa là những con người ấy, thân phận ấy không có thật. Cũng như những giấc mơ -nhiều khi mình mơ những giấc mơ rất kỳ quái- nhưng các nhà khoa học sẽ giải mã ra rằng đấy cũng bắt nguồn từ một sự day dứt, từ một sự việc nào đó trong cuộc sống của mình mà mình vẫn còn đang bị mắc. Diêu cũng nghĩ như thế với trường hợp các nhân vật truyện ngắn của Diêu, nó không phải là hiện thực xung quanh Diêu, nhưng nó bắt nguồn từ hiện thực. Diêu thành thật nói rằng sự đọc của Diêu cũng chưa đi đến đâu cả, cho đến bây giờ Diêu vẫn chưa tự đọc được sách nguyên bản tiếng Pháp hay tiếng Anh và đấy là một điều thiệt thòi. Vì thế tất cả những gì Diêu viết hầu như từ trí tưởng tượng của Diêu nhiều hơn là vốn sống hay vốn kiến thức.

T.K.: *Người bệnh Diêu thì ít mà người "đánh" Diêu rất đông, vậy những sự phê bình ác ý ấy có làm Diêu nhụt chí, mất phương hướng hay không?*

Đ.H.D.: Tất cả những điều diễn ra từ khi *Bóng đè* ra đời đến nay cũng không tác động Diêu nhiều lắm. Đôi khi làm Diêu hơi nản một chút nhưng cái nản đó không nhiều. Vì, thứ nhất Diêu là người rất bướng bỉnh, ngay từ nhỏ đã rất bướng bỉnh, thích làm gì thì làm bằng được, ít khi nghe ý kiến của ai lắm. Thứ hai, Diêu nghĩ rằng Diêu cũng như tất cả các bạn trẻ đang viết văn ở Việt Nam bây giờ cũng đủ tỉnh táo để biết rằng là có nên nản lòng, có nên siêu lòng, có nên mất phương hướng vì cái kiểu phê bình ác như thế không. Mình phải đủ tỉnh táo để nhận ra điều ấy.

T.K.: *Diêu hay dùng tính dục để đạt tới mục đích khác trong tác phẩm nhưng đôi khi cũng hơi bị quá tay khiến cho người ta có cảm tưởng là Diêu lạm dụng tình dục trong tác phẩm. Vậy Diêu có nghĩ là tới một lúc nào đó, phải chuyển sang một kỹ thuật viết, một cách ẩn dụ khác hay không?*

Đ.H.D.: Điều chị đang nói và hỏi Diêu là vấn đề mà Diêu đã và đang nghĩ từ sau khi viết xong *Vu quy*. Vì Diêu không thể mang tính dục ra để làm ẩn dụ hết truyện này đến truyện khác được. Diêu cũng tự nhận thấy là *Bóng đè*, *Vu quy* như thế là quá đủ rồi và đã hơi lạm dụng rồi. Chính vì thế mà những truyện sau này, Diêu sẽ phải dùng cái khác làm ẩn dụ chứ không thể là tính dục được nữa. Nói như thế không có nghĩa là Diêu sẽ loại trừ hoàn toàn tính dục ra khỏi những truyện sau này của Diêu, tại vì với Diêu, Diêu luôn luôn quan niệm rằng khi viết truyện ngắn, hoặc truyện dài thì yếu tố đầu tiên phải là hấp dẫn, nhưng nói như thế cũng không có nghĩa là cứ tình dục là hấp dẫn vì có nhiều truyện không có tình dục nhưng vẫn rất hấp dẫn. Diêu nghĩ rằng phải tìm một cách nào đấy có thể dung hòa kỹ thuật và nội dung tư tưởng, nội dung thông điệp mà mình muốn chuyển đến độc giả để nó không lẫn vào nhau. Một số bạn đọc nói rằng truyện của Diêu bị tính dục lấn át, không nhận ra tư tưởng nữa, vì thế Diêu sẽ phải suy nghĩ để cải thiện điều đó trong những truyện tiếp theo.

T.K.: *Chính Trần Vũ đã khám phá ra Đỗ Hoàng Diệu, việc này xảy ra như thế nào xin Diệu kể lại.*

Đ.H.D.: Tình cờ Diệu gửi tác phẩm đầu tiên của mình đến Hợp Lưu và trong thời điểm ấy nhà văn Trần Vũ đang chịu trách nhiệm chính về nội dung cho tờ Hợp Lưu. Đó là một may mắn cho Diệu bởi vì nếu không là Trần Vũ mà là một người khác chịu trách nhiệm nội dung Hợp Lưu thì chắc gì đã có một loạt truyện ngắn của Diệu được nhìn nhận và được in trên Hợp Lưu như thế, để rồi sau này nó âm vang về trong nước. Vì thế cho nên Diệu rất cảm ơn nhà văn Trần Vũ. Thứ nhất là Trần Vũ đã động viên, khuyến khích Diệu viết truyện; giục Diệu viết truyện như người mẹ buổi sáng giục con dậy sớm đi học. Ngay khi Diệu viết xong *Tình chuột* gửi đến Hợp Lưu và Trần Vũ biên thư trả lời, Vũ đã nói, đã động viên, khuyến khích rằng Diệu viết như thế rất được và nên tiếp tục phát huy theo dòng như thế, ghi nhận những hình ảnh, chi tiết như thế, phải cố gắng viết nhiều, nếu không sẽ phí đi, sẽ nguội đi. Chính nhờ những lời động viên ấy, Diệu mới hăng say và viết, viết một loạt năm bảy truyện như thế. Nếu không có sự thúc đẩy của Trần Vũ thì chắc gì Diệu đã viết được *Bóng đèn*, chắc gì Diệu đã viết được *Vu quy* trong một thời gian sớm như thế. Diệu cũng biết là không phải Trần Vũ chỉ làm như vậy với một mình Diệu mà Trần Vũ cũng làm như thế với Nguyễn Danh Bằng hay là với nhiều bạn văn thân thiết khác của Trần Vũ như chị Mai Ninh, như anh Nam Dao hay một số người khác ở Mỹ. Điều này Diệu phải cảm ơn Trần Vũ.

T.K.: *Có dư luận đồn rằng Trần Vũ viết hộ Diệu truyện *Bóng đèn*, chuyện này hư thực ra sao?*

Đ.H.D.: Bây giờ trong nước và ngay cả trong hội nghị lý luận phê bình trung ương vừa rồi, ông Mai Quốc Liên còn đứng thẳng lên bục chủ tọa, ông ấy nói rằng *Bóng đèn* liên quan một nhân vật hải ngoại là Trần Vũ. Có một sự cầu kết nào đó giữa Đỗ Hoàng Diệu và Trần Vũ để viết nên *Bóng đèn*. Diệu thấy đó là một điều rất nực cười. Ở Sài Gòn chẳng hạn, lại có người nhầm Trần Vũ với Trần Trọng Vũ, con của Trần Dần nữa! Người ta nói với nhau là truyện đó do Trần Trọng Vũ viết chứ có phải Trần Vũ viết đâu! Diệu nghe rất buồn cười vì Trần Trọng Vũ chỉ vẽ tranh chữ đâu có viết văn. Người ta nhầm một cách cơ bản như thế. Trần Vũ làm công tác chủ biên, cho nên công việc biên tập của Vũ là chuyện đương nhiên. Ví dụ trong truyện *Bóng đèn* chẳng hạn, bản thảo đầu tiên gửi đến cho Vũ dài 18 trang, sau đó Vũ biên tập, cắt bỏ một số câu, một số từ, còn lại 16 trang như đã in trên Hợp Lưu. Hoặc như *Dòng sông hủi*, Vũ cũng biên tập, cũng sửa một vài chỗ, bỏ đi một vài câu để thành nguyên bản như đã in trên Hợp Lưu. Còn *Vu quy* thì Vũ không cắt một chữ, Vũ không bỏ một chữ nào, Diệu gửi thế nào là Vũ in nguyên văn trên Hợp Lưu như thế. Và khi nhận được bản thảo *Vu quy*, Vũ nói ngay rằng truyện này Vũ sẽ không cắt một chữ nào và Diệu bây giờ đã không cần đến bàn tay biên tập của Vũ nữa, cứ thế mà viết đi. Đây là một sự khuyến khích, động viên Diệu rất lớn. Điều cuối cùng qua việc này, Diệu muốn nói rằng: Để cho các tác phẩm xuất hiện và tạo nên không khí văn học ở trong nước cũng như ở bên ngoài, vai trò của người chủ biên các tạp chí văn học rất lớn.

T.K.: *Xin thành thật cảm ơn nhà văn Đỗ Hoàng Diệu.*

\*\*\*

**Phụ đính:**



## Bóng đèn của Đỗ Hoàng Diệu Nguyễn Thanh Sơn

So sánh Đỗ Hoàng Diệu với Vệ Tuệ không chỉ là một sự khập khiễng - nó là cả một sự lố bịch. Chỉ có những ai chưa đọc Vệ Tuệ hay Đỗ Hoàng Diệu, hoặc chưa đọc cả hai, mới có thể đưa ra những nhận định như vậy. Hai nhà văn nữ này đi trên những con đường hoàn toàn khác nhau, cảm nhận thế giới bằng những giác quan khác nhau, dựa trên những phong văn hoá khác nhau, và sáng tạo ra những tác phẩm có những giá trị hoàn toàn khác nhau.

Vệ Tuệ là nhà văn của một nền văn hoá mới, trong một nước Trung Hoa mới - một nền văn hoá *bourgeois* đô thị hào nhoáng, một nền văn hoá “có thể không hay hơn, nhưng cũng khác”<sup>[1]</sup>. Thế giới của cô là thế giới của các quán bar Thượng Hải, thơm mùi nước hoa *CK* hay *Opium*, của “những con bướm đêm” đựng đưa túi xách Luis Vuitton, nhắm nháp rượu champagne, lái xe Audi đuổi theo những mối tình vô vọng. Vệ Tuệ gần gũi hơn nhiều với Françoise Sagan; giống như bà, cô là nhà văn của một thế giới phù phiếm, ích kỷ, lạnh lùng nhưng cũng tràn đầy cảm dỗ của một nền văn minh đô thị vật chất.

Đỗ Hoàng Diệu là nhà văn của một nền văn chương già nua đang hấp hối. Thế giới quanh cô vẫn là thế giới u ám của làng quê Việt Nam hai mươi năm trước, với những bà mẹ chồng cay nghiệt, những cô em dâu lẳng lơ, những ông chồng nhu nhược. Thế giới của cô là thế giới của một lớp công chức nhà nước già nua, với những công thức *cliché* cũ mèm về tình yêu nơi công sở được gia giảm liều lượng bằng sự hèn hạ của người đàn ông. Thế giới của Diệu nồng lên mùi mồ hôi của các nhân vật của cô không ngừng tuôn chảy, nơi nước là nguồn cứu rỗi duy nhất cho cuộc sống ngọt ngào và mặc váy màu hồng khi đi ngủ là thứ xa xỉ duy nhất mà nhà văn dám trao tặng cho nhân vật của mình - hãy xem cô đã mô tả một cách tự hào thế nào những chiếc váy ngủ màu hồng đó!

Vệ Tuệ là nhà văn của giới trẻ Trung Quốc, của một thế hệ đắm chìm trong phù hoa của những tiệc rượu kéo dài thâu đêm suốt sáng, hay trong ảo giác lúc nửa đêm sau khi dùng “e”<sup>[2]</sup>. Nhưng đó cũng là thế hệ ngậm ngời Allen Ginsberg, nghe Suede, hò nhau lật đổ Salvador Dali, thần tượng Virginia Woolf, đọc Milan Kundera và thấy mình trong những trang viết của Marguerite Duras. Đó là một thế hệ tiêu thụ đúng nghĩa, nhưng nó không chỉ tiêu thụ vật chất, nó cũng ngốn ngấu những giá trị tinh thần của một thế hệ phản kháng ở phương Tây những năm 60 của thế kỷ trước. Không đủ can đảm để hình thành một thế hệ phản kháng mới, nó đi tìm hình bóng của mình trong một cuộc nổi loạn về tinh thần của những người đi trước.

Đỗ Hoàng Diệu là nhà văn đại diện cho một lớp người trẻ lười biếng không mang trong mình một phong văn hoá nào đủ mạnh. Các nhân vật trong truyện ngắn của Diệu nghèo nàn đến lạ về cuộc sống tinh thần. Một lớp người sống lạc hậu và hời hợt cả về vật chất và tinh thần, sẽ bị xã hội ngày nay đẩy ra bên đường, một nhóm người mà với họ âm nhạc đồng nghĩa với Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ qua tiếng chuông của điện thoại di động, với những ám ảnh Trà hoa nữ thế kỷ thứ 18, kêu tên Chúa một cách vô lối để làm sang và hai tiếng “công ty” nghe kêu như tiếng “phù hoa”. Nếu họ không khâm phục một người đàn ông Trung Hoa có “thân hình rắn chắc tựa củ sâm” thì cũng là một anh chàng người Mỹ khờ khờ nhưng lại biết nhiều thành ngữ tiếng Việt, và đỉnh cao của sự văn minh theo họ là một đám cưới ở khách sạn Hilton; hình như với họ, chỉ mấy từ trống rỗng “khách sạn Hilton” là đủ cho giấc mộng của một “hội chợ phù hoa”.

Vệ Tuệ viết về tình yêu, hay chính xác hơn, viết về một thế hệ trẻ khao khát đi tìm tình yêu trong thế giới vật chất, tìm thấy nó cả trong đồ vỡ, thất vọng, lạnh lùng. Hãy xem cô mô tả một cách triu mến xiết bao những nhân vật nam của cô, cho dù đó là Cá Con, Bì Bì, Thiên Thiên hay Mark. Độ lượng cả với sự phản bội, gian trá và đôi khi cả lãng nhục, các nhân vật nữ của cô vẫn nhìn thấy một thứ “âm nhạc đa nhân tố” trong con người, nơi sự giả dối lạnh lùng hoà cùng với sự thuần khiết. Trong *Bảo bối Thượng Hải*, trạng thái giằng xé “torn between two lovers”<sup>[3]</sup> của Coco, mối quan hệ kỳ lạ của cô với Thiên Thiên và Mark là sự giằng xé của cô với hai cuộc sống: cuộc sống vật chất và cuộc sống tinh thần. Thiên Thiên bất lực, nhưng bên anh, cô tìm thấy tình yêu của một con người “có đôi mắt của đứa trẻ, trí tuệ của thiên tài và tình yêu của một kẻ cuồng tín”<sup>[4]</sup>, một sự gắn bó hoà hợp kỳ lạ về tâm hồn “nếu như chân phải của em đau, chân trái của anh sẽ nhức. Nếu hơi thở của em bị bóp nghẹt, anh cũng ngừng thở. Nếu em bán linh hồn cho quỷ, lưỡi dao cũng sẽ đâm vào ngực trái anh”<sup>[5]</sup>. Mối tình song song của cô với Mark, người thoả mãn được những gì Thiên Thiên không làm được, luôn luôn nằm trong sự cay đắng giày vò của tình yêu thuần khiết của cô với Thiên Thiên.

Đỗ Hoàng Diệu viết về tình dục, trong cái nghĩa thấp kém của từ này. Đừng gán cho nhân vật của Diệu những tính từ to tát như “ám ảnh vì một thứ tội tổ tông”, hay “vấn đề của chị lớn hơn rất nhiều số phận đàn bà”, v.v... Đỗ Hoàng Diệu mạnh bạo hơn nhiều nhà văn khi đề cập đến tình dục, nhưng ngoài việc mô tả những “cú thúc từ phía sau”, những “bóp nát, bực vỡ, khoan sâu”, những bộ ngực cương cứng vì thèm khát, những cào cấu cắn xé, cô còn có gì? Những “âm thanh ập ề sin sit”, “hơi thở đều đều vung vãi” của Thụ (“Bóng đèn”), “mùi phù sa sông Hồng... sắp sửa trương thối” của chàng trai (“Vu quy”) “đầu cúi thấp, như con chó mới bị đánh đòn” của Trí (“Dòng sông hủi”)?... Trong những trang viết của chị, những người đàn ông nếu không đều giả tàn ác (Công trong “Dòng sông hủi”), nham hiểm (người đàn ông Trung Hoa trong “Vu quy”) thì cũng đốn hèn (Trí trong “Dòng sông hủi”) hay nhạt nhẽo (Thụ trong “Bóng đèn”) - hoàn toàn đối lập với một nhân vật nữ, trong truyện ngắn nào cũng được mô tả với cặp đùi dài miên man, bộ ngực căng tràn và sự “thông minh, nhạy cảm vô bờ” - (thứ mà thực ra nhà văn không hề chứng minh được trong các truyện ngắn của mình). Ngoài những dục vọng được mô tả một cách sống sượng và sự huyễn hoặc về mình, các nhân vật của Diệu hoàn toàn không có một cuộc sống tinh thần và tình yêu thương với con người - những thứ tạo nên độ sâu cho văn học.

Có người nhắc đến chất *feminist* (nữ quyền) trong sáng tác của Đỗ Hoàng Diệu. Nhưng chủ nghĩa nữ quyền trước tiên là sự từ khước, từ khước cái mà các nhà nữ quyền gọi là nền văn hoá áp chế của đàn ông. Các nhà nữ quyền không khinh rẻ, nhưng họ từ khước những “thiết chế văn hoá” mà họ cho rằng tạo ra sự bất bình đẳng giữa nam và nữ. Virginia Woolf, nhà văn

và nhà lý luận của chủ nghĩa nữ quyền viết: “Thật nguy hiểm cho người viết nào khi viết lại nghĩ về giới tính của mình”<sup>[6]</sup>. Sáng tác của Đỗ Hoàng Diệu không có chút gì chung với chủ nghĩa nữ quyền -ngược lại thì đúng hơn. Càng hạ thấp các nhân vật nam, các nhân vật nữ của cô càng có vẻ quỵ lụy trong một “thiết chế của đàn ông”, quỵ lụy trong dục tính cần đến đàn ông mới có thể hiện hữu của mình. Vệ Tuệ cười vào mũi những người gọi cô là nhà văn theo chủ nghĩa nữ quyền. Mặc dù cô đã lấy lời của Lucy Stone, nhà tranh đấu cho quyền bình đẳng của phụ nữ thế kỷ thứ XIX làm đề từ cho chương cuối cùng của *Bảo bối Thượng Hải*: “Tôi chỉ là tôi, một phụ nữ, chứ không phải phần còn lại của thế giới”<sup>[7]</sup>, nhưng câu hỏi cuối cùng của cuốn tiểu thuyết, khi “một cảm giác vừa dịu dàng vừa cay đắng tràn ngập, và trong phút chốc tôi không biết trả lời bà lão mệt mỏi và yếu ớt này ra sao” lại là, “phải, tôi thực sự là ai, tôi là ai?”. Câu hỏi cổ xưa như trái đất “tôi thực sự là ai” đau đáu trong tác phẩm đã khiến cô vượt lên những ràng buộc hào nhoáng của các thứ chủ nghĩa tân kỳ để trở thành một nhà văn viết cho con người, tìm kiếm những giá trị nhân bản của con người. Liệu chúng ta có tìm thấy câu hỏi đó trong các truyện ngắn của Đỗ Hoàng Diệu?

Đâu đó trong góc một quán bar mờ tối ở Thượng Hải, sau những giây phút điên cuồng, Vệ Tuệ vẫn thấy trong tiếng nhạc “vào lúc cao trào gần đến, tôi nhìn thấy bố đẻ của tôi, bố dượng của tôi (mong hai vị yên nghỉ dưới lòng đất), mẹ tôi, tay chơi ghi-ta của tôi, Mắt Đẹp của tôi, Bích của tôi, Mã Cách của tôi, từng người từng người bước lên sân khấu... Tôi yêu họ”. Thiếu đi tình yêu thương vô bờ bến, vô điều kiện với tha nhân, những truyện ngắn của Đỗ Hoàng Diệu chỉ vật vờ trong sự huyền hoặc ích kỷ về bản thân, một bản thân không có chiều sâu của cả văn hoá lẫn tình cảm.

© 2005 talawas

<sup>[1]</sup>Chữ dùng của Phan Triều Hải

<sup>[2]</sup>Thuốc lác, viết tắt của chữ Ecstasy

<sup>[3]</sup>“Giằng xé giữa 2 người yêu” - tên một bài hát nổi tiếng đầu thập niên 80 của Mary McGregor

<sup>[4]</sup>*Shanghai Baby* p. 242

<sup>[5]</sup>*Shanghai Baby* p. 245

<sup>[6]</sup>“It is fatal for anybody who writes to think of their sex”, *Shanghai Baby* p. 228

<sup>[7]</sup>“I am just me, a woman, not some second sex” *Shanghai Baby* p. 259

## Sau khi Bóng đèn



Nhiều người hỏi, trách, thậm chí bực mình về chuyện tôi không một lời trước những phê bình ác ý, chửi bới, hay thoá mạ bấy lâu về *Bóng đè* và thậm chí về cả tác giả *Bóng đè*. Đầu tiên tôi cười trừ, sau đấy mỉm cười, sau nữa thì nhìn thẳng người đối diện, rồi trả lời: “Sau khi bị *bóng đè*, Diệu đã quên *Bóng đè*!” Quả thật, tôi tập quên những chiếc *bóng đè*, tôi đang quên nó và hy vọng ngày mai, tôi đã quên *Bóng đè*.

“Đã” trong “ngày mai” có phải xem là một chi tiết phản động với quá khứ? Một phát súng lục bắn vào tương lai? Nhưng câu trả lời cho hội đồng lý luận phê bình.

“Đã”, như trót mang tiếng, thì đội mũ gai một lần cho thoả lòng. Nếu kẻ đi điều hay “bàng quan” thấy dài dòng, cũng xin niệm tình cho thiếu nữ đã bị *bóng đè*, *cái đũa vắt mũi chưa sạch, miệng còn ngậm sữa* mà dám *báng bổ, hỗn hào không ai bì kịp này*, như thiên hạ đã viết khá nhiều về tôi. Nhưng của đáng tội, *văn chương chỉ toàn tu từ với suy nghĩ ọp ẹp leo trên cái thang lơ lửng mà đòi tới trời, lại chỉ huyễn hoặc ích kỷ của một cái tôi thiếu chiều sâu cả về văn hoá lẫn tình cảm*, như thiên hạ đã “tung hô” như vậy, thì tôi còn biết làm gì nữa ngoài khẩu đầu làm lễ “Bàng Quan” trước khi Mở Miệng. Nếu đọc xong mà vị nào muốn tát bốp vào mặt thì cũng xin hạ hoả, rằng *con oắt* đã khẩu đầu làm lễ, như một cháu dâu trưởng sắp kế thừa di sản, đã biết thân biết phận sinh sau 75 nên chẳng hiểu gì về lịch sử, chiến tranh, quá khứ, và rằng nó đã thỏ thẻ xin chỉ thăm thì một lần duy nhất này nữa sau khi đã trăn mình chịu đê. Có tát bốp chứ đê một trăm lần nữa nó cũng chẳng la làng. Mà ếch không kêu thì còn gì là giếng làng trời mưa!

“*Bóng đè* là cái gì? Nó từ đâu ra? Tại sao viết về nó? Làm sao dám viết về nó? Và viết như thế?” Đó là những câu hỏi của các bậc “tiền thối” và của các bậc huấn nghiệp, cháu dâu trưởng phải trả lời!

Tôi từng bị *bóng đè* nhiều lần. Và cái cảm giác nặng nề bị trói buộc, tứ chi bất động trong khi trí óc vẫn tỉnh táo đã hằn in vào tiềm thức. Nhiều năm nay, không còn bị *bóng đè*, cảm giác ấy vẫn hiện rõ mòn một. Chắc chắn nhiều người trên thế gian này cũng từng bị *bóng đè* như tôi. Chúng ta gọi hiện tượng ấy là *bóng đè*, chúng ta nói *bị bóng đè*, không ai nói *được bóng đè*. Như vậy có thể suy diễn *bóng đè* là *việc không tốt* cho con người. Chính vì thế, tôi mượn hiện tượng có thật này để viết truyện ngắn. Chính vì thế, tôi đặt tên truyện là “*Bóng đè*”. Bao giờ cũng vậy, trong cái xấu có cái tốt, *bị bóng đè* sau “hoá giá” cũng có nghĩa *được bóng đè*!

Nhiều người bảo lão già Tàu trong “*Bóng đè*” là chủ tịch nhà nước Trung Quốc Hồ Cẩm Đào, già Thượng trong “*Dòng sông hủi*” là vấn đề sắc tộc thiểu số hiện nay, và “*Vu quy*” thể hiện sự chối bỏ, ruồng rẫy chủ nghĩa Marx ở Việt Nam bây giờ. Tôi chỉ có thể khẳng định một điều là tiềm thức của tôi linh cảm đời sống và tôi viết ra những linh cảm của mình về đời sống, còn ý đồ thuộc về các nhà phê bình. Nếu những truyện ngắn của tôi có trùng hợp với thời sự Việt Nam lúc này thì giản dị vì chúng chuyển tải những linh cảm hàng ngày của tôi với xã hội. Tôi bị rất nhiều bài báo kết tội, và mỗi lần như thế, tôi không tức, không buồn. Tôi chỉ tự hỏi tại sao đến cả những linh cảm cá nhân của một công dân sống trong xã hội cũng bị xem là một trọng tội khi chúng được viết thành lời? Linh cảm có phải là tội ác? Khi các triết gia tuyên bố “không có gì về con người mà xa lạ đối với tôi”... Tôi đâu có viết điều gì xa lạ với con người? Tôi đang sống ở thời đại nào? Xã hội Việt Nam có đang ở đầu thế kỷ 21 hay không? Hay đang là thời Hán thuộc Mã Viện? Tôi tiếp tục linh cảm vì không ngăn được và vì tôi biết đấy là cách thức duy nhất giúp tôi tồn tại, vì không ai có thể ngăn được một con người linh cảm về đồng loại và xã hội mình đang sống. Ước mơ có thể bị *bóng đè* nát, nhưng linh cảm thì xảy đến trước lúc bị

đề. Tôi sống bằng linh cảm, yêu bằng linh cảm và viết văn cũng bằng sự linh cảm của mình. Khi viết truyện tôi chỉ làm công việc xếp tất cả những linh cảm ấy thành một câu chuyện.

Đông La có lý ở một điểm. Tôi chưa đầy 30 khi viết “Bóng đèn”, “Dòng sông hủi”, “Vu quy” hay “Tình chuột”. Chính xác là giữa 27, 28 tuổi. Tôi thiếu vốn sống, thiếu kinh nghiệm, thiếu sự từng trải và cả kiến thức. Nhưng Đông La cũng thừa nhận có hai kiểu viết văn. Một kiểu tả chân, viết bằng vốn sống, bằng hiện thực đang hiện hữu. Một kiểu viết bằng trực giác, bằng trí tuệ mà hiện thực chỉ là cái cớ như kiểu *Trăm năm cô đơn* hay *Tội ác và trừng phạt*. Và Đông La xếp tôi vào dạng thứ hai. Nhưng rồi cũng chính Đông La lại *cởi trói* cho tôi: Khi nào sống lâu 50 tuổi, vốn sống và trải nghiệm nhiều hơn, tôi nên viết khác, sẽ viết khác. Tôi nghĩ linh cảm, trực giác nhiều khi không liên quan đến tuổi tác và cũng không có tuổi. Nó bắt nguồn từ sự nhạy cảm liên kết cùng trí tưởng tượng. Tôi biết Trần Vũ viết “Ngôi nhà sau lưng Văn Miếu” năm 26 tuổi và chưa một lần đặt chân đến Hà Nội.

Vậy, xin khấu đầu làm lễ bác Đông La trước tiên. Bác cốc đầu tôi mà dạy rằng: thiếu hiểu biết, nhìn nhận sai lệch thì làm sao đủ sức *giải bài toán lớn* của văn chương, của xã hội, của dân tộc mà lại *hỗn hào báng bố* thần tượng của dân tộc (Tôi dính chính lại là của Đảng), “Các Mác - Một tình yêu bao la”? Bác Đông La học rộng, biết nhiều “khoa học kỹ thuật tiên tiến”, trước thềm huân chương Lenin, chắc không xa lạ lời Chekhov: “Nhà văn chỉ là người bắt mạch, chẩn đoán, không phải người kê đơn, bốc thuốc.” Tôi viết dựa vào linh cảm, mà linh cảm ấy xuất phát từ sự nhạy cảm, rồi sự nhạy cảm liên kết cùng trí tưởng tượng để trí tưởng tượng hoá thành giấc mơ từ hiện thực. Tuy là hư cấu hoàn toàn, nhưng có gì sai trái khi phần ảo của con người rồi cũng sẽ thành phần thật của đời sống, khi đời sống được chỉ đạo bởi chính quyền mà chính quyền đeo đuổi phần ảo của một lý thuyết nào đó? Tôi không làm một chính trị gia ra tranh chức Tổng thống nên phải tìm kế sách giúp đất nước thoát khỏi kiên định lạc hậu, tiến lên (...) Tôi chỉ đang lúng nhùng trong mớ linh cảm từ hiện thực vây quanh mình. Trong “Vu quy”, tôi đâu để cô gái kết hôn cùng anh chàng Mỹ trắng hay anh chàng Mỹ gốc Việt hay làm tỳ thiếp cho lão Tàu xảo quyệt? Thiếu nữ đã kiên định con đường truyền thống. Trong “Dòng sông hủi”, tôi không nỡ để già Thượng đánh chết tay giày đen người Kinh mang chứng hủi vô hình đến từ Hà Nội, để già Thượng bảo toàn cánh rừng già, giữ thiếu phụ bên mình? Thiếu nữ đã quy xuống bên cạnh chồng sau khi phát hủi. Viết “Vu quy” tình cờ va chạm đến “Các Mác, tình yêu bao la” của Đông La, tôi chỉ cho thiếu nữ vén rèm để nắng chan hòa tẩy xoá âm u. Còn sau đó, chuyện gì sẽ xảy ra, tôi đâu dám *hỗn hào, báng bố*. Tôi vẫn tôn trọng *tình yêu bao la* của những người không đến được thiên đàng.

Tôi tự hào vì đất nước tôi trải qua ngàn năm Bắc thuộc, trăm năm thuộc địa nhưng vẫn là một quốc gia độc lập, và thậm chí còn biết *giải phóng* xứ Chiêm Thành mở mang bờ cõi. Tôi để họ, những nhân vật, độc giả và chính tôi “tự vấn”. Cám ơn nhà văn Nguyễn Ngọc vô vàn đã định danh một khái niệm văn học khá chính xác.

Tôi cũng chưa bao giờ nhận thấy mình “cách tân”, “hậu hiện đại” thừa nhà kê bình trẻ Nguyễn Thanh Sơn và đồng sự của anh. Dĩ nhiên, tôi rất cũ, vì phải bảo tồn di sản văn hoá của dân tộc như tất cả mọi phụ nữ mà mọi đàn ông Việt Nam sau khi lập gia đình đều ước muốn. Tôi không thiện ý với phụ nữ uống rượu mạnh và hút thuốc lá, hưởng gì chơi thuốc lác, hít hêrôin rồi làm tình trong toa-lét Thượng Hải như Cục cưng Vệ Tuệ điên cuồng của Nguyễn Thanh Sơn! Gần đây, tiếp xúc với nhiều phụ nữ uống rượu hút thuốc nhưng rất nữ tính, đáng yêu, tôi đã bớt tri trệ, đã khuyên mãi bảo thủ, đã giảm giá cổ hủ đi một chút. Mà có thấy ai viết cái gì, ở đâu, khi nào, đem so sánh tôi với Vệ Tuệ đâu nhỉ? Hay là hội chứng Hán-Việt tự kỷ ám thị của nhà kê



bình trẻ đã đặt tiền đề rồi tự phân tích, tự chứng minh rồi tự đập đổ luôn chính cái tiền đề do mình cung cấp và tạo dựng. Chỉ xin hỏi nhà kê bình trẻ một câu đơn giản (đơn giản bởi vì tôi không thích trích dẫn này nọ rườm rà rồi rắm trong bài viết của mình vì đã tiếp thu ý kiến phê bình nghiêm túc của dịch giả Trần Tiễn Cao Đăng là hành văn quá rườm rà):

Nhà kê bình trẻ cho rằng nhân vật của Vệ Tuệ sống trong thế giới xa hoa, lái ô tô, xúc nước hoa, hút thuốc lá, uống rượu mạnh, lấy tên Tây Coco, nghe nhạc Âu Mỹ... là *thành thị, văn hoá, đổi mới*? Còn nhân vật của Đỗ Hoàng Diệu nhà quê cổ lỗ sĩ, chẳng thấy nghe nhạc Tây lúc nào, chẳng thấy đi nhảy đầm bao giờ, chẳng biết công ty là gì, chẳng có ô tô phải lui hụi đi tàu hoả là không có phong văn hoá, là cũ mèm? Và khi nhân vật của Vệ Tuệ nữ sĩ làm tình trên bồn xí của tiệm nhảy mà còn nghĩ tới bố mẹ là *nhân văn* hơn nhân vật của Đỗ Hoàng Diệu nhà quê làm tình mà chỉ biết sung sướng, thoả mãn pha lẫn mặc cảm bị đê, bị cưỡng hiếp (“Bóng đê”) hay căm giận, vô hồn với người chồng gian ác (“Dòng sông hủ”), rồi nhớ nhớt, ghê tởm, chịu đựng (“Tình chuột”)? Chết chưa! Tôi lại đang lạm dụng phép tu từ *thân ốc* Nguyễn Chí Hoan. Tệ thật! Chẳng biết rút kinh nghiệm gì cả. Mà nhà kê bình trẻ thừa biết tôi sinh ra, lớn lên ở nhà quê Thanh Hoá, không du học Nga, chẳng đi Mỹ một ngày, cũng không vung tiền tân trang văn hoá tư sản đồ, nhân vật toàn nhà quê, đâu có gì lạ!

Khẩu đầu làm lễ nhà kê bình trẻ một cái nữa trước khi nói điều này. Nhân vật của tôi ít khi có tên, ít khi cụ thể cao bao nhiêu, nặng mấy, da đen hay trắng, học hành ra sao... (ấy là tôi nói trong những truyện thiên hạ đang bàn cãi). Tôi xây dựng họ như vậy theo ý đồ của mình. Tôi chuyên tâm miêu tả, gợi mở cái tôi muốn trong từng chi tiết, hình ảnh. Tôi không thừa hơi mà lạc đề sang nước hoa, ma tuý, công ty, hộp đêm, rượu ngoại. Khi nào chẳng may tôi viết truyện khác mà ma tuý, công ty, nước hoa liên quan đến tính cách nhân vật tôi muốn tạo dựng, chắc chắn sẽ học hỏi *Cục cưng Thượng Hải* của Vệ Tuệ mà nhà kê bình trẻ đã trân trọng xem là văn hoá.

Bây giờ xin được nói về *súng lục, đại bác, quá khứ* và bắn ai ai bắn bây giờ bắn ai! Quá khứ tôi biết (cái quá khứ mà quý vị bàn luận), hoàn toàn thông qua những cuốn sách giáo khoa lịch sử và sau này là dăm ba cuốn khảo cứu, biên soạn cùng một mớ thông tin báo chí. Sôi nổi nhất, ấn tượng nhất có lẽ là hàng trăm lễ kỷ niệm 30 tháng 4, 22 tháng 12, 27 tháng 7, 2 tháng 9... mà tôi đã tham dự hoặc được hưởng không khí quá độ dưới cờ sao pháp phới rộn ràng. Tôi không hề có mặt vào thời điểm cái quá khứ quý vị luận bàn. Quá khứ của tôi là mấy chú bộ đội miền Nam tập kết không hiểu sao vẫn còn ở lại Thanh Hoá vào thời gian tôi một vài tuổi, thường bế tôi đặt lên chiếc xe đạp Thống Nhất rất oách, chở một vòng quanh làng, cầu véo bầu má phính sữa và xoắn những lọn tóc xoắn chẳng giống ai của tôi vào tay, đôi mắt thấy như nhớ mẹ, nhớ vợ, và có thể là nhớ con (sau này tôi mới biết ánh mắt như vậy là mắt mát, là buồn). Quá khứ của tôi nằm trong những ngày cấp 1 trường làng không hiểu sao bị bầu làm quản ca. Cửa đáng tội, tôi chỉ thuộc mỗi bài “Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng”, thành ra ngày nào cũng *Lời Bác dạy đã thành chiến thắng huy hoàng*... Quá khứ của tôi là những bữa cơm độn khoai, độn sắn với gạo mốc, là những lạng thịt phân chia hiếm hoi hàng tháng được mẹ tôi băm nát kho chung với muối. Quả thực, tôi không được huấn luyện, tôi không hành quân, tôi không được phân súng, tôi không đánh trận, làm sao tôi biết bắn súng lục, nói gì đến bắn đại bác như báo *Công an Nhân dân* vinh danh! Quý vị nhìn đâu cũng thấy chiến tranh và quá đề cao khả năng bắn nhau của dân tộc mà tôi chỉ là một thành viên còm nhom. Ngày học đại học, học quân sự, phải bắn súng, tôi sợ quá *uớt mái quân*, trượt oành oạch hết lần này sang lần khác, cuối cùng mưu mẹo, lươn lẹo, mò đến bệnh viện quen xin giấy chứng nhận mất kém nộp cho nhà trường nên được tha bổng.

Nói dài về kỷ niệm một tý cũng là muốn biện hộ cho mình, muốn tranh tụng cho ra trắng đen cái tội *bắn súng lục, bắn đại bác* (sao không nói luôn ném bom nguyên tử vào quá khứ cho oách hơn một tý nữa nhỉ?) mà ai đó viết trong bản cáo trạng *Công an Nhân dân, An ninh Thủ đô, An ninh Thế giới, Công an Thành phố HCM, Sài Gòn Giải phóng*, v.v... Lý lẽ thì đuối lắm, quanh đi quẩn lại cũng quay về: tội viết bằng linh cảm, trực giác của mình đối với con người, xã hội, thế giới xung quanh thông qua những gì còn lảng đong trong tiềm thức. Suy cho cùng, văn học trước tiên thể hiện cái Tôi của tác giả, rồi sau đó hãy suy luận chuyện lớn. Mà cái Tôi muốn hình vạn trạng, Đỗ Hoàng Diệu làm sao giống Bùi Việt Thắng, làm sao giống Nguyễn Hoà, làm sao giống Trịnh Thanh Sơn, Phúc Linh, Nguyễn Chí Hoan... Mới đây, thầy giáo tôi chê Thanh Lam thể hiện cái Tôi khi hát quá nhiều, vì thể không hay, không thể nào thích. Học trò tôi điềm nhiên trả lời: Em thích Thanh Lam là vì cái điều thầy vừa chê.

Nhưng mà tôi cứ loành quành đầu đầu, chẳng đưa ra được luận cứ nào thuyết phục để hòng giảm nhẹ tội *bắn súng lục, đại bác vào quá khứ*. Ôi, dưng mà quá khứ cũng là thứ lan man, tôi không nhìn thấy, tôi không được sờ nắn, ngửi hít, làm sao bắn? Nếu tôi sinh ra trong những năm chiến tranh, ai bảo tôi sẽ không vào chiến tuyến như bác sĩ Đặng Thuỳ Trâm? Ai bảo tôi sẽ không vượt Trường Sơn như Dương Thu Hương, Lê Minh Khuê? Ai bảo tôi sẽ không bắn súng lục đoàn đoạch? Ai bảo tôi sẽ không hy sinh như Nguyễn Văn Thạc? Và nếu ông Trịnh Thanh Sơn sinh ra và lớn lên ở miền Nam, biết đâu ông ấy lại không phải Nguyễn Trung Hiếu, Nguyễn Đình Bảo, Nguyễn Khoa Nam, Lưu Kim Cương? Tội danh mà quý vị đưa ra, tôi mỗi tay cả buổi tối mà không tìm thấy trong *Từ điển Pháp luật*, lại cũng không thấy miêu tả trong *Từ điển Lương tâm*. Thôi thì đành lấy cái lan man đáp trả sự *mang lang vậ*.

Nếu cho tôi nói lời sau cùng trước Toà án *Nhân dân* (riêng về tội danh *bắn súng lục, nã đại bác vào quá khứ*), tôi xin kể lại suy nghĩ của một nhà phê bình đã góp ý với tôi (bằng miệng) thế này: “Em quá đề cao quá khứ trong truyện ngắn của mình. Bây giờ người ta đâu thèm nhớ quá khứ, mà quá khứ cũng còn tác động gì đến hiện tại đâu. Quá khứ đã chết trong đời sống bây giờ rồi em ạ.” Tôi mất ngủ cả đêm rồi kết luận, ông ấy nói trúng phóc. Quá khứ thật sự đã chết. Nếu nó còn sống thì làm sao những chiến sĩ anh dũng trong chiến tranh giờ đây lại trở thành tham nhũng viên, quan liêu viên, cá cược viên, ám hại viên nhiều như vậy? Và làm sao cột mốc biên giới cứ dịch chuyển lung tung mà chỉ dịch lùi về phía nam? Và làm sao, làm sao, trăm thứ làm sao... Đêm sau tôi lại mất ngủ. Nếu người ta đã quên quá khứ, sao năm nào cũng kỷ niệm chiến thắng rầm rầm, sao vẫn ta-địch ra rả, sao vẫn hải ngoại, lưu vong, vẫn cấm nhập cảnh, vẫn quê nhà đau thương? Sao vẫn một bên giương trống giông cờ ăn mừng (sao ăn mừng mãi thế), còn một bên biểu tình ném cà chua trúng thối. Ôi, sao vẫn, sao vẫn.. vẫn sao!

Khẩu đầu làm lễ hội kế hoạch hoá gia đình Việt Nam để chuyển đề tài. *Bóng đê là dâm ô, là trần trụi, là thô bỉ, là sex*. Từ “đê” đã nói lên điều ấy rồi còn gì, đã chứng minh ngay điều ấy rồi còn gì. Không biết ai nghĩ ra cái từ “bóng đê” trong tiếng Việt mà giỏi thế, nan giải cho nhiều bậc dịch giả cao niên không thể nào dịch nổi sang tiếng Anh, tiếng Pháp cái tựa *Bóng đê* cho đúng nghĩa. *Bóng đê* là sex, cứ cho như vậy đi đã chết ai nào. Sex ở trong người quý vị khi quý vị đọc truyện thì ai mà ngăn nổi. “Sự khác nhau giữa dục tình và khiêu dâm thật đơn giản. Dục tình là cái tôi thích; khiêu dâm là cái anh thích, anh xuyên tạc” (xuất xứ câu nói này xin hỏi Phạm Xuân Nguyên). Văn học trước hết là của con người viết về con người, mà con người có sex, rất nhiều sex. Xã hội đâu đâu cũng ôm, cũng áp, cũng “hấp diêm”, cũng tươi mát, cũng mát xa, cũng tắm biển chung, cũng cà phê mời, cũng chân dài, chân lác, cũng làm tình cũng chữa cũng nạo cũng hút giống như người ta vẫn đang nạo thai văn học (hỏi Nguyễn Văn Lục thế nào là nạo thai văn học)! Không viết về nó, các bậc tiền bối hiện thực phê phán như

Nam Cao, Vũ Trọng Phụng, Lê Văn Trương, Nguyễn Công Hoan sống dậy quở trách có phải tủi thân không? Mà đã ai thấy tôi miêu tả trọn vẹn một cuộc làm tình nào từ đầu đến cuối chi li, tỉ mỉ như trong *Khát vọng thời con gái* của Thiết Ngưng chưa mà bảo là dâm thư. Đừng đánh đĩ quá như vậy chứ. Quý vị lại bảo (mà tiêu biểu là quý vị Bùi Công Thuấn trên Gio-o), sex của người ta cao đẹp, trong sáng, lung linh còn sex *Bóng đèn* là của con vật. Ôi giờ ơi, quý vị có biết đọc biết nghĩ không? Sex không phải của hai người yêu nhau thì có cao đẹp, có tinh thần hoà quyện thể xác được không? Sex trong bị đè hiếp, bị cưỡng bức bởi chính người chồng bị bệnh hải lượng tri thì có thanh cao tràn ngập tình yêu được không? Gớm, ai chẳng biết quý vị bảo tình dục là thăng hoa của tình yêu, là sự hoà quyện giữa tâm hồn và thể xác, là trăm ngàn từ hoa mỹ. Nhưng nhân vật của tôi không có cái may mắn hoà quyện ấy, nhân vật của tôi bất hạnh không được làm tình với người mình yêu. Chẳng lẽ tôi miêu tả sex của một cô gái điếm thực thụ cũng phải thăng hoa hoà quyện hết ngày này sang ngày khác bởi tình yêu à? Nói thì lại bảo là chống chế, nhưng mà quý vị quen cách lấy *bóng đèn* người. Nhân vật của tôi sex trong giấc mơ (“*Bóng đèn*”), trong hồi tưởng (“*Vu quy*”), bạn đọc tò mò chuyện “*ấy*” chẳng *phé* chút nào, tốn tiền mua sách! Người thật việc thật còn chẳng ăn ai nữa là mơ với mộng. Chưa kể là bị phê phán cứ *cài cắm* những thứ cao siêu vào chuyện. Nào là *tám thân cong lên hình chữ S*, *nào là tám thân thơm hắc mùi đèn đài lẳng tầm* không chịu nằm dưới cú rướn cao lên mãi... Đọc thấy sốt ruột. Chẳng thế mà nhà văn Dạ Ngân phải khẳng định với báo chí khi được hỏi về *Bóng đèn*: “*Bóng đèn* không phải là sex, nó có ý đồ chính trị lộ liễu”. Nói thì lại bảo lảm lời, nhưng cái bác Bùi Công Thuấn nào đó còn viết trên Gio-o là khi viết văn thì đầu óc phải tỉnh táo, phải *thanh sạch* chứ sao lại viết trong vô thức để cho nhục cảm tràn lấp mà không biết! Ô hay, tôi viết văn chứ có ngồi thiền, tụng kinh niệm Phật đâu. Và lại, thói quen chẳng mấy tốt đẹp của tôi là vừa viết vừa nghe nhạc lại vừa xem tivi, thậm chí có thể quay người tán phét với bạn bè đủ thứ chuyện trên đời. Chưa kể tôi còn biết khối nhà văn ngồi trong căn phòng chật hẹp nóng bức, lợn đói ăn kêu inh ình, con nhỏ đòi bú khóc eo ẻo, bà vợ quần xắn móng lợn đang chí choé kêu mát nước. Mỗi người viết một kiểu, sao bác Thuấn cứ khuyên viết văn thì phải ngồi thiền. Tôi mà nghe lời khuyên của bác có khi lại thành bản “*Tuyên ngôn Độc lập*”, thành *Kinh thánh* chứ chẳng thành “*Bóng đèn*”. Nhân tiện, tôi đang dự định viết một cái gì đấy mà sex là sex, chỉ là chuyện con người, không *cài cắm* gì cả (bác Thuấn đừng vội mừng nhé, tôi chỉ trả lời phỏng vấn là tôi chưa bao giờ có ý định viết về sex trong thời điểm ấy, còn bây giờ thì muốn rồi). Nhà văn Nguyễn Huy Thiệp chân thành khuyên tôi thử sức, và tôi thấy hoàn toàn có lý. Truyện trước tiên phải hấp dẫn cái đã, hấp dẫn mới có người đọc. Và văn học không hẳn - phải - hoặc chỉ là những triết lý cao siêu, đạo đức, khuyên giảng hay nghị quyết. Đời thường, mới là đời thực. Mà đời thực có cái hấp dẫn của nó. Tôi đánh giá cao nhà văn Hồ Anh Thái ở tính hấp dẫn trong các tác phẩm của ông. Hầu hết truyện của Hồ Anh Thái dù là truyện ngắn hay truyện dài đều rất hấp dẫn, đã đọc là không dứt ra nổi, không phải nhà văn nào cũng có tài kể chuyện như vậy. Mà thôi, sex, hấp dẫn, đã tốn quá nhiều giấy mực của quý vị trong thời gian qua, nói nữa lại bảo ăn đòn như thế, bị *bóng đèn* như thế mà không chừa, vẫn ngày càng dâm ô!

Đã mỗi đầu, mỗi tay, vẫn cố trân trọng khâu đầu làm lễ các đồng nghiệp văn chương trong thời gian qua đã phê bình, phát biểu, a dua, nói dối, nói tốt trước mặt, nói xấu sau lưng làm thành vụ án *Bóng đèn* xôm tụ. Kể cả nhiều quý vị chỉ dám khen ngoài bàn trà quán rượu, ra trước thanh thiên bạch nhật thủ thế “*im lặng là vàng*”. Và tất nhiên cả vài ba quý vị giả vờ ngây thơ: “*Nói với nó là tôi không đánh nó, tôi đánh ông Nguyễn Ngọc*” hay “*Vì công việc nên tôi bắt buộc phải viết*”. Xin lỗi, tôi có bệnh thấy người sang là bắt quàng làm họ, nên tự nhận mình là đồng nghiệp với quý vị trong cái nghề cao quý này, cái nghề mà khi hành nó phải *thanh sạch, chay tịnh*! Chúng ta mỗi người thích ăn một món trên bàn tiệc (cũng có khi nhiều người cùng thích

một món dẫn đến kết cục vỡ đầu mẻ trán), và chúng ta bài tiết cũng cá nhân, không tập thể như cái thời đóng cửa, tập trung bao cấp. Chỉ xin hầu quý vị một ý kiến thân tình của Nguyễn Huy Thiệp mà tôi may mắn được nghe: “Bản thân viết văn đã khó hơn những việc khác nên tôi không bao giờ chê bai một nhà văn, tác phẩm nào. Có thể rất thích, thích hoặc không thích nhưng đừng chê bai, dè bĩu.” Tài danh như thế, suy nghĩ nhân hậu như thế, tôi học tập cũng không có gì lạ. Hơi đâu tôi để ý việc thi thoảng người ta vu oan giá họa cho mình một tý. Như việc tôi nhận xét truyện của Lê Minh Hà, Phạm Hải Anh thực sự hiền lành (gặp các chị tôi càng cảm được sự hiền lành ấy) là đánh giá của một độc giả khi đọc tác phẩm của nhà văn. Viết được hiền lành đâu có dễ. Cứ hiền lành là không hay ư? Thế mà có người vội vàng nắm lấy cơ hội chụp mũ ngay rằng tôi chê bai Lê Minh Hà, Phạm Hải Anh. Hết biết! Rồi ông Nguyễn Hoà thì bảo tôi *sớm nói to*. Gớm, Nguyễn Hoà đại ca thông thái đọc một hiểu mười chứ ai mà vội vàng kết luận thế? Số là trả lời phỏng vấn *Hợp Lưu* tôi phàn nàn đọc báo *Văn nghệ* bây giờ thấy chán quá, chẳng bù cho cái thời gọi là *Đổi mới* lần 1. Nên tôi mới than thở rằng “đã xa rồi ơi Huy Thiệp, ơi Bảo Ninh, ơi Vàng Anh...” Vì tôi khao khát hãy có thêm thần tượng như tôi đã thần tượng Nguyễn Huy Thiệp, Bảo Ninh, Phạm Thị Hoài hay Phan Thị Vàng Anh. Tôi luyến tiếc. Nếu chưa đọc, tôi mời Nguyễn Hoà đọc phỏng vấn Thu Phương trên eVăn rồi dành nhận xét của phê bình đại ca Nguyễn Hoà nói to lên cho chị ấy sẽ thoả đáng hơn nhiều. Khi mà chị ấy khoe đã xuất bản rất nhiều sách và rằng chị ấy *Đổi mới*, và có nhiều người *bất chước* Thu Phương... Ôi trời, cỡ như Nguyễn Huy Hiệp, cỡ như Phạm Thị Hoài mà còn chẳng dám khẳng định ai đó *bất chước* mình nữa là. Thú thực tôi chưa bao giờ biết Thu Phương là nhà văn với những tác phẩm nào, nghe tên lại cứ nghĩ ca sĩ, đọc phỏng vấn mới biết chị còn viết kịch. Bấm phone cho một đạo diễn danh tiếng ở Sài Gòn thì được nghe ông đánh đá: “Thu Phương hả? Kịch vớt dĩ!” Tôi máng ông đạo diễn cái tội đánh đá một trận rồi quên, nhưng chắc chắn không bao giờ tôi *bất chước* chị. Có thể rồi chị sẽ cười vào cái sự ít đọc của tôi, sách của chị mà lại chưa đọc! Nhưng bộ nhớ tôi có hạn, chẳng được thông minh, mà lại toàn nhớ những của độc. Ví như cái thời xa lắc xa lơ, chị Dương Phương Vinh xuất hiện có một lần với truyện ngắn “Ngày thường” nhưng tôi nhớ mãi, hay chị Nguyễn Thị Ám tôi đọc 3 truyện nhưng nhớ đến bây giờ.

Còn biết bao nhiêu người mà đáng ra tôi phải khấu đầu làm lễ. Nhưng thôi, lần này tôi không khấu đầu, tôi không làm lễ. Tôi ngồi trong xó chiêm ngưỡng họ, lắng nghe họ và cảm phục họ. Họ nói tôi dũng cảm khi viết *Bóng đè* và cho công bố trước bàn dân thiên hạ. Họ nhầm. Dũng cảm không phải là tôi, dũng cảm là những người dù bị rất nhiều sức ép, cảnh cáo nhưng vẫn phát biểu rõ ràng chính kiến của mình trước công chúng về *Bóng đè*. Đó là bác Nguyễn Ngọc, là anh Phạm Xuân Nguyên, là bác Phạm Toàn, là thần tượng Nguyễn Huy Thiệp, là nhà thơ Dương Thị Hoàn, là nhiếp ảnh gia Dương Minh Long, là tiến sĩ văn học Nguyễn Thị Bình, là người ẩn danh mà tôi không hề biết mặt lấy bút hiệu Cổ Nhân... là không ít nhà báo và toà soạn bất chấp chỉ thị của ai đó vẫn bênh vực *Bóng đè*, là hàng ngàn độc giả yêu mến gửi thư, email, gọi điện. Ai đó viết rằng tôi trở thành hiện tượng nhờ công nghệ lằng xê. Nếu vậy, tôi phải trả cho công nghệ ấy bao nhiêu tiền nhỉ? Sao cái công nghệ gì siêu việt thế, bị chỉ thị cấm đoán thế mà vẫn thành công. Ai đó lại khờ dại đến mức nghĩ rằng tôi được lằng xê vì tôi là con của nhà văn Đỗ Văn Phác. Nhờ trời, họ biết chính xác tên bố tôi, nhưng bố tôi là ai nhỉ? Ông có danh tiếng như Trần Dần hay Nguyễn Quang Sáng không? Ờn trời, trong gia đình mình tôi không may bị nổi đình nổi đám thế này cũng đã quá khổ. Nhân đây, tôi xin thành thật xin lỗi rất nhiều độc giả mà tôi đã không thể hồi âm email hay tin nhắn trên điện thoại và các nhà báo tôi đã từ chối trả lời phỏng vấn trong thời gian qua. Mong các bạn đừng giận. Sau này, nếu tôi được xuất bản tác phẩm nào nữa, tôi hy vọng thế, gặp các bạn cũng chưa muộn. Dưng mà tôi nói “nếu” thôi nhé, vì viết văn là niềm đam mê nhưng không phải cơm áo gạo tiền, không phải đời sống, tham

vọng của cuộc đời tôi. Nhiều người dị ứng với tôi vì suy nghĩ này, nhưng xin đừng ép tôi phải nói khác điều tôi nghĩ.

Một người nữa tôi không thể không cảm ơn. Đây là nhà văn Trần Vũ, nguyên chủ biên tạp chí *Hợp Lưu*. Truyện ngắn “Tình chuột” được gửi thẳng đến ban biên tập *Hợp Lưu* khi mà tôi không biết một ai trong số họ. May mắn cho tôi, chính Trần Vũ là người đọc và trả lời. Từ đấy, anh động viên, khuyến khích, hối thúc tôi viết truyện. Một loạt truyện ngắn của tôi ra đời nhanh chóng. Và anh tự tay cắt ngắn cho tôi 2 truyện “Bóng đèn”, “Dòng sông hủi”. Chính anh đã yêu cầu tôi khi viết phải cầu toàn, phải xem mỗi tác phẩm là một viên ngọc chứ đừng vội vàng rồi được chăng hay chớ. Tôi cũng biết, không phải anh nhiệt tình với riêng mình. Trách nhiệm chủ biên trao đổi, xin bài, góp ý, biên tập, anh làm công việc này với nhiều tác giả cả trong lẫn ngoài nước. Dù bây giờ nhiều tin đồn ác ý đang được lưu hành, chính thức được ông Mai Quốc Liên phát biểu trong Hội nghị Lý luận phê bình toàn quốc mới diễn ra hồi đầu tháng 3 năm nay, rằng có sự cấu kết giữa tôi và Trần Vũ để viết “Bóng đèn”, để *đánh từ tung thâm đánh ra*. Nhưng tôi, Trần Vũ, những người yêu mến chúng tôi đều hiểu bầy kèn kèn sẽ bay đi khi không tìm ra xác chết.

Không ít quý vị tò mò về thái độ người thân của tôi khi đọc *Bóng đèn*. Và người ta mong chờ sẽ nhận được câu trả lời rằng họ nổi giận, họ mắng chửi, họ cấm cửa tôi. Nhưng người ta phải chùng hững khi biết rằng bố mẹ tôi luôn tự hào về đứa con út bướng bỉnh của mình. Anh trai tôi gọi phone kể chuyện được trẻ em bán báo mời mua bản photocopy *Bóng đèn* giá 49 ngàn trong khi giá bìa ghi 25 ngàn rồi cười hề hề: “Cô giàu to né”. Người yêu tôi thích ngay từ truyện đầu tiên tôi viết và ủng hộ tôi hết lòng. Tôi đùa: Em sẽ không viết nữa, anh giận tôi cả tuần. Người thân của tôi quá ưu ái chứ tôi tự biết tôi là một thiếu nữ Việt rất bình thường. Con người ta được Nhà nước, Chính phủ, Ban này ngành nọ, hay chí ít thì cũng Trung ương Đoàn, Trung ương Đội tặng thưởng huy chương, giấy khen, bằng khen... sướng hoan sướng hỉ. Tôi chẳng có gì, lại búa rìu ngập môi!

Người ta cứ kháo ầm lên sau vụ *Bóng đèn*, Đỗ Hoàng Diệu tậu ô tô, giàu lắm. Thậm chí trên tờ *An ninh Thủ đô*, phóng viên gì đó còn đưa tin số tiền nhuận bút mà Đỗ Hoàng Diệu nhận được làm khối người phải giật mình nếu được tiết lộ, là ước mơ của tất cả nhà văn Việt Nam bây giờ! Nghe rùng rợn! Ông đầu nậu thì khăng khăng ở ngoài hiệu sách đã trả cho Đỗ Hoàng Diệu đủ 50 triệu đồng Việt Nam (phải ghi rõ không thì lại nhầm 50 triệu gì gì). Trong khi tổng kết, cuối cùng về vật chất *Bóng đèn* mang lại cho tôi 35 triệu được ông đầu nậu đưa làm ba đợt. Nhiều người bảo tôi giấu, tôi dối, tôi sợ phải khai, tôi sợ bị cướp nên im đi. Sách bán chạy thế cơ mà, bán rầm rầm ầm ầm (một phần nhờ hệ thống báo ngành Công an quảng cáo giùm). Chị tôi ở Sài Gòn đi 3 lần đến hiệu sách Fahasa trên đường Nguyễn Huệ vẫn không mua được *Bóng đèn*. Lần thì thấy sách trên kệ nhưng cô bán hàng thông báo sách đã có người đặt mua trước, lần thì sách đã hết cả tuần nay, lần thì *chúng em đang trên đường ra ga nhận sách*. Rồi tổng kết của Fahasa thì *Bóng đèn* bán chạy thứ 4 trong năm, tính chung tất cả các loại sách không riêng gì văn học. Hấp dẫn chưa, mùi tiền thơm chưa! Nhưng 35 triệu vẫn là 35 triệu! Bây giờ thì sách lậu tràn lan, đâu đâu cũng *Bóng đèn* lậu, còn bán trên cả mạng web nhà sách Tự Lực tại Mỹ giá 10 \$. Bản in chính đã nhòe nhoẹt với bìa sách trình bày vừa sến vừa quê, bản in lậu trông chẳng khác gì tập da chó ghê! Nể độc giả mua sách mang đến thì phải ký tặng, nhưng cứ thấy ghê ghê. Dưng mà đối với tác giả *Bóng đèn* bây giờ sách lậu cũng chẳng có gì khác sách thật. Vẫn là 35 triệu. Chính ông đầu nậu *Bóng đèn* tuyên bố ở hiệu sách khi được thông báo về tình hình sách lậu thế này: “Quyển này anh ăn đủ rồi, sách lậu cũng thế thôi!” Tôi còn nói gì được nữa? Thôi thì thế thôi. Đâu có nghĩ viết văn để làm giàu! Thực sự tôi cũng đâu

mặn mà, nhiệt tình cái vụ in ấn *Bóng đè* này. Gọi năm lần bảy lượt, chẳng biết đến lần thứ mấy tôi mới đến gặp đầu nậu. Nghe tin 3 truyện bị kiểm duyệt bỏ đi, tôi đã cương quyết stop, nhưng mà đúng là đàn bà, nghe bùi tai một tý lại chặc lưỡi in thì in!

Gặp tôi, nhiều quý vị tò mò về đôi bàn tay. Thì bàn tay tôi đây, cũng may chưa bị nhăn nheo, cũng không bị chuối mẩn. Nhưng cũng không biết đó thật sự có phải đôi bàn tay của tôi hay không. Tôi vẫn không thể nào nhận ra được bản thể bên trong của chính mình. Tôi còn phải sống, phải học nhiều. Ngày nào đó, ngày tôi sẵn sàng, bàn tay hãy còn muốn nắm nít tự do, mà thực sự là bàn tay của chính tôi, sẽ lại hiện diện như người hướng dẫn để giúp tôi. Bàn tay đó là bàn tay của người khác khi nào tôi còn chưa *biết*.

Tôi rất thích một câu chuyện của người Sufi. Một con chó lạc lối trong toà lâu đài bằng gương. Khi nó nhìn quanh thì thấy đâu đâu cũng toàn chó là chó. Nó rất phân vân: nhiều chó xung quanh thế. Nó bắt đầu sửa, những con chó khác cũng sửa theo. Và khi tiếng sửa của nó tràn ngập căn phòng thì nó sợ hãi vô cùng, nó thấy cuộc sống của nó đang bị nguy hiểm. Nó sửa to hơn, chạy khắp đây đó để đánh nhau với những con chó trong gương đến khi kiệt sức. Sáng sớm, người ta tìm thấy xác nó bên trong lâu đài, và xung quanh nó có vô vàn xác chó. Con chó chết vì chạy, sửa và đánh nhau với hình ảnh phản chiếu của chính mình. Xin quý vị đừng vội mừng rằng tôi kể câu chuyện này sẽ gây ông đập lưng ông. Tôi thấy thương con chó quá mà thôi. Tôi nghĩ, khi chúng ta thấy người khác, khi chúng ta chê bai người khác thì chỉ là sự phản chiếu của chính chúng ta mà thôi. Cho nên ý tưởng về người khác là do cái dốt nát của chúng ta. Chỉ có đơn độc bản thân mình dưới vô số dạng, chỉ có bản thân mình trên vô số cuộc hành trình, chỉ có bản thân mình trong vô hạn tấm gương, mặc dù điều người ta thấy là khác với bản thân mình (tôi mượn ý của Osho). Vì thế, tôi không sợ tiếng sửa của những con chó ảo, tôi chỉ sợ chính mình mà thôi. Còn ai đó cứ chạy rong trong lâu đài ngoắt ngoéo làm bằng gương, cứ đánh nhau với chính suy nghĩ của mình rồi vỡ đầu vì nó, xin hãy tiếp tục. Tôi luôn quan niệm, nhà phê bình phải là một người thông tuệ và bản lĩnh, sáng suốt hơn nhà văn rất nhiều. Nhưng hơi ôi, Việt Nam ta đếm có bao người như vậy?

Đến lúc này, dường như tôi đã quên *Bóng đè* để bắt đầu nhiều thứ khác. Cho dù tiếng chó sửa to đến mấy, cho dù bị những chiếc *bóng đè* thế nào, sau *Bóng đè* tôi vẫn là Tôi.

16 tháng 3 năm 2006

© 2006 talawas

## Quyền lực của một cô gái Châu Diên

Một cô gái sắp tròn ba mươi tuổi không đang xoan mà sắp toan về già, một cô gái từ khi mười ba tuổi đã mang một bản án gắn với bệnh tim, lại có một lá tử vi ngó ngắn hạn định cuộc sống trần thế, khiến tâm hồn khó ngủ yên, ngày đêm chấp chờn trạng thái *Bóng đè* <sup>[1]</sup>, một cô gái xinh xẻo cao ráo nói năng hiền hòa và lại theo đuổi cái nghề luật để được tập tranh tụng cứu giúp những tâm hồn không giết người nhưng bị can án giết người..., một cô gái như thế có quyền lực gì?

Nếu không muốn chết trong im lặng, lại muốn bộc lộ một quyền lực giới cho, cô gái thế ấy còn biết làm gì ngoài một tiếng kêu có tên gọi là hoạt động nghệ thuật? Cái công việc nói năng thủ thỉ với chính mình và với đời bằng những ẩn dụ để tìm đồng cảm? Trường hợp của Đỗ Hoàng Diệu và *Bóng đèn* thực sự là một ca sáng tác văn học tự nhiên như con trẻ, như khi chúng nói chuyện một mình và như khi chúng nguệch ngoạc vẽ.

Nhà viết truyện ngắn Đỗ Hoàng Diệu không chủ bụng “phản ánh” một hiện thực nào cả. Nhưng chính vì kể chuyện một cách tự nhiên, hồn nhiên, không có một nỗ lực nghệ thuật nào hết, nên thực tại cứ tự nhiên và hồn nhiên và không cần nỗ lực cứ thế nhảy vào các trang viết và tạo thành một quyền lực của cái cô gái trẻ đã tình cờ vào nghề viết văn xuôi này. Tính chất tự nhiên ấy thể hiện trong hai loại bố cục của các truyện ngắn trong tập sách của Đỗ Hoàng Diệu. Một kiểu bố cục là kể và kể theo dòng chảy tự nhiên của câu chuyện đang kể. Và một kiểu bố cục thứ hai là mở đầu bằng một hình tượng như là hoang dã như trên rừng đại ngàn, để rồi tiếp đó chuyển sang người thực của cuộc đời thực này. Như thể hành vi các nhân vật của Đỗ Hoàng Diệu dù là con người đương đại thì cũng cứ mang nặng chất hoang sơ vô thức.

Trong cả hai loại bố cục, những điều do Đỗ Hoàng Diệu kể cho mình nghe rồi nhân tiện gửi tới bạn đọc, những câu chuyện của cô gái thường trực tâm trạng bất hạnh giới đầy đọa mình từ tuổi nữ thập tam bao giờ cũng để lại những hình ảnh thảng thốt *bóng đèn*, những ẩn dụ dễ đọc mà không dễ giải mã. Gây bất đồng như thế cũng lại là quyền lực của người viết văn, dù đó là một cô gái viết văn còn quá trẻ, miễn là nhà văn bẩm sinh đó không vô cảm. Vốn sống “cấm cung” trong gia đình, rồi “cấm cung” trong môi trường luật học, Đỗ Hoàng Diệu thu nhặt vật liệu và xây dựng nên các hình tượng mang thương hiệu riêng từ những tình cờ tự nhiên và hồn nhiên của mình. Những phương diện tâm lý học đối với người viết truyện ngắn xưa nay thường còn rất ít được khám phá. Còn quá ít người băn khoăn chuyện cái tứ thơ nào đã làm nảy sinh câu chuyện “bóng đèn”? Quá ít người lung sục để cố bắt quả tang sự hình thành một bài thơ hoặc một thiên truyện ngắn. Song ta hoàn toàn đoán biết cái bóng đèn ấy chính là sự phản kháng của tác giả, một cô gái chưa từng có chồng nhưng ngấm ngấm chống lại chính mẹ đẻ mình trong tư cách một bà mẹ chồng. Ta còn thấy tác giả - cô gái sẽ có chồng này trong một nhân vật “giặc bên Ngô” là cô em chồng có tên là Thắm. Ta thấy Đỗ Hoàng Diệu một cách vô thức đã đứng về phe đàn bà chống lại những xét nét sấm soi vô lý với các cô nàng dâu. Một nỗi đồng cảm của cô gái - tác giả đối với những thân phận đàn bà của những anh trai em trai mình, và đòi được yêu hơn thế nhiều.

Trong tập truyện ngắn này, “Vu quy” là một tác phẩm vô cùng mềm mại, yếu đuối, đầy bí ẩn nữ tính, cho thấy Đỗ Hoàng Diệu lãng mạn và dạt dào tình cảm, chứ không chỉ tập trung vào những khía cạnh gọi là tình dục. Đỗ Hoàng Diệu không phải là Vệ Tuệ cũng chẳng hề là Sagan, cũng chưa biết đến và cũng không cần biết đến cả Vệ Tuệ lẫn Sagan. Nhưng cả ba tác giả nữ này đều lại có một cách biểu đạt với bạn đọc gần gần như nhau, là cách nói bằng những ẩn dụ đậm đặc tính thân xác. Có ai thánh thiện đến độ chưa từng trải nghiệm những ức chế đau đớn ấy chứ? Dùng những đau đớn vì ức chế để diễn đạt thành ẩn dụ những ức chế đau đớn, thì có hại gì nhỉ?

Một nền văn học luôn luôn tiến lên nhờ hai kiểu người viết văn. Có những người được học để thành nhà văn, và có những người thành nhà văn trước khi được học. Nhưng trước sau, đó đều là những người tự nguyện nhận phần công việc nặng nhọc này cho mình gánh vác. Cả hai kiểu viết văn đều đáng quý vì đều viết như chơi một canh bạc mình đặt cuộc với riêng mình một chiếu. Song có những nhà văn cứ phải “nỗ lực” vì “sứ mệnh” của mình, trong khi có tác giả như

Đỗ Hoàng Diệu lại viết thành thơ như người rong chơi, như trẻ con suốt ngày nhong nhong cây gậy tưởng tượng không bao giờ biết mệt. Đừng vặn vẹo em bé đang làm gì và ý nghĩa vì sao. Hỏi thế sẽ chỉ khiến em bé ấp úng.

Nhà văn thực thụ càng trưởng thành sẽ càng bớt ấp úng đi và sẽ nói được rành rọt hơn về cái món nợ đời, mặc dù sự rành rọt có khi lại làm hại sự trong trẻo. Nhưng giới cho đến đâu thì cứ có đến đấy đấy. Trong trường hợp tác giả *Bóng đè*, cầu mong cho nữ tác giả đau tim bẩm sinh sẽ còn thêm nhiều trang bản thảo khác nữa, giúp mình và giúp đời thoát nợ.

<sup>[1]</sup>Đỗ Hoàng Diệu, *Bóng đè*, tập truyện ngắn, nhà xuất bản Đà Nẵng, 182 trang, giá bìa 25 ngàn VN đồng, nộp lưu chiểu quý III năm 2005.

## Từ “Ông già hàng xóm” đến “Bóng đè”: Thực và mơ

Tết năm Bình Tuất, tôi về quê. Làng không còn ngôi nhà tranh gần dốc trứng. Một ngôi nhà ngói hai gian hiện lên án ngữ cũ xưa. Chỉ duy nhất thân quen còn nguyên: cỏ vẫn mọc trong vườn có chủ. Ông Nha không còn. Nhân vật chính trong “Ông già hàng xóm” năm nao của tôi đã chống gậy làm lũi về nơi chín suối. Tuổi thơ của tôi cũng đã ra đi. Cả một hành trình tự nhiên, hành trình gian khó, hành trình biến đổi nhận thức một con người. Từ cô bé nhà quê thương người, hiền hậu mang bát canh cua cho ông già mù hàng xóm thành thiếu nữ lạnh lùng, tàn ác đồng lõa với bóng tối di truyền quyền lực tối tăm. Ấy là người ta nói thế.

Văn chương của tôi, văn chương của cô bé nhà quê 14 tuổi chưa đáng đoạt giải Tác phẩm tuổi Xanh lần 1 năm ấy. Nhưng cô bé học sinh nghèo hiếu thảo đã gây xúc động cho ban giám khảo vì tấm lòng nhân hậu. Tôi trở thành tác giả trẻ nhất đoạt giải cuộc thi sáng tác văn học danh giá ngày ấy của báo *Tiền phong*. Và như một bước ngoặt, dòng sông cuộc đời tôi có một con thuyền lơ lửng chạy ngược màu lý trí. Lý trí mách bảo tôi không nên viết văn, không được viết văn. Nhưng hổ thẹn tận cùng trong lòng kiếp người đơn độc không tuân theo lý trí. Tôi viết như một thôi thúc, dù đôi khi thôi thúc bất thành. Chỉ là thấy mình viết trong những giấc mơ.

Giấc mơ. Có nhà phê bình đã nói, tôi vô tình định nghĩa bút pháp của mình bằng chính lời văn trong “Tình chuột”. “Chập chờn những hình ảnh, ma mãnh những giấc mơ...”. Thì tôi không thích lối văn tả cảnh tả tình, không thích viết văn như một người kể chuyện thông thường. Tự nhiên, tôi muốn kể lại giấc mơ của mình bằng chính ngôn ngữ của những giấc mơ. Và trong lòng biết, giấc mơ ấy là biến hoá của hiện thực cuộc đời. Và cũng biết, không phải độc giả nào cũng hiểu và đồng cảm với giấc mơ ma mãnh của mình.

Ồ, nói vậy thì tôi viết văn đầy đau khổ, đâu có vui sướng gì, đâu phải cuộc chơi như đã từng phát biểu. Nhiều người dị ứng với tuyên bố ấy của tôi. Nhưng một lần nữa, xin đừng ép tôi phải nói khác điều tôi nghĩ. Tôi nói cuộc chơi vì nó không phải tham vọng trong cuộc đời, nó không quan trọng nhất hay quan trọng nhì trong cuộc sống tôi. Không phải công việc tôi làm hàng ngày. Chỉ khi nào những giấc mơ đến, tôi có nhu cầu kể lại giấc mơ của mình, chia sẻ những điều ma mãnh đã chập chờn trong đêm, tôi sẽ viết. Và nó thành công hay thất bại, không phải mục đích tối thượng. Lẽ tất nhiên, vì không xem nó là công việc hàng ngày, tôi không thích mọi người gọi tôi là nhà văn. Nếu ai nhớ tôi, xin hãy nghĩ tôi là tác giả “Bóng đè”. Văn chương tôi đôi khi rườm rà, nhưng tôi quen nói thật, nói thẳng những điều tôi nghĩ.



Từ “Ông già hàng xóm”, từ cô bé học sinh san sẻ bát canh cua với ông mù ăn xin, tôi đã vào đại học. Nơi đó, chính thức những giấc mơ bắt đầu. Những giấc mơ chưa ma mãnh, chỉ mới chập chờn nhiều đêm ký túc xá. Mọi người liên tục hỏi tôi về “Bóng đèn”, tại sao tôi viết, tôi viết khi nào, cảm giác ra sao. Có nhà văn lớp trước đã mắng chửi tôi thẳng cánh là viết vắn trong vô thức, viết bần nhớt, không trong sạch, chay tịnh. Tôi ngớ ngời. Nghĩ mình phải ghi tên vào trường chuyên dạy cách mơ. Nhưng không ai biết rằng sau hiện thực “Ông già hàng xóm”, giấc mơ đầu tiên đến với tôi là “Huyền thoại về lời hứa”. Nó còn gắn cùng một nỗi sợ của tôi. Nỗi sợ học toán! Mười sáu tuổi, tôi mang theo ước vọng của cha mẹ một đời lam lũ nuôi con ăn học vào trường đại học chỉ với suy nghĩ cố gắng học giỏi để không phải đóng học phí. Tất nhiên, ước mơ của tôi thành hiện thực, đương nhiên phải thành. Dù rằng, môn toán cao cấp là nỗi khiếp sợ trong cuộc đời tôi và tôi đã thó mắt bài của bạn để kiếm điểm 6 cho nỗi kinh hoàng này. Giờ học toán, tôi ngồi. Tôi mơ. “Huyền thoại về lời hứa” ra đời trong một giờ học như vậy. Giấc mơ đầu đời về sự bất hạnh của kiếp người, nó đến không định trước năm tôi tròn mười sáu. Và nó báo hiệu nhiều giấc mơ kinh hoàng của tôi sau này.

Nhiều người thắc mắc về cuộc sống riêng của tôi. Họ phỏng đoán, vẽ chân cho rần, vẽ chó thêm sừng khắp nơi. Họ không biết rằng, khi tôi mười lăm, tôi đã viết một bài luận, và thầy giáo không tin, thầy nói ít nhất bài văn này phải của một người ngoài bốn mươi từng trái! Tôi không trách họ đã đồng nhất nhân vật và tác giả, bởi chỉ duy nhất mình tôi bơi trong những giấc mơ của chính mình. Chỉ mình tôi biết “Bóng đèn” là một giấc mơ, “Vu quy” là một giấc mơ. Và tôi không phải người kể chuyện khéo léo, tôi đã kể lại giấc mơ của mình bằng ngôn ngữ hôn mê. Chỉ có điều, cùng với thời gian, giấc mơ tôi ngày càng trở nên khác thường. Tôi không biết giấu, tôi vẫn hồn nhiên kể. Nhiều người bị sốc, nhiều người không chịu được. Tôi vô cùng xin lỗi. Tôi vẫn muốn ghi tên vào trường học cách mơ, nhưng không ai nhận tôi. Thôi thì đành vậy.

Có người mắng chửi tôi thậm tệ trên báo đã chưng hửng khi đối mặt tôi. Họ cứ nghĩ theo thói đời, tôi sẽ không chào họ, sẽ khinh khỉnh, sẽ chửi bới mạt sát họ cho thỏa lòng hận thù. Họ chỉ thấy tôi cười và nhìn thẳng bằng ánh mắt lắng nghe chăm chú. Đây là thói quen của tôi. Dù có thể tôi không trọng họ, nhưng tôi không thù. Vì mỗi người đều có nguyên nhân riêng của mình để làm điều này mà không làm điều kia. Có thể hàng đêm, họ mơ những giấc mơ đối lập với giấc mơ kỳ dị của tôi. Và họ phải bảo vệ giấc mơ của họ, họ muốn giấc mơ của họ là đúng, là nhất. Tôi chẳng lấy thế làm giận được. Có thể cả đời họ chưa một lần bị bóng đèn, hoặc bị đèn hàng nghìn lần nhưng không nhận ra. Tôi không thể bắt họ mơ giống mình và ngược lại. Cho đến bây giờ, tôi vẫn không nghĩ rằng mình đã làm cho nhiều người hoảng hốt, lo sợ đến thế chỉ vì những linh cảm, giấc mơ vớ vẩn của mình. Tôi cũng không viết “Bóng đèn” để đèn chết ngói sao nào; không cố tình hạ bệ, dìm chết tài năng nào đó. Xin đừng lo sợ hãi huyền như vậy mà nhọc công tìm cách đối phó với tôi. Rồi để lộ những sơ suất của mình. Nhà thơ trẻ Vi Thuỳ Linh chẳng hạn. Chị Linh ơi, ai đó đã chơi xấu chị rồi, ai đó đã bịa đặt vào tai chị rồi. Chị tức quá mất khôn mà không chịu “thăm tra” tin tức nhận được. Chị khẳng định trên báo *Văn nghệ Trẻ* rằng Đỗ Hoàng Diệu khi trả lời phỏng vấn từng tuyên bố: viết về tình dục, tôi đã cho Vi Thuỳ Linh vào thì quá khú. Chị Linh ơi, tôi khẳng định với chị một cách đàng hoàng, có bằng chứng, đây là nhận xét của người lấy bút hiệu Đinh Ninh Bình trong bài viết “Văn chương trên mạng và những trò biến thái” trên báo *An ninh Thế giới Cuối tháng*. Báo ra, Tổng thư ký tờ báo ấy còn gọi điện thoại cho tôi ra chiều phân bua.

Tôi cũng biết phóng viên ấy là một nhà văn trẻ chuyên viết những truyện hiện lành, nếu chị đã khó chịu đến vậy thì nên gặp anh ta hỏi xem có sự làm sao mà dám đưa ra tuyên bố làm hại

chị như vậy, để chị phải lo tên tuổi chị bị “lợi dụng” như vậy, chị Linh nhé. Chính xác thì câu tuyên bố trong bài báo ấy thế này: “... về mặt nhục cảm trong văn chương, Đỗ Hoàng Diệu đã chính thức đưa Vi Thùy Linh vào thị quá khứ”. Và chính nhờ bài báo này đánh giá “Bóng đèn” là đòi bại, là biến thái đã góp phần đưa “Bóng đèn” vào danh sách bán chạy nhất trong năm. Thực tình, tôi không giận chị Linh, dù việc chị vu khống tôi có thể làm một số người đọc hiểu nhầm. Nhưng tôi hơi buồn. Tôi viết văn không để tranh giành ngôi vị của ai, không nhằm thoả mãn một tham vọng vĩ cuồng nào, càng không cố tình gây sốc cho ai. Nếu ai thấy mình bị lung lay cái gì đó, nếu có trách, xin hãy trách những giấc mơ, những linh cảm bất thường của tôi. Mà những điều đó được giấu kỹ trong hố thẳm sâu tận không cùng con người tôi, chính tôi cũng không biết nó nằm nơi nao. Làm sao trách cứ, thù hận nó bây giờ? Tôi cứ nghĩ mãi một điều. Dù rằng con người vốn có tính cạnh tranh nhau, sao không nỗ lực cạnh tranh bằng tác phẩm, sao cứ mất thời gian vào những cay cú, bác bôi? Có người nói với tôi thế giới văn chương là thế giới ma quỷ. Tôi vẫn không tin như vậy. Tôi vẫn tin, hơn ai hết, nhà văn càng nhân hậu hơn người. Tôi vẫn mong, giấc mơ tôi dù có đầy bất thường, vẫn được hồn nhiên kể.

Bây giờ, nhiều người quên mất tên tôi. Người ta gọi Bóng Đèn mỗi lần gặp. Những người thân tình lo lắng “Bóng đèn” đã trở thành một cái bóng khổng lồ mà tôi không thể nào vượt qua nổi, trong khi trời chỉ mới chớm trưa, trong khi đường còn dài. Không phải họ không có lý của mình. Tôi trấn an họ rằng tôi không phải là đứa chây lười, ngủ quên trong nhung lụa hảo huyền. Nhưng tôi cũng khuyên cáo họ đừng trông chờ quá nhiều vào tôi, vì tôi không phải đứa vĩ cuồng, cố làm mọi cách để hơn người. Hãy cứ để mọi điều tự nhiên đến hay đi. Tất nhiên, tôi vẫn đọc để thâm nạp kiến thức, tôi vẫn suy ngẫm về những điều tôi nhìn thấy. Khi nào, chúng biến thành giấc mơ về với tôi vào đêm hỗn mang nào đó, tôi sẽ làm cái việc tôi cần phải làm.

Mười bốn năm trôi qua kể từ “Ông già hàng xóm” đến “Bóng đèn”. Đối với tôi, đó là một quãng thời gian dài và quan trọng nhất trong cuộc đời với biết bao sóng gió. Cô bé nhà quê già từ ông già hàng xóm, già từ bát canh cua ngọt thơm mẹ nấu, đơn độc bước vào cuộc đời. Tôi vốn sống khép kín. Thời học sinh, tôi rất ít nói, ít cười đùa hồn nhiên như bạn bè cùng trang lứa. Vào đại học, thời gian đầu, tôi càng im lặng hơn. Rồi sau một biến cố, tự nhiên tôi không còn im lặng. Tôi nói nhiều, tôi có vẻ điệu dàng, tôi hát hò xởi lởi. Bạn bè ngạc nhiên trước giọng hát không tẻ của tôi. Rất nhiều bạn trong ký túc xá đã đến hỏi ý kiến tôi về cách trả lời phỏng vấn khi xin việc làm thêm. Ngày chuẩn bị ra trường, tôi ngập trong bao lời nhờ viết đơn xin việc của bạn bè. Tôi viết tất cả, mỗi công việc một giọng điệu riêng, bạn bè nghĩ tôi là ma. Không ma cũng quỷ. Ít ai biết tôi vẫn câm lặng, tôi vẫn hoàn toàn đơn độc trước cuộc sống ngày một náo nhiệt.

Tâm hồn tôi, tận cùng hố thẳm tôi, nơi cất giấu con người thật sự, vẫn không một niềm vui. Chết chửa trong đó những điều không thể gọi tên. Đến bây giờ, tôi vẫn không biết nó là gì. Là nỗi buồn, là đau khổ, là tuyệt vọng, là hoang mang, là uẩn ức, là ma đưa đường hay quỷ dẫn lối? Tôi không biết, chẳng ai biết. Mà cũng không cần biết. Nhưng tôi biết chắc chắn một điều, những giấc mơ khác thường của tôi ra đời từ hố thẳm ấy. Khi hố thẳm đầy tràn, nó thoát thành giấc mơ trong đêm hỗn mang. Vì nó không muốn bị bung vỡ. Nếu bung vỡ, tôi không còn sống cuộc sống bình thường mà bao người đang nhìn thấy. “Bóng đèn”, là một trong những giấc mơ quái dị tôi ghi lại được từ căn phòng đi thuê trên phố Khâm Thiên đầy những oan hồn. Không phải cái gì ghê gớm.

Nhiều người vẫn muốn tôi giải thích rõ tại sao từ một cô bé nhà quê có thể thay đổi nhanh chóng để trở thành thiếu nữ gớm ghê dám ăn nằm cùng tổ tiên nhà chồng? Tôi không thể giải

thích rõ ràng, thực sự tôi không thể. Vì chính tôi, tôi không biết nguyên nhân. Tôi chỉ biết, mọi điều xảy ra hết sức tự nhiên, tự nhiên ngay chính trong nhận thức, trong tình cảm, trong con người tôi. Đôi khi, tôi cũng ngạc nhiên với chính nhân vật tôi đã tạo dựng. Đôi khi, tôi không thể nhớ đã làm ra họ bằng cách nào. Tôi không phải là người viết văn chuyên nghiệp, tôi chỉ viết khi cảm xúc đến, khi không thể không viết. Tôi không có một kế hoạch cụ thể, rõ ràng cho con đường văn nghiệp. Tôi chỉ là kẻ ngoại đạo băng qua khu vườn thơ văn linh thiêng và vô tình làm rụng rơi vài chiếc lá. Chỉ vậy mà thôi. Nhưng một nhà thơ cách đây mười ba năm đã tình cờ đọc một vài bài thơ của tôi khi tôi sinh hoạt trong nhóm thơ "Hoa lạ" của anh Nguyễn Vĩnh Tiến, bây giờ gặp mặt đã nhìn tôi ái ngại: "Chỉ đọc vài câu thơ của cô hồi đó anh đã nhận biết có điều gì đó khác thường. Và điều đó đã được chứng minh...". Tôi cho rằng nhà thơ ấy đã quá nhạy cảm, và tôi cũng nhìn anh ái ngại.

Người bạn văn thân thiết của tôi đặt biệt danh cho tôi: "Diệu nhà đờn". Anh bảo vì hầu hết truyện của tôi liên quan đến chết chóc, mồ mả, đám ma, quan tài và mang không khí bí hiểm, rờn rợn. Nhà văn Lê Minh Hà từ Hà Nội quay về Đức đã miêu tả tôi có dáng liêu trai. Nhiều độc giả định ninh "Bóng đờ" là một câu chuyện ma. Và họ nghĩ chắc tôi không sợ ma, mà ma phải sợ tôi. Hiếm người biết tôi nhát gan và sợ ma đến mức nào. Tôi sợ ma ban đêm đã đành một nhẽ, tôi sợ ma cả ban ngày. Đâu đâu cũng thấy ma hiện hình. Thế mà tôi lại thích xem phim kinh dị và đọc truyện ma. Những khi nỗi sợ lên đến tột đỉnh, tôi phê như người nghiện được chích thuốc. Càng sợ, tôi càng muốn thực hành một mình đi qua bãi tha ma trong đêm tối. Có lần, hai giờ sáng, tôi hoá trang thành một con ma để dọa người khác một phen khiếp vía. Tôi tin trên đời này có ma, rất nhiều ma. Có thể, tôi cũng là một con ma. Vì nhiều khi, tôi không biết tôi là ai. Và vì thế, truyện của tôi đầy ma, cũng chẳng phải điều gì khác thường.

Tôi hay về quê. Giỗ ông, giỗ bà, tết nhất, ngày nghỉ, mỗi năm không dưới năm lần. Và tất cả những người lái xe đi cùng tôi đều bất ngờ. Thế kỷ 21, giữa miền đồng bằng, trơ trọi tồn tại một con đường liên huyện kinh hoàng. Không phải ổ gà, có người lái xe đã gọi nó là ổ cá mập! Họ bảo họ đi nhiều, biết nhiều, đường miền núi những nơi chưa khai sáng còn khả dĩ hơn. Năm cây số từ quốc lộ 1A rẽ vào, thời gian chạy sắp sửa ngang bằng Hà Nội - Ninh Bình. Những người lạ kinh hoàng, nhưng tôi không kinh hoàng. Lên 10 tuổi đã học xa nhà, con đường ấy quá đỗi thân quen. Đã nhiều lần mưa gió, đưa học sinh nghèo gò mình trên chiếc xe đạp, khéo léo tránh những ổ trâu, ổ bò. Đã nhiều lần đêm tối, cô gái mới lớn run sợ xách túi chạy bộ trên lờm xờm đất đá cho kịp về nhà sau khi xuống xe đò. Người dân quê tôi hình như cũng không còn kinh hoàng. Họ đã quen. Quen chịu đựng. Trẻ con lớn lên cũng ít đưa biết lai lịch con đường. Chúng nó còn mãi quan tâm đến những điều mới mẻ. Nhưng tôi biết, và tôi nhớ, và tôi kể cho những người lái xe đang vừa cố lách luôn thoát ổ voi, vừa nhăn mặt bực mình. Và tôi thấy họ chếp miệng, họ lắc đầu, họ có vẻ rất buồn. Con đường quê tôi có tên đường Chiến Lược. Kháng chiến chống Mỹ ác liệt, cùng với cầu Hàm Rồng, phà Ghép trở thành địa điểm đánh phá ác liệt của máy bay địch hòng chặn đường tiếp viện của quân giải phóng tiến vào Nam. Để tránh thương vong, người ta đã làm một con đường vòng ngang qua quê tôi, con đường Chiến Lược. Dù nhỏ nhoi, con đường ấy đã góp phần làm nên chiến thắng. Dân quân xã tôi bắn rơi máy bay Mỹ, đài báo khắp nơi vinh danh ca ngợi. Xã tôi hai lần đón nhận danh hiệu anh hùng. Và con đường kinh hoàng vẫn tồn tại. Nhân chứng ư? Chiến tích ư? Không, hàng ngàn người dân quê tôi ngày ngày khốn khổ trên chiến tích lờm chờm ấy. Và vẫn không ai tin được giữa một miền đồng bằng có tiếng hiếu học, đã thôi nghèo đói, anh hùng bất khuất, vẫn tồn tại một con đường... Thử hỏi làm sao tôi có thể quên được quá khứ, làm sao tôi thôi suy nghĩ, làm sao tôi ung dung hơn hớn lao về phía tương lai, làm sao tôi ngừng mơ những điều quái dị? Tôi hiểu, có nhiều người cùng ý nghĩ với tôi. Nhưng họ còn bận rộn bao việc khác.

Chỉ có tôi đại dột hồn nhiên chép lại.

Ông già hàng xóm mười sáu năm trước đã đoàn tụ cùng người vợ bạc mệnh nơi chín suối. Gia đình tôi đã chuyển đến khu đất sáng sủa hơn. Gian nhà tranh xệ rách mà nhân vật của tôi cư ngụ cũng theo ông về tiên tổ. Chính quyền dựng lên một ngôi nhà ngói. Tôi đã thôi cái thời ôm cặp sách vào cái bụng lép vượt qua lờm chờm đất đá trên con đường Chiến Lược về ngôi nhà trong vùng đất thấp ẩm. Xem ra đã thay đổi nhiều. Vậy mà tôi vẫn không vui. Đều đặn, người con trai khoẻ mạnh của ông già hàng xóm năm xưa vẫn ăn xin ngoài chợ. Cỏ dại vẫn chen chúc đê nhau cạnh ngôi nhà ngói mới. Và bên trong ngôi nhà ngói mới, vẫn một kiếp ăn mày.

Tôi không còn viết về kiếp người con trai ăn mày của ông già hàng xóm mù năm xưa. Tôi không muốn viết. Tôi chuyển qua viết những điều quái dị. Nhiều người bảo đó là một bút phá ngoạn mục. Nhiều người chỉ trích tôi độc ác, thiếu lương tâm. Văn chương thì phải nhân hậu. Nhưng không ai chỉ cho tôi tường tận "Bóng đèn" không nhân hậu ở đâu. Từ hố sâu không biết gọi tên, đôi khi tôi đã hiểu một chút về mình. Tôi hiểu mình vẫn mãi là cô bé học trò nghèo bưng bát canh cua biếu ông già mù hàng xóm. Cho dù nhà ngói mới, cho dù sau "Bóng đèn", bóng sẽ hiện thành người.

Vài ngày nữa, tôi sẽ lên đường đi xa. Lần đầu tiên, tôi phải ăn một cái Tết xa nhà. Cuộc sống tôi bất ngờ rẽ ngoặt. Có thể rồi đêm đêm, những giấc mơ khác thường sẽ về bên tôi hoặc vĩnh viễn biến mất. Nhưng chắc chắn một điều, không một nhân vật nào thay thế được "Ông già hàng xóm" của tôi.

*Cuối năm 2006*

## Thân ốc với cọc không râu hay là ảo ảnh văn chương sáo rỗng Nguyễn Chí Hoan

(Đọc *Bóng đèn*, tập truyện ngắn, Đỗ Hoàng Diệu, Nxb Đà Nẵng, 2005)

Tập truyện ngắn *Bóng đèn* của Đỗ Hoàng Diệu (sinh năm 1976) đang gây dư luận sôi nổi trong văn giới và độc giả Việt Nam. Nhiều người đã coi đây là hiện tượng văn chương Việt Nam năm 2005. Sau bài viết "Quyền lực của một cô gái" của Châu Diên, chúng tôi xin giới thiệu tiếp một số bài viết khác. Trong phần phụ lục là nguyên văn truyện ngắn "Bóng đèn" trong tập truyện này.

Talawas



Một nhà phê bình nghệ thuật mới đây đã viết một cách chua chát rằng nghệ thuật ngày nay hình như không cao quý như người ta vẫn cho là thế, mà phần nhiều nó chỉ tạo ra những ảo ảnh và bằng cách đó nó tránh đụng chạm đến những vấn đề thực tế thực tại.

Một quan điểm như vậy, dưới mắt một số người, là cực đoan. Nhưng có lẽ khó mà phản bác điều mà quan điểm ấy đã chỉ ra, rằng có một thứ "nghệ thuật salông" - theo nghĩa tiêu cực - đang lan tràn. Điều ấy cũng xảy ra với một số sáng tác văn chương. Cái ảo ảnh ở kiểu văn chương này là sự trống rỗng về nhận thức và tri thức. Cũng như loại ảo ảnh của nghệ thuật nói trên, kiểu văn chương này lấy những suy nghĩ *cảm tính* làm chất liệu, lấy trí tưởng tượng *tùy tiện* làm hình thức và đầy rẫy

mơ hồ lẫn lộn trong việc *nắm bắt thực tại bằng ngôn ngữ* văn chương.

Thực ra thì ảo ảnh, theo nghĩa đen của cái hiện tượng vật lý đó, không phải là cái gì kỳ quái, vô lối hay hão huyền. Nếu như chỉ bằng văn chương mà tạo dựng được một ảo ảnh của đời sống thì văn chương đó hẳn đã đại tài. Cái khái niệm ảo ảnh mà nhà phê bình nghệ thuật nói trên đề cập là nhằm nói đến những phô trương hão huyền vô nghĩa lý của một thứ nghệ thuật ngụy tạo và yếu kém. Nhưng ngay cả một nghệ thuật như thế bản thân nó cũng chưa phải là điều đáng nói. Điều đáng phải nói là khi một nghệ thuật như thế lại phô bày tham vọng *nhận thức* cái thực tại mà vốn nó đã không/ chưa hiểu biết cho đến nơi đến chốn, phô bày tham vọng biến cái kinh nghiệm cảm tính cá biệt cá nhân thành một tri thức phổ quát dưới dạng nghệ thuật văn chương, trong khi nó vốn chỉ là một kinh nghiệm về sự bất cập về tri thức.

Tập truyện ngắn *Bóng đèn* cho thấy một trường hợp văn chương tương tự như thế. Bao gồm 8 truyện, nhưng ngoài “Bóng đèn” và “Vu quy”, 6 truyện còn lại trong tập này - “Hoa máu”, “Linh thiêng”, “Dòng sông hủi”, “Bốn người đàn bà và một đám tang”, “Huyền thoại về lời hứa”, “Căn bệnh” - đều còn rất non yếu, lộ “hòn” lộ “cốt”, mà một người viết có lòng thận trọng sẽ phải hết sức cân nhắc khi cho công bố. Tuy nhiên những nhân vật nữ được phác họa trong 6 truyện này cho ta thấy giống như những đồ án tiền thân của nhân vật nữ trong “Vu quy” và “Bóng đèn”. Các đồ án nhân vật nữ này đều được phác họa để nắm giữ vai trò là nguyên cơ và động lực của các tình huống trong truyện. Và, không có gì khác, các nguyên cơ và động lực ấy đều là tình yêu và tình dục. Toàn bộ các tình huống, hành vi tình yêu và tình dục đó đều được tô điểm cho thơ mộng hay cuồng nhiệt, thậm chí gán cho một sắc thái cao siêu, thông qua một cách duy nhất là *tu từ*. Dường như người viết không biết đến những biện pháp nào khác để mô tả những xúc cảm cốt yếu đó của bản năng sinh tồn, chẳng hạn như cách *gợi tả* mà các cây bút bậc thầy đã làm. *Chỉ dựa vào việc tu từ* là điểm yếu cốt tử của tất cả các truyện trong tập này. Nó phơi bày một từ vựng hạn hẹp, cách thuật chuyện thô sơ đơn điệu dẫn đến bố cục dàn trải rối rắm. Những điểm yếu trong các đồ án nhân vật truyện đó đều thể hiện tập trung ở hai truyện “Bóng đèn” và “Vu quy”. Đây là điều hết sức đáng tiếc. Bởi lẽ người viết đã chứng tỏ một sức tưởng tượng hư cấu mạnh mẽ, điều mà có nhà văn đã gọi là “bản năng sáng tác”. Nhưng chừng đó là không đủ.

Hai truyện “Bóng đèn” và “Vu quy” bày ra cùng một tham vọng luận đề táo bạo và đầy dung tục. Đồ án của “Bóng đèn” là một nhân vật nữ bị/ tự thấy mình mất trinh tiết từ khi mới là thiếu nữ do những cái bóng đen nào đó, hết sức mơ hồ. Những cơn “bóng đèn” như thế là tiền đề cho chuyện cô bị “bóng đèn” cưỡng dâm khi về nhà chồng ở quê ăn giỗ. Cái “bóng đèn” này, từ lén lút đến công khai, cưỡng bức thông dâm với nhân vật nữ này ngay trước mắt chồng, mẹ chồng, em chồng của cô ta, để rồi cô ta có thai... Và cái điểm tựa để biến cuộc loạn luân ngụy tạo này thành một cái đòn bẩy của “ý tưởng” là việc nhân vật nữ này cho biết, tổ tiên của chồng cô thuộc dòng dõi một hoàng đế Trung Hoa (!) đã chạy loạn sang đây định cư, và chính những hòn ma “dòng dõi” hoàng đế đó đã hiện hình thành “bóng đèn” thông dâm với cô ta (!)

Đồ án của “Vu quy” là những hồi ức lan man của nhân vật nữ trong đêm trước ngày cưới. Nhân vật nữ này lần lượt kể lại mấy cuộc tình trước khi về nhà chồng... Trong những khung cảnh sang trọng hoang đường, cô ta lần lượt ngủ với người tình Việt Nam, một “anh” yêu tranh Đông Hồ và người có mùi phù sa Sông Hồng; rồi một tay chơi già “người Tàu” đầy “bí ẩn”; rồi một “chàng” láng máng như Việt kiều; rồi một Tim người Mỹ; và cuối cùng “Vu quy” về khách sạn với một chồng tên là Karl (!). Mạch “ý tưởng” nổi lên lộ lộ hiển ngôn: anh Việt Nam thì “hèn” và không chung thủy; “chàng” láng máng Việt kiều thì “ngây thơ” tâm hồn đẹp đầy tình; người Mỹ

là Tim yêu văn hóa lôcan và tôn trọng người đẹp; và cuối cùng, người chồng tên Karl hóa ra là một cái xác ướp trong đêm tân hôn ở khách sạn Eden (nghĩa là “Vườn Địa đàng”) - được tả là: “ông Karl, ngoại kiều Tây phương uyên bác và nhiều vốn tư bản đã định cư ở Việt Nam vĩnh viễn” (tr. 78).

Và ở phần mở đầu của cả hai truyện trên, người viết đều đã đặt trước hình ảnh/ tình huống để mở “mã” của đề án: với “Bóng đèn”, cô nhân vật có đôi bàn tay đẹp dịu dàng, khác biệt và dường như không thuộc về cơ thể cô (...); để rồi kết truyện, cô ta nói rằng đôi bàn tay ấy là một biểu trưng của tự do tinh thần vượt khỏi cái sự cưỡng/ thông dâm về thể xác; với “Vu qui”, cô nhân vật hồi tưởng cuộc làm tình đầu tiên với một người tình già tự xưng là *nhà văn*, còn cô tự xưng là *thiên thần*; ông già kia triết lý rằng mỗi người đàn ông sẽ đến với cô ta sau này đều sẽ “là một nhà văn” và sẽ *khám phá* cô theo cách của riêng họ.

Trong cả hai truyện trên cùng có một mô thức hành tiến dẫn: những đoạn kể / tả chuyện làm tình và đạt được khoái cảm tình dục (có hay không, nhiều hay ít) xen vào những đoạn tự luận. Mô thức dẫn chuyện như vậy lặp đi lặp lại và đều được kể ở ngôi thứ nhất (“Tôi”) khiến dù muốn hay không người đọc cũng phải thấy rằng: cái trải nghiệm sống căn bản của các nhân vật ở đây **chỉ** là trải nghiệm tình dục/ khoái cảm tình dục, và dường như thông qua chuyện ấy họ *nhận thức* mọi chuyện khác (những chuyện rất to: tự do hay nô lệ, “Tôi là ai, từ đâu đến?”, tính cách dân tộc, bản sắc văn hóa, v.v...). Cái mô thức dẫn chuyện này đã hầu như biến tất cả các cảnh trong truyện thành những cái giường ngủ và những lối dẫn lên giường, biến những đoạn tự luận về số phận, hạnh phúc, nỗi giống, tương lai (v.v...) thành những chuyện lan man lảm nhảm sau cơn hứng tình (được thỏa mãn hoặc bị ức chế).

Cái mô thức dẫn chuyện ấy và sự sa đà vào mô tả một cách thô thiển đơn điệu xung quanh cái khoái cảm trong đống quần thực ra đã phá vỡ, làm hỏng cả hai đề án “Bóng đèn” và “Vu qui”. Chưa bàn chuyện đúng sai, có thể nói rằng ý đồ tưởng tượng hư cấu ở đây quả không tồi. Chuyện tình dục tình yêu bao giờ mà chẳng sống còn quan trọng, tuy nhiên bao giờ cũng hỏng khi định gán cho khía cạnh khoái cảm đó một chiều kích mục đích - ý nghĩa hay tệ hơn, như ở đây, định dùng nó như một môi trường trung gian/ vật môi giới cho việc *nhận thức* những chủ đề phức tạp đòi hỏi nhiều tri thức khác nhau như chủ đề về lịch sử nỗi giống hay bản sắc văn hóa v.v... Cả hai đề án truyện nói trên đã đổ kênh đổ càng vào trận đồ những cái giường ngủ mà nó định sắp đặt để làm cái thang lên Trời.

Và, nguyên nhân quan trọng đã vô hiệu hóa các đề án truyện ở đây - như đã đề cập ở phần trước - chính là cái văn chương kém cỏi của nó. Khá ngược đời, và có thể khiến cho một vài bạn đọc thoát đầu lằm lẩn, sự kém cỏi về văn chương ở đây lại chủ yếu thể hiện trong cách tận dụng, lạm dụng một phép *tu từ*: diễn đạt một trạng thái/ xúc cảm/ đặc tính bằng một loạt những ngữ đoạn mô tả tính chất - hình ảnh tương tự/ bổ sung cho nhau hoặc gần nghĩa với nhau. Theo hướng này, cô nhân vật trong “Bóng đèn” chẳng hạn, tự mô tả: “... Còn tôi, hiện tại, một đứa con dâu **đĩ thõa** (a) đang **ưỡn ngựa** (b) **căng rít** (c) **đón chờ** (d)”. Một câu văn như thế, xem rất ấn tượng kỳ khu. Nhưng chỉ phân tích một chút, ta thấy sự lạm dụng: ngữ đoạn (b) và (d) đã đủ gợi ý ngữ đoạn (a) - chưa nói rằng trong đoạn ngữ cảnh của truyện, ý đó đã liên tục xuất hiện - và ngữ đoạn (c) rõ ràng nhằm nhấn mạnh (b) và (d) trong khi thực ra đã làm hỏng tất cả, bởi nó không đưa thêm gì mới vào ngữ cảnh của câu và của đoạn văn mà chỉ làm loãng cái sắc thái xúc cảm biểu hiện ở đây.

Những câu văn lạm phát tu từ như thế đầy dẫy trong “Bóng đèn” và “Vu qui” cũng như trong các

truyện còn lại. Mà tất cả đều **chỉ** có một kiểu lạm phát tu từ đó mà thôi. Đặc điểm này trước hết gây ấn tượng về các câu văn rườm rà, bất kể là dài hay ngắn, đặc biệt là ở những câu đơn về cấu trúc ngữ pháp mà cứ bị kéo dài bởi các ngữ đoạn trùng lặp ý nghĩa. Hậu quả của lối lạm phát tu từ đó là các câu và đoạn văn *không có tính nhịp điệu*, khiến cho truyện chỉ *vận động ở bề ngoài* - tức là sự kể lể của người viết - mà không có *sự vận động nội tại* của sự kiện hay hình ảnh hay toàn bộ cái đồ án/ ý tưởng truyện.

Văn chương, có thể nói là biết sự cầu kỳ lại biết chỗ phải không được cầu kỳ - nhại theo cổ nhân mà nói - đó mới là cầu kỳ vậy. Sự đơn điệu rõ ràng là điều tối kỵ đối với người viết nói chung, không cần phải nói đến việc viết truyện. Truyện mà không đạt được cái vận động nội tại, tự thân, thì mọi thứ xúc cảm, ý đồ gửi gắm vào đấy đều vô ích, nhiều lắm cũng chỉ thành ra đề tài cho ai đó suy diễn dông dài mà thôi.

Cho nên trong tập “Bóng đèn”, lấy những chuyện tình dục tình yêu làm môi trường bàn chuyện thân phận đàn bà, rồi từ đó phóng chiếu lên thân phận lịch sử nòi giống, tính cách và bản sắc văn hóa, thậm chí là mơ hồ một chút gì đó về hòa hợp và hội nhập đương thời v.v... đều mới chỉ dừng ở mức độ có tham vọng luận bàn. Chưa nói đến một năng lực tư duy hay sự hiểu biết cần thiết, chỉ cần nhìn vào cấu tạo thô thiển của văn chương, sự sáo rỗng của một lối tu từ cũng đủ thấy cái văn chương đó chỉ như một ảo ảnh. Theo lối dân gian, văn chương như thế thì “Ốc không mang nổi mình ốc, mà đòi mang cọc cho rêu”.

Nguồn: *Người Hà Nội*, số 40, ra ngày 07.10.2005

## Mình không muốn cho con viết văn

**Đỗ Văn Phác**  
**Ngô Minh thực hiện**

Ở Trại viết văn Quân đội tại Cửa Lò, tôi ở cạnh phòng nhà văn Đỗ Văn Phác. Anh là giáo viên trường làng ở Tĩnh Gia, Thanh Hoá, đã nghỉ hưu. Anh viết văn từ những năm 70 của thế kỷ trước. Anh từng có 11 năm viết báo tự do để kiếm tiền nuôi con học đại học. Năm 1998, anh mới bắt đầu in sách. Anh đã xuất bản 5 tập tiểu thuyết, truyện ngắn, truyện ký. Cuốn tiểu thuyết mới của anh có tên là *Đông tâm* hiện đang xếp hàng ở NXB Văn học. “Viết lách dày dặn thế sao anh không vô Hội Nhà văn?”, tôi hỏi. Anh cười: “Mình ở làng, lại tỉnh lẻ nên mù lảm. Cứ sợ văn chương chưa ra gì nên không dám làm đơn vô Hội. Năm ngoài có mấy người bạn nhà văn ở Hà Nội giục, mình mới liều viết cái đơn...”. Anh là bố của nữ nhà văn trẻ Đỗ Hoàng Diệu, một cái tên mới lần đầu xuất hiện với tập truyện ngắn *Bóng đèn* đã nổi tiếng trên văn đàn. Tôi nghĩ năm 2005 là “*năm Đỗ Hoàng Diệu*”, trong một năm mà ước có tới hàng trăm bài phê bình *Bóng đèn*. Khen có, chê có, chụp mũ, mặt sát có, răn dạy có v.v... Diệu cũng đã trả lời tới mấy chục cuộc phỏng vấn. Tôi đã đọc *Bóng đèn*, tôi hiểu những gì Diệu viết. Tôi cho đây là tập truyện hay, phản ánh được những bi kịch lớn của đời sống hôm nay. Ở trại viết, nhiều lúc rỗi rảnh, ngồi tán gẫu bên chén rượu, hay cùng đi tắm biển Cửa Lò, tôi hay hỏi nhà văn Đỗ Văn Phác về Đỗ Hoàng Diệu, anh bật bạch nhiều điều thú vị.

\*\*\*

Ngô Minh: *Anh có cảm thấy tự hào khi tác phẩm của con mình được độc giả tìm mua và trở thành đề tài nóng cho các nhà phê bình?*

Đỗ Văn Phác: Tôi lo lắm, vì tôi biết làm văn chương thật ở xứ ta rất nguy hiểm, khi còn bọn cơ hội mượn “phê bình” để tăng công, lên chức. Khi các con tôi trưởng thành, tôi sợ nhất là chúng “dính” vào nghiệp văn như bố thì khốn khổ. Tôi từng “mục sở thị” những vụ án không có án trong văn chương làm cho nhiều người điêu đứng, cùng quẫn. Tôi từng thấy nhà thơ “Màu tím hoa sim”, “Đèo Cả” Hữu Loan “bỏ thơ chạy lầy người” về Xứ Thanh cuốc đất làm ruộng, đi xe thồ. Nhưng hồi đó ngoài đồng lương giáo viên còn tôi không biết làm thêm nghề gì ngoài việc viết để kiếm thêm ít đồng nuôi con. Tôi cho tôi mà cũng dám xông vào con đường văn chương cũng là một thằng liều. Vợ chồng tôi có 5 người con, hai trai ba gái. May bốn đứa con đầu đều tốt nghiệp đại học, nhưng không đứa nào dính tới viết viết gì. Đến đứa con gái út Đỗ Hoàng Diệu sinh năm 1976, thì lại “sinh sự”. Nỗi lo của gia đình đã thành sự thật. Cái “gien” văn chương dở hơi của tôi lại “lặn” vào nó. Tội nghiệp.

Ngô Minh: *Thế Đỗ Hoàng Diệu lúc nhỏ đã viết lách gì chưa?*

Đỗ Văn Phác: Tuổi nhỏ Diệu học rất giỏi văn, lại ương tính. Lên cấp 3, cháu được chọn vào Trường chuyên Lam Sơn của tỉnh, phải vô thị xã ở trọ học. Cháu tập viết văn từ khi lên 9, 10 tuổi. Năm 1990 (khi 14 tuổi) cháu đã được giải thưởng *Tác phẩm tuổi xanh* của báo *Tiền phong* với truyện ngắn “Ông già hàng xóm”. Khi Diệu học hết lớp 12, làm hồ sơ thi đại học, tôi khuyên con không nên đi học văn mà phải đi học luật. Học luật, con người đứng đắn hơn, làm nghề “thầy cãi” lại tự bảo vệ được mình, giúp được người “thấp cổ bé họng”. Thế nhưng cháu vẫn làm hồ sơ thi vào khoa báo chí của trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, trường Tuyên giáo Trung ương, và đã thi đỗ vào loại xuất sắc. Cháu còn định thi cả khoa biên kịch trường Đại học Sân khấu Điện ảnh, nhưng tôi can, kiên quyết bắt học ngành luật. Và Diệu đã nghe lời của bố. Tôi yên tâm là cô con gái út cưng của mình sẽ không dính gì đến chuyện văn chương vớ vẩn, phù phiếm. Không ngờ đến năm thứ hai đại học, Diệu lại viết văn, mà lại viết nhiều. Cháu bảo với tôi, con phải viết để kiếm sống, để đỡ một phần tiền chu cấp của bố mẹ. Tốt nghiệp cử nhân luật xong, Diệu học tiếp 2 năm để thành luật sư.

Ngô Minh: *Trước khi in tập Bóng dè, Diệu có nhờ anh đọc, hay xin ý kiến anh không?*

Đỗ Văn Phác: Thực tình, tôi không bao giờ muốn con mình viết văn, nên mới bắt con học luật. Truyện ngắn “Bóng dè” Diệu viết năm 2004, gửi không báo nào in. Cháu tập hợp thành tập truyện ngắn gồm 11 truyện và đưa tôi đọc. Cháu hỏi ý kiến tôi. Tôi bảo, tập truyện này nếu in ra sẽ gây xôn xao dư luận đấy. Con sẽ trở thành “tám bia” để những tên “võ bút”, những tên cơ hội ngấm bần để “khẳng định lập trường”. Nhưng Diệu bảo: “Nếu viết mà chìm ngấm đi thì cũng chán. Nhưng con đâu có viết để chìm hay nổi?”. Các báo trong nước không in, cháu gửi một số truyện ngắn ra in báo mạng hải ngoại. Anh Dương Thắng, Nhà sách Kiến thức đã gặp cháu, bảo cháu gửi bản thảo tập truyện cho Nhà xuất bản Đà Nẵng. Trước đó nhà văn Hồ Anh Thái chọn truyện ngắn “Bóng dè” của cháu vào *Tuyển tập Văn Mới 2004-2005* đã gây dư luận. Nhờ đó nhà văn Đà Linh, giám đốc NXB đã quyết định in tập truyện ngắn của Diệu, nhưng lại cắt đi 3 truyện: “Tình chuột”, “Những sợi tóc màu tang lễ”, “Cô gái điếm và 5 người đàn ông”. Tuyển ngắn “Tình chuột” sau đó được in trên báo *Tiền phong* và được chọn vào sách *Những truyện ngắn hay trên báo Tiền Phong* do “nhà” Thanh Niên ấn hành.

Ngô Minh: *Theo anh, dư luận khen chê tập truyện Bóng dè của Diệu có gì đúng, sai?*



Đỗ Văn Phác: Tôi không dám làm người phê bình, vì mình là người viết văn nhưng lúc nào cũng tự nhận là “văn dốt võ dốt”. Tôi ra Hà Nội nghe nhiều ý kiến khác nhau xung quanh tập *Bóng đè* của Diệu. Nhìn chung họ đều khen. Tôi đọc báo thấy có người khen truyện ngắn của Diệu là hay, có tư tưởng, viết mạnh bạo, dám đụng đến những bị kịch của cuộc sống... Có người chê là văn chương bình thường, không mới, bị ảnh hưởng người này người khác, mô tả tình dục sống sượng v.v... Tôi cho rằng việc khen chê một tác phẩm là chuyện bình thường. Khen đúng, chê đúng thì tác giả hàm ơn lắm lắm. Nhưng tôi hoàn toàn không tán thành những nhà phê bình mà Diệu hay gọi là nhà “*kê bình*”, chuyên chụp mũ, răn dạy, phán định đúng sai một cách cực đoan theo kiểu “đấu tố” xưa. Có nhiều tờ báo in bài phê bình với dụng ý “đánh chết” Diệu. Những nhà phê bình đó tôi sợ lắm, tởm lắm. Tại Hội nghị Lý luận Phê bình ở Đồ Sơn mới đây, có nhà văn già còn lên diễn đàn lăng mạ Diệu là “đồ truy lạc”, “suy đồi”... Thật không đáng mặt một nhà văn lớp trước!

Nhưng cũng nên nói lại cho rõ: Tuy tôi không thích con mình sa vào đường viết văn, nhưng văn chương nó đã được công bố, thì tôi cũng đọc và có cảm nhận riêng của mình chứ. Rõ ràng, những cái cháu nó viết là rất mới, rất lạ, rất dũng cảm. Thời tôi các nhà văn không dám viết như thế. Cháu viết được thế cũng nhờ xã hội đã cởi mở hơn. Nhưng không thể phán bừa là *không viết cho con người*, hay *suy đồi*, *truy lạc* được. Văn chương không viết cho con người thì viết cho ai? Trong truyện ngắn “*Tình chuột*”, Diệu kể về mối tình giữa một người đàn ông là chuyên viên người Việt ở hải ngoại và cô gái Hà Nội. Vì trục trặc công việc, chàng trai ở nước ngoài không thể về đúng hẹn để lo việc cưới hỏi. Cô gái nóng lòng muốn được xuất ngoại sớm, nên phải hối lộ bọn cán bộ các cơ quan công quyền, để chúng làm giấy tờ xuất ngoại cho... bằng cách cho hết đũa nọ đến đũa kia ngủ với mình. Đó là truyện ngắn tốt, rất có lợi cho việc chống tiêu cực, sa đọa của cán bộ nhà nước hiện nay. Sao lại phán là xấu, là sa đọa...? Tôi đọc tiểu thuyết dịch ra tiếng Việt của Vệ Tuệ, Cửu Đan, Mạc Ngôn (Trung Quốc) hay *Rừng Na Uy* của Murakami (Nhật Bản) gần đây thấy họ còn mô tả tình dục gấp trăm lần Diệu, sao không thấy ai nói gì? Khi tình dục là cái cơ để người viết giải bày ý tưởng nhân văn, ý tưởng xã hội của mình, thì tình dục kia không có tội lỗi gì cả, đúng không?

Ngô Minh: *Ngô Minh nhận được một số thông tin xung quanh độc giả với Bóng đè, như thống kê của trang web Mỗi ngày một cuốn sách: 96% độc giả cho rằng truyện ngắn của Diệu là rất hay. Tập truyện Bóng đè trong năm 2005 đã bán được hàng vạn bản, chưa kể bị “luộc” thêm. Theo báo Thể thao Văn hoá trong năm 2005 Bóng đè đứng đầu danh sách các tác phẩm bán chạy nhất, trên cả Harry Potter, Nhật ký Đặng Thuỳ Trâm, Mãi mãi tuổi hai mươi. Anh Đỗ Văn Phác có ý kiến gì về thông tin này?*

Đỗ Văn Phác: Thông tin đó tôi cũng có nghe. Tôi nghĩ, sức sống của một tác phẩm do thời gian phán xét, không thể đánh giá ngày một ngày hai, càng không phải nằm ở sự phán quyết của những nhà phê bình đao búa. Nhưng dẫu sao thì tôi cũng nói với con nhiều lần rằng: Thôi, đừng viết văn nữa con ạ! Nguy lắm! Nguy lắm!

Ngô Minh: *Thế nhưng nghe nói Đỗ Hoàng Diệu vẫn viết và viết dài hơn.*

Đỗ Văn Phác: Quả là nó đã “mang lấy nghiệp vào thân” thật rồi. Cháu đã hoàn thành bản thảo cuốn tiểu thuyết *Rắn và Tôi* dày tới ba bốn trăm trang. Nó chưa cho tôi đọc. Nó bảo có nhiều nhà xuất bản dạm mua, nhưng đang lưỡng lự. Nhưng tôi thì cứ trông mong cháu sớm ổn định cuộc sống riêng. Ba mươi rồi còn gì. Lúc đó vợ chồng tôi mới yên tâm. Mọi thứ vinh quang, hào

nhoáng chỉ là thoáng chốc. Gia đình truyền thống mới là muôn đời, mới là tác phẩm lớn nhất, phải không anh Ngô Minh?